



HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO XUẤT BẢN
SÁCH XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

“DIỄN BIẾN HÒA BÌNH” VÀ ĐẤU TRANH CHỐNG “DIỄN BIẾN HÒA BÌNH”

(Hỏi - đáp)



NHÀ XUẤT BẢN
CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

"DIỄN BIẾN HOÀ BÌNH"
VÀ ĐẤU TRANH CHỐNG
"DIỄN BIẾN HOÀ BÌNH"
(Hỏi - đáp)

HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO XUẤT BẢN

Chủ tịch Hội đồng

PGS.TS. NGUYỄN THẾ KỶ

Phó Chủ tịch Hội đồng

TS. HOÀNG PHONG HÀ

Thành viên

TRẦN QUỐC DÂN

TS. NGUYỄN ĐỨC TÀI

TS. NGUYỄN AN TIÊM

NGUYỄN VŨ THANH HẢO

Thiếu tướng, PGS. TS. Nguyễn Vĩnh Thắng (Chủ biên)

**"DIỄN BIẾN HOÀ BÌNH"
VÀ ĐẤU TRANH CHỐNG
"DIỄN BIẾN HOÀ BÌNH"
(Hỏi - đáp)**

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT
HÀ NỘI - 2015

BAN BIÊN SOẠN

- Thiếu tướng, PGS.TS. NGUYỄN VĨNH THẮNG (Chủ biên)
- Đại tá, PGS.TS. NGUYỄN MẠNH HƯỜNG
- Đại tá, PGS.TS. VŨ NHƯ KHÔI
- Đại tá, TS. DƯƠNG VĂN LƯỢNG
- Đại tá, TS. PHẠM VĂN NHUẬN

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

"Diễn biến hòa bình" là chiến lược của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch, đứng đầu là đế quốc Mỹ, nhằm chống phá, tiến tới lật đổ chế độ chính trị ở các nước xã hội chủ nghĩa.

Để thực hiện mục tiêu đó, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch đã sử dụng tổng hợp các lực lượng, phương tiện, biện pháp, thủ đoạn hoạt động, trước hết và chủ yếu là: hoạt động phá hoại tư tưởng - chính trị; hoạt động phá hoại kinh tế - xã hội; hoạt động phá hoại văn hóa - xã hội; hoạt động phá hoại gây chia rẽ nội bộ; hoạt động phá hoại an ninh - quốc phòng; hoạt động răn đe bằng quân sự; hoạt động gây sức ép bằng ngoại giao.

Đối với nước ta, từ sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, đặc biệt là từ khi chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ đến nay, chủ nghĩa đế quốc đã coi Việt Nam là một trọng điểm chống phá trong chiến lược "diễn biến hòa bình". "Diễn biến hòa bình" thực sự trở thành một trong bốn nguy cơ đe dọa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Nhằm cung cấp thông tin, góp phần giúp bạn đọc nhận thức rõ, đầy đủ và sâu sắc hơn phương châm

chỉ đạo, nội dung biện pháp đấu tranh làm thất bại chiến lược "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật xuất bản cuốn sách **"Diễn biến hòa bình" và đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" (Hỏi - đáp)** của Viện Khoa học xã hội nhân văn quân sự do Thiếu tướng, PGS.TS. Nguyễn Vĩnh Thắng chủ biên.

Do hạn chế về thời gian và hệ thống tài liệu tham khảo, quá trình biên soạn chắc chắn không thể tránh khỏi thiếu sót. Rất mong sự góp ý của đông đảo bạn đọc.

Tháng 9 năm 2015

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT

Phần thứ nhất

CHIẾN LƯỢC "DIỄN BIẾN HÒA BÌNH" CỦA CHỦ NGHĨA ĐẾ QUỐC CHỐNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Câu hỏi 1: Chiến lược "diễn biến hòa bình" là gì?

Trả lời:

Chiến lược "diễn biến hòa bình" là chiến lược tổng hợp của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch dùng biện pháp "phi vũ trang" là chủ yếu chống phá, tiến tới lật đổ chế độ chính trị ở các nước xã hội chủ nghĩa.

Thực ra, các biện pháp "diễn biến hòa bình" bằng chiến tranh tâm lý, chiến tranh gián điệp, bóp nghẹt về kinh tế... làm suy yếu, tan rã đối phương nhằm mục tiêu "không đánh mà thắng", đã được các nhà chính trị, quân sự nhiều nước thực hiện từ xa xưa. Nhưng đó thường là những biện pháp hỗ trợ, bổ sung cho các hành động quân sự.

Vào giữa thế kỷ XX, chủ nghĩa đế quốc phải thừa nhận đòn quân sự không thể tiêu diệt được các nước xã hội chủ nghĩa; trên thế giới, xu thế hòa hoãn phát triển, quan hệ quốc tế ngày càng mở rộng; chủ nghĩa tư bản có bước điều chỉnh, thích nghi, giành nhiều thành tựu về kinh tế, khoa học - công nghệ, đạt được sự ổn định và phát triển. Chủ nghĩa đế quốc nhận thấy có thể thực hiện một cuộc tấn công "hòa bình" ngay trong lòng chủ nghĩa xã hội để làm sụp đổ các nước xã hội chủ nghĩa, phương thức mới này được gọi là "diễn biến hòa bình" hay "chuyển hóa hòa bình".

Cho đến những năm 80 của thế kỷ XX, chủ nghĩa đế quốc mới nâng "diễn biến hòa bình" từ biện pháp hỗ trợ, bổ sung cho hành động quân sự thành chiến lược toàn diện (về cả tư tưởng, phương châm, kế hoạch, biện pháp) và dùng chiến lược này làm mũi tiến công chủ yếu chống chủ nghĩa xã hội.

Mục tiêu cơ bản của chiến lược "diễn biến hòa bình" mà chủ nghĩa đế quốc tiến hành là nhằm thủ tiêu chủ nghĩa xã hội hiện thực, xóa bỏ các nước xã hội chủ nghĩa trên thế giới.

Thủ đoạn để thực hiện mục tiêu trên rất đa dạng, vừa trắng trợn, vừa tinh vi, vừa công khai, vừa lén lút. Chủ nghĩa đế quốc thường dùng các thủ đoạn như xuyên tạc lịch sử, bôi nhọ đảng cộng sản,

bôi nhọ chủ nghĩa xã hội, tuyên truyền tư tưởng tư sản và tô hồng, ca tụng xã hội tư sản hiện đại; bao vây cô lập kinh tế, đồng thời sử dụng viện trợ để gây sức ép, thao túng, làm chuyển hóa nền kinh tế xã hội chủ nghĩa theo con đường tư bản chủ nghĩa; dùng các chiêu bài tự do, dân chủ, nhân quyền, các vấn đề dân tộc, tôn giáo kích động gây mâu thuẫn nội bộ, lôi kéo, mua chuộc các phần tử thoái hóa biến chất, bất mãn, bất đồng quan điểm, xây dựng và cài cắm lực lượng chống đối từ bên trong, tạo nên lực lượng chống chủ nghĩa xã hội từ trong lòng các nước xã hội chủ nghĩa...

Những thủ đoạn trên của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch tác động toàn diện trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, tư tưởng - văn hóa, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; phối hợp tác động cả bên ngoài và bên trong, cả tổ chức và con người, với tất cả các tầng lớp, thành phần xã hội trong các nước xã hội chủ nghĩa để gây nên "tự diễn biến" từ từ, thâm lặng, làm mục ruỗng từ bên trong, dẫn tới sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa.

Chiến lược "diễn biến hòa bình" là một chiến lược của chủ nghĩa đế quốc dựa trên sức mạnh tổng hợp, lấy sức mạnh quân sự làm công cụ rắn đe, thông qua các biện pháp "phi vũ trang" tác động vào tư tưởng, chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, ngoại giao, quốc phòng, an ninh để lật đổ các nước xã hội chủ nghĩa mà không cần chiến tranh.

Đây là một chiến lược hết sức thâm độc và nguy hiểm được chủ nghĩa đế quốc tìm tòi, rút kinh nghiệm và tổng kết qua nhiều thập kỷ chống chủ nghĩa xã hội. Chiến lược "diễn biến hòa bình" là một nhân tố hết sức quan trọng làm cho chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ. Hiện nay, chủ nghĩa đế quốc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chiến lược này chống phá các nước xã hội chủ nghĩa còn lại cũng như các nước theo con đường độc lập dân tộc và tiến bộ. Đó là một nguy cơ thách thức sự sống còn của chủ nghĩa xã hội.

Câu hỏi 2: Chiến lược "diễn biến hòa bình" diễn ra như thế nào?

Trả lời:

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, trước sự lớn mạnh của Liên Xô, sự ra đời của một loạt nước xã hội chủ nghĩa, hệ thống xã hội chủ nghĩa hình thành và không ngừng lớn mạnh, phong trào cách mạng thế giới phát triển nhanh chóng do ảnh hưởng và sự giúp đỡ của hệ thống xã hội chủ nghĩa, đế quốc Mỹ coi Liên Xô là đối thủ chính trên con đường thực hiện mộng bá chủ thế giới của mình. Tổng thống Mỹ Truman đề ra "chiến lược ngăn chặn", sử dụng thủ đoạn cứng rắn, trong đó coi trọng thủ đoạn quân sự để "ngăn chặn" sự "bành trướng" của Liên Xô, sự phát triển và mở rộng chủ nghĩa cộng sản. Truman từng nói:

"Mỹ phải dùng quả đấm sắt và ngôn ngữ cứng rắn để đối phó với Liên Xô". Tập đoàn thống trị Mỹ cho rằng, chỉ có thực lực quân sự hùng mạnh của Mỹ mới ngăn chặn được các nước xã hội chủ nghĩa. Con chủ bài của lực lượng quân sự Mỹ là bom nguyên tử. Theo họ, bom nguyên tử là vũ khí đáng sợ nhất, nó không những có thể làm thay đổi tận gốc cục diện chiến tranh, mà còn có khả năng xoay chuyển được cả phương hướng lịch sử và nền văn minh của loài người.

Tuy nhiên, "chiến lược ngăn chặn" không có hiệu quả cao; nhiều người trong chính giới Mỹ tỏ ra thất vọng hơn, nghi ngờ tính "ưu việt" của chiến lược này và muốn tìm một phương thức khác có thể chống chủ nghĩa xã hội hiệu quả hơn. G.Kennan, đại diện lâm thời Sứ quán Mỹ ở Liên Xô, ngày 22-12-1946 đã đề nghị với Chính phủ Mỹ dùng các biện pháp chống Liên Xô toàn diện hơn, bao gồm bao vây quân sự, phong tỏa kinh tế, lật đổ chính trị. Kennan trình bày những biện pháp bổ sung thêm cho "chiến lược ngăn chặn" là: bên cạnh việc tăng cường sức mạnh vũ lực và sẵn sàng sử dụng vũ lực, cần tăng cường viện trợ cho các quốc gia xung quanh Liên Xô, kể cả các nước Đông Âu xã hội chủ nghĩa, cổ vũ lực lượng chống đối Liên Xô trên thế giới. Với những đề xuất đó, *Kennan được coi là người đề xướng các biện pháp "diễn biến hòa bình"*.

Tình hình thế giới từ cuối những năm 40 của thế kỷ XX trở đi càng chứng tỏ chính sách đối ngoại của Mỹ dựa trên sức mạnh quân sự với nền tảng độc quyền hạt nhân đã bị phá sản. Tháng 1-1961, Kennơđi nhậm chức Tổng thống Mỹ. Đánh giá chính sách đối ngoại trước đây, Kennơđi cho rằng nước Mỹ đã quá coi trọng vai trò quân sự, coi nhẹ các biện pháp hòa bình và đưa ra chiến lược "phản ứng linh hoạt" thay thế chiến lược "trả đũa ô ạt" của Tổng thống Aixenhao trước đó. Chủ trương của Kennơđi đối với địch thủ Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu là vừa phải giữ thái độ cứng rắn bằng sức mạnh quân sự, vừa có thái độ mềm dẻo bằng các biện pháp hòa bình, để "giải phóng" các nước này, đưa trở lại "thế giới tự do". Kennơđi nói rằng chính sách của nước Mỹ phải "giống như con đại bàng trên quốc huy", "chân phải của nó cắp cành ô liu còn chân kia cắp mũi tên".

Với chính sách "mũi tên và cành ô liu", nước Mỹ đẩy mạnh chạy đua vũ trang, mặt khác cũng tăng cường thực hiện "diễn biến hòa bình". Cũng cần thấy rõ là với chiến lược "phản ứng linh hoạt", không phải với tất cả các đối thủ, nước Mỹ đều áp dụng một chính sách như nhau. Tùy đối tượng mà có "phản ứng" khác nhau. Đối với Việt Nam thì từ Aixenhao đến Kennơđi đều chủ trương dùng chiến tranh xâm lược để biến

miền Nam thành thuộc địa kiểu mới, căn cứ quân sự của Mỹ. Dưới thời Kennơđi, nước Mỹ đã thực hiện cuộc "chiến tranh đặc biệt" ở miền Nam Việt Nam.

Như thế, vào đầu những năm 60 của thế kỷ XX, "diễn biến hòa bình" bước đầu trở thành chiến lược của chủ nghĩa đế quốc với tên gọi "chiến lược hòa bình".

Tháng 1-1969, R.Níchxơn lên nhậm chức Tổng thống. Dù là một nhà chính trị cánh hữu, nổi tiếng là "nhân vật chống cộng số một của nước Mỹ", nhưng Níchxơn cũng phải điều chỉnh chiến lược toàn cầu theo hướng giảm bớt sự đối đầu căng thẳng, tăng cường đối thoại hòa bình giữa Mỹ và các đối thủ. Níchxơn thay thế chiến lược "phản ứng linh hoạt" của thời Kennơđi, Giônxơn bằng chiến lược "rắn đe thực tế" với chính sách "cây gậy và củ cà rốt". Tuy vẫn coi trọng rắn đe hạt nhân, nhưng đã điều chỉnh cục diện ô-mê-dôm của Mỹ, giảm bớt lực lượng quân sự ở nước ngoài; tạo thế cân bằng giữa các nước lớn; tăng cường tiếp xúc hòa bình với các nước xã hội chủ nghĩa, lấy hòa hoãn thay dần cho "chiến tranh lạnh", qua tiếp xúc, hòa hoãn để thâm thấu tư tưởng và văn hóa, tác động vào kinh tế, phá hoại quốc phòng, an ninh, gieo rắc hạt giống chống phá từ bên trong... Đàm phán trên thế mạnh là nội dung chính để thực hiện "diễn biến hòa bình" của Níchxơn.

Sang những năm 80 của thế kỷ XX, thế giới có những biến chuyển lớn. Trọng điểm cạnh tranh quốc tế đã dần dần chuyển từ chạy đua vũ trang sang phát triển và cạnh tranh về sức mạnh tổng hợp quốc gia, trong đó lấy khoa học công nghệ làm tiên phong, kinh tế làm cơ sở và quân sự làm hậu thuẫn. Do sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - kỹ thuật, sức mạnh tổng hợp quốc gia trước hết phụ thuộc vào trình độ khoa học - kỹ thuật. Nắm bắt được xu thế phát triển mới, chủ nghĩa tư bản đã nhanh chóng ứng dụng khoa học - kỹ thuật hiện đại vào phát triển kinh tế và trang bị quân sự. Chủ nghĩa tư bản hiện đại đạt được sự ổn định và phát triển. Trong khi đó, nhiều nước xã hội chủ nghĩa lâm vào khủng hoảng, thực hiện đường lối cải tổ, cải cách sai lầm, càng dẫn đến khủng hoảng trầm trọng. Lợi dụng cơ hội đó, chủ nghĩa đế quốc coi trọng chiến lược "diễn biến hòa bình", lấy đó làm đòn tấn công chính chống phá Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

Tổng thống Mỹ Rigan, từ đầu nhiệm kỳ thứ hai (1985-1988) đã chuyển hướng chiến lược đối ngoại của Mỹ, lấy "diễn biến hòa bình" làm biện pháp chính đối với các nước xã hội chủ nghĩa. Rigan đề xuất cuộc "cách mạng dân chủ" hoặc "cuộc cách mạng lần thứ hai" với nội dung chính là dựa vào sức mạnh tổng hợp quốc gia của Mỹ,

tăng cường quan hệ kinh tế, văn hóa, đẩy mạnh tuyên truyền tư tưởng... vào các nước xã hội chủ nghĩa để chuyển hóa các nước này: kinh tế theo thị trường tự do tư bản, chính trị hướng theo dân chủ đa nguyên phương Tây, tư tưởng thì mất niềm tin đối với chủ nghĩa cộng sản, đạo đức, lối sống hướng theo quan niệm giá trị của Mỹ... Chiến lược "cách mạng dân chủ" của Rigan được coi như cuộc "thập tự chinh Đông tiến giành tự do" của chủ nghĩa đế quốc tấn công toàn diện vào các nước xã hội chủ nghĩa thông qua "diễn biến hòa bình".

Cuối những năm 80 của thế kỷ XX, chủ nghĩa đế quốc đã hoàn chỉnh chiến lược "diễn biến hòa bình". Năm 1988, nguyên Tổng thống Mỹ Níchxơn cho xuất bản cuốn sách *1999 - Chiến thắng không cần chiến tranh*. Níchxơn cho rằng, nhìn về tương lai, trong những năm còn lại của thế kỷ XX, nếu muốn dừng lại bất cứ một chính sách nào đã thất bại trong quá khứ đều không thể chấp nhận được. Ngăn chặn đã lỗi thời, mà phải thực hiện một chiến lược mới, chiến lược "diễn biến hòa bình".

Tháng 5-1989, Tổng thống Mỹ Gioócgiơ Busơ đưa ra chiến lược "vượt trên ngăn chặn", trong đó, linh hồn là "diễn biến hòa bình". Busơ cho rằng, cuộc độ sức mang tính lịch sử giữa hai chế độ tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa đã đi vào giai

đoạn cuối cùng. Mục tiêu, biện pháp của chiến lược "vượt trên ngăn chặn" là lợi dụng chính sách cải tổ của các nước xã hội chủ nghĩa, thực hiện "diễn biến hòa bình", lợi dụng hòa hoãn để tác động mọi mặt, làm cho các nước đó đi chệch hướng xã hội chủ nghĩa, dẫn đến sụp đổ, tan rã. Rigân coi Đông Âu là trọng điểm, Liên Xô là then chốt của "diễn biến hòa bình".

Tóm lại, "diễn biến hòa bình" lúc đầu chỉ là những biện pháp hỗ trợ, bổ sung cho chiến lược quân sự, dần dần đã trở thành một chiến lược và là chiến lược cơ bản để chống phá, làm sụp đổ các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu hỏi 3: Tại sao nói "diễn biến hòa bình" là "một cuộc chiến tranh không có khói súng"?

Trả lời:

Chủ nghĩa đế quốc trước sau vẫn coi sự tồn tại của các nước xã hội chủ nghĩa là mối đe dọa lớn nhất đối với chế độ tư bản chủ nghĩa. Lợi dụng ưu thế về quân sự, ngay từ khi nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên xuất hiện, nước Nga Xôviết, chủ nghĩa đế quốc đã dùng lực lượng quân sự can thiệp hòng bóp chết nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa non trẻ này. Sau đó là nhiều cuộc chiến tranh lớn nhỏ, kể cả Chiến tranh thế giới thứ hai,

chủ nghĩa đế quốc luôn nhằm vào tiêu diệt các nước xã hội chủ nghĩa. Nhưng chúng đều thất bại thảm hại.

Dùng vũ lực thất bại, nhưng mục tiêu xóa bỏ các nước xã hội chủ nghĩa vẫn không thay đổi, chủ nghĩa đế quốc, đứng đầu là đế quốc Mỹ thay đổi chiến lược, chuyển từ phương thức chiến tranh tiến công bằng sức mạnh quân sự sang phương thức "diễn biến hòa bình", "tiến hành một cuộc chiến tranh không có khói súng", sử dụng các biện pháp "phi vũ trang" để giành "chiến thắng không cần chiến tranh".

Chiến lược "diễn biến hòa bình" là "một cuộc chiến tranh không có khói súng" bởi vì chiến lược này được thực hiện bằng các biện pháp "phi vũ trang", với những biện pháp chủ yếu sau:

"Chiến tranh tâm lý" chống chủ nghĩa xã hội trên mặt trận tư tưởng, tinh thần. Chúng sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là các đài phát thanh, các chương trình truyền hình,... ngày đêm hướng vào các nước xã hội chủ nghĩa, công kích chủ nghĩa Mác - Lênin, xuyên tạc, nói xấu chủ nghĩa xã hội, tuyên truyền, tán dương chế độ tư bản, kích động tâm lý chống đối trong nội bộ các nước xã hội chủ nghĩa. "Chiến tranh tâm lý" còn được thực hiện bằng "tuyên truyền rỉ tai". Đó là cách thông tin

qua "rỉ tai" để phao tin đồn nhằm có dụng ý, kích động, mua chuộc, đe dọa khống chế... Đây là một thủ đoạn được các chuyên gia "chiến tranh tâm lý" dùng rất phổ biến. Chúng phân tích rằng: các phương tiện thông tin đại chúng có những hạn chế, còn "tuyên truyền rỉ tai" thì thực hiện rất đơn giản, bất cứ thời gian nào, bất cứ ở đâu, với bất cứ ai, thường kích thích sự tò mò, gây thích thú hơn là những tin tức công khai; người tung tin không để lại dấu tích và sau đó có nhiều người vô tình làm "cộng tác viên tự nguyện" loan truyền rộng rãi với sự thêm bớt và bình luận "sáng tạo" hơn.

Cách "tuyên truyền rỉ tai" này tuy thô sơ nhưng có hiệu quả không nhỏ, làm cho người ta nửa tin, nửa ngờ, bi quan chán nản hoặc bức xúc, mất niềm tin, trở thành người tuyên truyền không công cho chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch.

Trong đòn "chiến tranh tâm lý", hai cách hiện đại và thô sơ dùng đồng thời, kết hợp, hỗ trợ nhau.

"*Chiến tranh gián điệp*" chống phá về chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh, đối ngoại... Thông qua hoạt động gián điệp, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch sử dụng nhiều thủ đoạn tác động vào đường lối, tổ chức, nhân sự để dẫn tới chệch hướng về đường lối, phá vỡ về tổ chức,

cài cấm nội gián để chuyển hóa chế độ chính trị các nước xã hội chủ nghĩa. Các thủ đoạn của "chiến tranh gián điệp" là:

- Kích động các phần tử thoái hóa biến chất, bất mãn, có quan điểm chống đối Đảng và Nhà nước xã hội chủ nghĩa để gây mâu thuẫn, chống phá từ bên trong.

- Lôi kéo, mua chuộc, khống chế cán bộ thông qua những người đi công tác, học tập ở nước ngoài, thông qua các quan hệ liên doanh, liên kết... để phát hiện, bồi dưỡng "hạt giống tự do" cài cắm nội gián.

- Tác động từ bên ngoài, hình thành các tổ chức chính trị phản động trong nước, hoạt động dưới sự chỉ đạo, tiếp tay của các lực lượng phản động nước ngoài.

- Thu thập tin tức tình báo trên các lĩnh vực kinh tế, quốc phòng, an ninh, đối ngoại... để chống phá, làm suy yếu các lĩnh vực này của các nước xã hội chủ nghĩa.

Phá hoại về kinh tế, thông qua quan hệ kinh tế - kể cả viện trợ - để gây sức ép về nhiều mặt, chèn ép, phá hoại, thậm chí bao vây, cô lập, cấm vận, gây thiệt hại kinh tế, tiến tới khống chế, "thôn tính về kinh tế".

"Xâm lăng văn hóa", bằng việc du nhập văn hóa độc hại, các giá trị đạo đức, lối sống phương Tây vào các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ,

dần dần làm mai một bản sắc văn hóa truyền thống dân tộc, hướng theo văn hóa, lối sống phương Tây trong các nước xã hội chủ nghĩa.

Chống phá về ngoại giao, lợi dụng quan hệ quốc tế ngày càng mở rộng, chủ nghĩa đế quốc tăng cường hoạt động ngoại giao chống các nước xã hội chủ nghĩa. Trước hết là kích động gây chia rẽ giữa các nước xã hội chủ nghĩa; nuôi dưỡng tâm lý ly khai ở các nước xã hội chủ nghĩa và các nước, các dân tộc tiến bộ, lợi dụng các tổ chức quốc tế gây sức ép ngoại giao, can thiệp vào công việc nội bộ, thậm chí cô lập về ngoại giao đối với các nước xã hội chủ nghĩa.

Tất cả những biện pháp trên đều được sự hậu thuẫn của "rắn đe quân sự".

Như thế, các biện pháp của chiến lược "diễn biến hòa bình" đều không trực tiếp dùng vũ lực, không thực hiện phương thức chiến tranh, nhưng nó diễn ra rất quyết liệt và vô cùng nguy hiểm, nhằm mục đích xóa bỏ các nước xã hội chủ nghĩa. Trên thực tế, bằng chiến lược "diễn biến hòa bình", chủ nghĩa đế quốc đã tác động góp phần quan trọng làm sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu. Cho nên "diễn biến hòa bình" thực chất là "một cuộc chiến tranh không có khói súng"; khác chiến tranh thông thường là không trực tiếp xung đột vũ trang, chỉ dùng các biện pháp "phi vũ trang".

Câu hỏi 4: Chủ nghĩa đế quốc thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" chống các nước xã hội chủ nghĩa nhằm những mục tiêu cơ bản nào?

Trả lời:

Mục đích cuối cùng của chiến lược "diễn biến hòa bình" là xóa bỏ các nước xã hội chủ nghĩa. Để đạt tới mục đích đó, chủ nghĩa đế quốc đặt ra những mục tiêu cơ bản sau:

Một là, xóa bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, thay thế bằng tư tưởng tư sản ở các nước xã hội chủ nghĩa.

Những nhà lý luận của chiến lược "diễn biến hòa bình" đều cho rằng tư tưởng là lĩnh vực có tầm quan trọng hàng đầu, tước bỏ vũ khí tư tưởng của đối phương là khâu đột phá của chiến lược "diễn biến hòa bình". Muốn xóa bỏ chủ nghĩa xã hội, trước hết cần xóa bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin. Chủ nghĩa đế quốc đặt mục tiêu đầu tiên và là mục tiêu hết sức quan trọng của "diễn biến hòa bình" chống chủ nghĩa xã hội là xóa bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin. Đi đôi với việc tìm cách xóa bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, chủ nghĩa đế quốc đẩy mạnh xâm nhập tư tưởng tư sản, làm cuộc đảo chính hòa bình về hệ tư tưởng trong các nước xã hội chủ nghĩa.

Hai là, xóa bỏ sự lãnh đạo của đảng cộng sản, thực hiện "đa nguyên chính trị", "đa đảng đối lập" ở các nước xã hội chủ nghĩa.

Trong chiến lược "diễn biến hòa bình", chủ nghĩa đế quốc tập trung chống đảng cộng sản lãnh đạo chính quyền, lãnh đạo xã hội ở các nước xã hội chủ nghĩa. Chúng thường tung ra các luận điệu: đảng cộng sản độc quyền lãnh đạo là "độc tài", "bóp nghẹt dân chủ"... Vì thế, cần phải thực hiện "đa nguyên lợi ích", "đa nguyên chính trị", tức là chế độ chính trị đa đảng đối lập mà thực chất là hạ thấp vai trò lãnh đạo của đảng cộng sản, nhen nhóm các lực lượng phản động chống đối, đi đến xóa bỏ sự lãnh đạo của Đảng, giành lại quyền thống trị xã hội cho giai cấp tư sản phản động.

Ba là, gây mất ổn định về chính trị ở các nước xã hội chủ nghĩa.

Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch rất quan tâm đến việc gây mất ổn định chính trị ở các nước xã hội chủ nghĩa. Đối với đảng cộng sản cầm quyền và chính quyền nhà nước, chúng tác động để làm suy yếu, đổi màu tổ chức và cán bộ, từ đó dẫn đến chệch hướng về đường lối, chính sách. Chúng tác động vào những cán bộ, đảng viên thiếu rèn luyện tu dưỡng, từng bước tha hóa họ thành những người cộng sản "đỏ vỏ xanh lòng" để có thể dùng "cộng sản lật cộng sản". Chúng bỏ nhiều công sức và tiền bạc để lôi kéo "những người có chính kiến bất đồng", chống chủ

nghĩa xã hội, chống sự lãnh đạo của đảng cộng sản trong các nước xã hội chủ nghĩa, dùng họ làm nội ứng cho "diễn biến hòa bình" về chính trị. Với quần chúng nhân dân thì chúng kích động những vấn đề "dân chủ", "nhân quyền", "dân tộc", "tôn giáo", tạo ra tâm trạng không thiết tha, gắn bó với chủ nghĩa xã hội, gây mâu thuẫn nội bộ, làm mất sự đồng thuận xã hội và khi có thời cơ sẽ lôi kéo quần chúng vào những cuộc bạo loạn chính trị.

Bốn là, làm suy yếu, lệch hướng phát triển của nền kinh tế, tiến tới chi phối, khống chế nền kinh tế các nước xã hội chủ nghĩa.

Kẻ thù của chủ nghĩa xã hội rất quan tâm đến phá hoại nền kinh tế các nước xã hội chủ nghĩa thông qua "diễn biến hòa bình". Mục tiêu của chúng là bằng nhiều thủ đoạn, tác động từng bước, làm suy yếu tiềm lực kinh tế, xâm nhập, chi phối, lũng đoạn kinh tế - tài chính, chuyển hóa nền kinh tế đi lệch định hướng xã hội chủ nghĩa. Khi nền kinh tế đã bị lệch hướng theo con đường tư bản chủ nghĩa thì sẽ chuyển hóa xã hội và sớm muộn chính trị cũng bị chuyển hóa theo.

Năm là, chuyển hóa văn hóa, đạo đức, lối sống xã hội chủ nghĩa theo giá trị phương Tây.

Đặc trưng văn hóa, đạo đức, lối sống cũng là một tiêu chí phân biệt hai chế độ xã hội đối lập nhau.

Trong chiến lược "diễn biến hòa bình", chủ nghĩa đế quốc đặt một mục tiêu không kém phần quan trọng là xóa bỏ nền văn hóa, đạo đức, lối sống xã hội chủ nghĩa, thay vào đó là văn hóa, đạo đức, lối sống tư sản. Từ đó làm tha hóa con người, tha hóa cả một xã hội.

Sáu là, "phi chính trị hóa" để "vô hiệu hóa" quân đội và công an.

Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch biết rằng quân đội và công an là công cụ bạo lực sắc bén để bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa. Muốn lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa phải "vô hiệu hóa" được lực lượng này. Chúng cũng biết rằng, sức mạnh bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ chế độ của quân đội và công an bắt nguồn từ sự lãnh đạo của đảng cộng sản. Muốn "vô hiệu hóa" phải "phi chính trị hóa" quân đội và công an, trước hết và quyết định là phải xóa bỏ sự lãnh đạo của đảng cộng sản. Chúng hy vọng rằng khi các lực lượng phản động được chủ nghĩa đế quốc chỉ đạo, tiếp tay đứng lên lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa, quân đội và công an sẽ "đứng trung lập", "án binh bất động", mặc cho chủ nghĩa xã hội sụp đổ.

Những mục tiêu cơ bản này có mối quan hệ tác động lẫn nhau, nếu kẻ thù thực hiện được tất yếu dẫn đến mục đích cuối cùng chúng theo đuổi là xóa bỏ chủ nghĩa xã hội.

Câu hỏi 5: Những nội dung, thủ đoạn trong chiến lược "diễn biến hòa bình" chống chủ nghĩa xã hội là gì?

Trả lời:

Chủ nghĩa đế quốc thực hiện "diễn biến hòa bình" trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội để chống các nước xã hội chủ nghĩa. Nội dung cơ bản của chiến lược "diễn biến hòa bình" là:

- *Trên lĩnh vực tư tưởng lý luận*, chúng bài bác, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin và các tư tưởng cách mạng khác, phê phán, bôi đen chủ nghĩa xã hội hiện thực. Những luận điểm chúng thường gieo rắc là: chủ nghĩa Mác - Lênin là một "giáo lý phi khoa học"; những nguyên lý cơ bản của C.Mác, Ph.Ăngghen, V.I.Lênin đều là sự áp đặt chứ không phải là tất yếu của lịch sử; Cách mạng Tháng Mười là sự "để non", chủ nghĩa xã hội chỉ là "quái thai của lịch sử", là "sự phát triển ngoài nền văn minh của nhân loại"... nên "chắc chắn sẽ bị diệt vong". Mặt khác, chúng tán dương, cường điệu sự giàu có, văn minh, nền dân chủ, tự do của xã hội tư bản, che đậy những khuyết tật, những xấu xa của xã hội này. Từ đó để gây hoang mang, lung lạc tinh thần những người nhẹ dạ cả tin, phá hoại tư tưởng, tinh thần nội bộ các nước xã hội chủ nghĩa, hòng phủ nhận chủ nghĩa xã hội về cả học thuyết và hiện thực, củng cố và mở rộng

phạm vi ảnh hưởng của chủ nghĩa tư bản trên phạm vi toàn thế giới.

Chúng tuyên truyền, cổ động cho những luận thuyết tư tưởng tư sản mới, xóa nhòa sự khác biệt về bản chất giữa chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa xã hội; chúng ca tụng "chủ nghĩa xã hội dân chủ", nên "chính trị đa nguyên" để mê hoặc quần chúng, thực hiện chuyển hóa về tư tưởng.

- *Trên lĩnh vực chính trị*, chúng tập trung xóa bỏ sự lãnh đạo của đảng cộng sản, làm suy yếu nhà nước xã hội chủ nghĩa, gây mất ổn định chính trị, xây dựng, cài cắm lực lượng phản động, tiến tới tổ chức bạo loạn chính trị, lật đổ chính quyền ở các nước xã hội chủ nghĩa hoặc tạo ra "tự diễn biến", chuyển hóa từ chủ nghĩa xã hội sang chủ nghĩa tư bản. Chúng thường gây sức ép từ nhiều phía, nhiều mặt, đòi các nước xã hội chủ nghĩa thực hiện "chế độ đa đảng", thực hiện "dân chủ", "nhân quyền" để phá vỡ nền chuyên chính vô sản; chúng kích động, móc nối, mua chuộc những người có chính kiến bất đồng xây dựng lực lượng chống đối trong lòng các nước xã hội chủ nghĩa, dựng lên các "phe phái" trong nội bộ đảng cộng sản, để dùng "cộng sản lật cộng sản"; chúng cũng chú trọng bắt mối, mua chuộc thế hệ trẻ, con em cán bộ cao cấp của đảng và nhà nước bằng các môi hở du học, liên doanh, liên kết kinh tế béo bở, làm biến chất họ, để nếu không dùng

"cộng sản lật cộng sản" được, thì sẽ dùng "cộng sản con lật cộng sản cha" sau này. Trong những điều kiện, thời cơ nhất định, chúng dùng bạo lực chính trị, thông qua bầu cử để giành chính quyền, lật đổ nhà nước xã hội chủ nghĩa.

Chúng cũng ra sức chuẩn bị lực lượng chống đối, chuẩn bị các địa bàn, nhất là ở vùng dân tộc thiểu số, vùng tôn giáo phức tạp, vùng biên giới, các trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa để mưu toan thực hiện những cuộc bạo loạn chính trị.

- *Trên lĩnh vực kinh tế*, thông qua quan hệ kinh tế, thương mại, đầu tư, viện trợ... để vừa mưu lợi, vừa kìm hãm, phá hoại nền kinh tế, từng bước chi phối, lũng đoạn nền kinh tế các nước xã hội chủ nghĩa, từng bước chuyển hóa từ nền kinh tế xã hội chủ nghĩa thành nền kinh tế tư bản chủ nghĩa. Đáng chú ý là chúng ưu tiên đầu tư vào khu vực kinh tế tư nhân với điều kiện ưu đãi để phát triển thành phần kinh tế này, tạo ra đối trọng, cạnh tranh, làm mất vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước, làm thay đổi cơ cấu kinh tế các nước xã hội chủ nghĩa. Mặt khác, chúng chỉ đầu tư vào lĩnh vực gia công với kỹ thuật lạc hậu, máy móc cũ, sản xuất các mặt hàng chất lượng thấp cộng với lừa đảo, trốn thuế, lậu thuế, chèn ép... để mưu lợi nhuận cao và kìm hãm nền kinh tế các nước xã hội chủ nghĩa trong tình độ lạc hậu.

- *Trên lĩnh vực văn hóa, lối sống*, chúng ra sức truyền bá văn hóa độc hại, du nhập lối sống thực dụng, bản năng, vị kỷ, những "cặn bã" của văn hóa phương Tây vào các nước xã hội chủ nghĩa, để làm chuyển hóa văn hóa, lối sống xã hội chủ nghĩa theo các giá trị phương Tây, nhất là "giá trị Mỹ", "lối sống Mỹ". Đáng chú ý là sự tác động "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực văn hóa, văn nghệ, lối sống rất dễ đi vào lòng người, nhẹ nhàng, êm ái, tưởng như vô hại, nhưng ảnh hưởng lại rất sâu sắc, lâu dài, khó gột rửa. Lối sống phương Tây dễ khơi dậy nhu cầu bản năng hưởng thụ của con người, nên dễ lôi cuốn đam mê, nhất là với thế hệ trẻ.

- *Trên lĩnh vực ngoại giao*, chủ nghĩa đế quốc lợi dụng quan hệ với các nước xã hội chủ nghĩa ngày càng mở rộng để thực hiện "diễn biến hòa bình". Thông qua ngoại giao để chúng thâm nhập vào các lĩnh vực hoạt động khác, thông qua ngoại giao để gây sức ép nhiều mặt: kinh tế, chính trị, quốc phòng, an ninh... Chúng cũng không từ bỏ âm mưu chèn ép, cô lập ngoại giao đối với các nước xã hội chủ nghĩa, chia rẽ trong nội bộ các nước xã hội chủ nghĩa và chia rẽ các nước xã hội chủ nghĩa với các nước khác.

- *Trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh*, chủ nghĩa đế quốc một mặt tăng cường sức mạnh quân sự, để đủ sức răn đe và có thể đáp ứng các tình huống chiến tranh, cả chiến tranh thông thường và chiến

tranh bằng vũ khí công nghệ cao; mặt khác, chúng tìm cách làm suy yếu khả năng quốc phòng, an ninh của các nước xã hội chủ nghĩa, trong đó có mục tiêu chủ yếu là làm tan rã sức mạnh chính trị - tinh thần của các lực lượng vũ trang.

Các nội dung "diễn biến hòa bình" trên được thực hiện bằng nhiều biện pháp, thủ đoạn đa dạng và linh hoạt, tùy theo từng nước, từng thời kỳ, từng hoàn cảnh cụ thể khác nhau.

Câu hỏi 6: Chủ nghĩa đế quốc đã thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" chống Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu như thế nào?

Trả lời:

Ngay từ khi còn thực hiện cuộc "chiến tranh lạnh", đối đầu về quân sự, chủ nghĩa đế quốc đã sử dụng các biện pháp "diễn biến hòa bình" hỗ trợ cho phương thức vũ trang chống các nước xã hội chủ nghĩa. Cùng với đề xuất "diễn biến hòa bình" của Kennan, *Kế hoạch Mácsan* ra đời năm 1947 đã mở đầu cho việc thực hiện các biện pháp "diễn biến hòa bình" trên thực tế. *Kế hoạch Mácsan* của Mỹ là kế hoạch viện trợ kinh tế cho các nước Tây Âu và cả nước xã hội chủ nghĩa Nam Tư ở Đông Âu, thực hiện từ năm 1948 đến năm 1951 với 13 tỷ USD, vực dậy kinh tế các nước này, dùng kinh tế gây sức ép về chính trị, "ngăn chặn chủ nghĩa

cộng sản lan rộng ở châu Âu", lập ra một mặt trận của phương Tây nhằm chống lại sự uy hiếp của chủ nghĩa cộng sản từ phía Liên Xô. Mặt khác, *Kế hoạch Mácsan* còn là miếng mồi cám dỗ các nước Đông Âu xa rời con đường xã hội chủ nghĩa.

Từ năm 1950, nhiều sự kiện quốc tế khiến giới cầm quyền Mỹ cảm thấy khó khăn nếu chỉ dựa hoàn toàn vào vũ lực để tiêu diệt chủ nghĩa xã hội, như cuộc chiến tranh Mỹ xâm lược Triều Tiên bị thất bại, Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo... Quốc vụ khanh Đalét nhận định: "Để quốc cộng sản có trong tay mình các nhân tố để nó có được sức mạnh to lớn", phương Tây "đang đứng trước một thách thức" và đề nghị phải sử dụng "phương pháp hòa bình" để "rút ngắn tuổi thọ của đế quốc cộng sản" bằng "chính sách giải phóng".

"Chính sách giải phóng" với những nội dung chính chống chủ nghĩa xã hội là tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin đã "lỗi thời"; khuyến khích và ủng hộ các lực lượng chống đối trong lòng chủ nghĩa xã hội, kể cả việc tác động vào các thế hệ sau để chuẩn bị lực lượng "diễn biến hòa bình" lâu dài; thành lập các tổ chức đối lập với chủ nghĩa xã hội ở khắp nơi trên thế giới; dùng các đài phát thanh tuyên truyền chống chủ nghĩa xã hội trên mọi mặt, trong đó quan trọng nhất là tư tưởng.

Những năm 50 của thế kỷ XX, với "chính sách giải phóng", "diễn biến hòa bình" đã được đẩy lên

một bước mới nhưng vẫn chưa trở thành chiến lược, vẫn là một biện pháp hỗ trợ cho biện pháp quân sự là chính.

Từ đầu những năm 60 của thế kỷ XX, với chiến lược "phản ứng linh hoạt", thực hiện chính sách "mũi tên và cành ô liu", "diễn biến hòa bình" bước đầu trở thành chiến lược của chủ nghĩa đế quốc. Kennodi nhận định rằng "thế giới cộng sản không còn là tảng đá vững chắc", phải thông qua đàm phán hòa bình, thông qua viện trợ, mậu dịch, du lịch, báo chí, trao đổi học sinh và chuyên gia... để từng bước diễn biến thế giới cộng sản. Mỹ và các nước đế quốc đã đồng ý thừa nhận Cộng hòa dân chủ Đức; ký kết hiệp ước với Liên Xô, Ba Lan, Tiệp Khắc để tạo ra điều kiện tiếp xúc thực hiện "diễn biến hòa bình".

Chính thời kỳ này, chủ nghĩa đế quốc đã thực hiện "thấm thấu hòa bình" vào Liên Xô và các nước Đông Âu, truyền bá tư tưởng, văn hóa, lối sống phương Tây, làm cho nhiều người từ các nước xã hội chủ nghĩa ngưỡng vọng, thậm chí trốn sang các nước phương Tây. Chúng cũng xây dựng được lực lượng chống đối ở bên ngoài và ngay trong lòng các nước xã hội chủ nghĩa.

Từ những năm 1970, so sánh lực lượng ngày càng bất lợi đối với chủ nghĩa đế quốc, nhất là thất bại trong chiến tranh Việt Nam. Tổng thống Mỹ Níchxơn và những nhà chiến lược của Mỹ

buộc phải thừa nhận rằng chiến tranh đối với nước Mỹ hại nhiều, lợi ít, đã đến lúc phải thay đổi chính sách đối ngoại của Mỹ. Níchxơn đưa ra chiến lược "*răn đe thực tế*" với chính sách "cây gậy và củ cà rốt", tuy vẫn coi trọng răn đe quân sự nhưng trong hoạt động cụ thể thì chủ trương hòa hoãn, tăng cường tiếp xúc với các nước xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh thẩm thấu tư tưởng và văn hóa, gieo rắc hạt giống chống phá từ bên trong, lấy đối thoại thay cho đối đầu, đàm phán trên thế mạnh. Níchxơn nhiều lần tuyên bố: "chính sách đối ngoại của nước Mỹ trong thập niên 70: chiến lược mới tranh giành hòa bình", "nước Mỹ cần có một thời đại đàm phán, chứ không phải thời đại đối đầu".

Những năm 70 của thế kỷ XX là thời kỳ đối thoại sôi động nhất giữa các nước đế quốc và các nước xã hội chủ nghĩa. Nhiều cuộc đàm phán cấp nguyên thủ quốc gia, kể cả Tổng thống Mỹ với Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô. Nhiều hiệp ước về kinh tế, quân sự... được ký kết song phương giữa Mỹ với Liên Xô, giữa các nước phương Tây với các nước xã hội chủ nghĩa.

Cũng từ những năm 70 của thế kỷ XX, tư tưởng hòa bình chủ nghĩa, mất cảnh giác với chủ nghĩa đế quốc đã xuất hiện khá phổ biến ở Liên Xô và các nước Đông Âu. Quan niệm "chung sống hòa bình", "thi đua hòa bình" lấn át tư tưởng cách mạng, lấn át lý luận đấu tranh giai cấp, đấu

tranh dân tộc... ảnh hưởng của chủ nghĩa tư bản ngày càng sâu rộng trong lòng các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu. Nội tình các nước xã hội chủ nghĩa xuất hiện nguy cơ, khủng hoảng trên nhiều lĩnh vực. Quan hệ trong phe xã hội chủ nghĩa, giữa Liên Xô với Trung Quốc, giữa Liên Xô với các nước Đông Âu ngày càng phức tạp. Sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa đối với phong trào độc lập dân tộc, phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân và nhân dân lao động ở các nước tư bản cũng bị bỏ rơi, thậm chí sự ủng hộ, giúp đỡ nhân dân Việt Nam kháng chiến chống Mỹ cũng bị giảm sút.

Bước vào những năm 80 của thế kỷ XX, chủ nghĩa tư bản đạt được sự ổn định và có bước phát triển. Nhiều nước xã hội chủ nghĩa lâm vào khủng hoảng, thực hiện đường lối cải tổ, cải cách sai lầm, càng dẫn đến khủng hoảng trầm trọng thêm.

Lợi dụng cơ hội có một không hai này, chủ nghĩa đế quốc hoàn chỉnh chiến lược "diễn biến hòa bình", coi đây là chiến lược cơ bản để giành thắng lợi cuối cùng, xóa bỏ chủ nghĩa xã hội. Chủ nghĩa đế quốc, đứng đầu là Mỹ đã xây dựng một kế hoạch toàn diện, dùng "diễn biến hòa bình" đánh đòn quyết định vào Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu. Chúng đánh giá đây là "kế hoạch vĩ đại" để thực hiện "giấc mơ vĩ đại" gần một thế kỷ qua.

Đến năm 1989, Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu lâm vào khủng hoảng toàn diện, trầm trọng, khó bề cứu vãn. Chủ nghĩa đế quốc dùng các thủ đoạn "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ đánh đòn quyết định làm sụp đổ chủ nghĩa xã hội ở các nước này.

Để làm sụp đổ Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu, chủ nghĩa đế quốc đã sử dụng các biện pháp "diễn biến hòa bình" sau:

- *Chuyển hóa từ bên trong nội bộ đảng, giai cấp công nhân và nhân dân, thông qua đấu tranh chính trị, bầu cử để bọn phản động giành chính quyền.*

- *Chuyển hóa bên trong kết hợp với bạo lực chính trị phản cách mạng, lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa.*

- *Chuyển hóa bên trong, gây bạo loạn lật đổ.*

- *Chuyển hóa bên trong và bên trên, lợi dụng đường lối sai lầm và sự phản bội của những người lãnh đạo cao nhất trong đảng và nhà nước để chuyển hóa chế độ xã hội chủ nghĩa.*

Sau khi Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu sụp đổ, tan rã, chủ nghĩa xã hội lâm vào thoái trào, phong trào cộng sản và công nhân, phong trào cách mạng thế giới gặp khó khăn chưa từng có. Với thế và lực mới, với kinh nghiệm giành thắng lợi vừa qua, chủ nghĩa đế quốc càng thúc đẩy thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình",

coi đó là biện pháp hữu hiệu hàng đầu để xóa bỏ các nước xã hội chủ nghĩa còn lại, lập lại trật tự thế giới mới của chủ nghĩa tư bản do Mỹ cầm đầu.

Câu hỏi 7: Từ thành công và thất bại trong cuộc đấu tranh chống chiến lược "diễn biến hòa bình" của các nước xã hội chủ nghĩa có thể rút ra những kinh nghiệm gì?

Trả lời:

Qua thực tiễn công cuộc phòng, chống chiến lược "diễn biến hòa bình" ở các nước xã hội chủ nghĩa vừa qua, có thể rút ra mấy kinh nghiệm chính:

Một là, thường xuyên nâng cao cảnh giác, nắm bắt và dự báo tình hình thế giới, trong nước, cùng những âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch.

Thâm thù và quyết tâm xóa bỏ chủ nghĩa xã hội hiện thực, chủ nghĩa đế quốc không từ một thủ đoạn nào. Chúng đã từng gây nhiều cuộc chiến tranh cục bộ và cả chiến tranh thế giới nhằm tiêu diệt các nước xã hội chủ nghĩa, nhưng đều thất bại. "Diễn biến hòa bình" là một phương thức mới mà mục tiêu xóa bỏ chủ nghĩa xã hội là không thay đổi.

Vì vậy, trong phòng, chống "diễn biến hòa bình", trước hết phải thường xuyên nắm chắc và dự báo tình hình, nâng cao cảnh giác với âm mưu,

thủ đoạn của kẻ thù. Tinh thần cảnh giác phải trở thành ý thức thường trực, thành bản lĩnh chính trị của đảng cộng sản và nhà nước xã hội chủ nghĩa, của các cấp, các ngành, của cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân.

Hai là, luôn chủ động, kịp thời có các chủ trương, biện pháp tích cực, đồng bộ, linh hoạt phòng, chống mọi âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình".

Kẻ thù thực hiện "diễn biến hòa bình" trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội với nhiều thủ đoạn tinh vi, tác động vào từng đối tượng và luôn thay đổi trong những thời điểm và hoàn cảnh cụ thể. Việc phòng, chống "diễn biến hòa bình" vừa phải có các biện pháp xây dựng bên trong để phòng ngừa, che chắn, lại vừa phải căn cứ vào các hành động phá hoại để có các biện pháp đánh bại từng âm mưu, hành động phá hoại cụ thể của chúng, để tiến tới đánh bại hoàn toàn chiến lược "diễn biến hòa bình". Vì thế, chủ trương, biện pháp phòng, chống "diễn biến hòa bình" phải tích cực, đồng bộ, linh hoạt.

Sự thất bại và thành công trong chống "diễn biến hòa bình" của các nước xã hội chủ nghĩa vừa qua cho thấy, nước nào, địa phương nào, ngành nào nắm bắt và dự báo chính xác diễn biến tình hình chung của thế giới, trong nước và địa phương mình, ngành mình, chủ động đề ra

đường lối, chủ trương, các biện pháp tích cực, đồng bộ, kịp thời, phù hợp thì việc phòng, chống "diễn biến hòa bình" có kết quả. Trái lại, lúc nào, nơi nào lúng túng, bị động trước sự tiến công của kẻ thù, chậm trễ ra chủ trương, biện pháp cụ thể hoặc tổ chức thực hiện thiếu tích cực, thiếu linh hoạt với từng kẻ địch, từng tình huống thì sẽ thất bại trước âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch.

Ba là, phải phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong phòng, chống "diễn biến hòa bình" dưới sự lãnh đạo của đảng cộng sản, sự quản lý điều hành của nhà nước xã hội chủ nghĩa.

Đối tượng tác động của chiến lược "diễn biến hòa bình" là tất cả các tổ chức và cá nhân, các tầng lớp nhân dân và trên các lĩnh vực hoạt động của xã hội. Vì vậy, lực lượng tham gia phòng, chống "diễn biến hòa bình" phải là lực lượng toàn dân.

Mục tiêu hàng đầu của chiến lược "diễn biến hòa bình" là xóa bỏ sự lãnh đạo của đảng cộng sản đối với xã hội. Như thế, đương nhiên đảng cộng sản phải giữ vững quyền lãnh đạo duy nhất của mình đối với đất nước nói chung và đối với nhiệm vụ chống "diễn biến hòa bình" nói riêng. Tuyệt đối chống "đa nguyên chính trị", "đa đảng đối lập".

Muốn lãnh đạo nhân dân chống "diễn biến hòa bình" thành công, đòi hỏi đảng cầm quyền phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực

lãnh đạo và sức chiến đấu cao, được nhân dân tin tưởng, ủng hộ, đồng thời có khả năng tập hợp, tổ chức quần chúng thực hiện mọi đường lối, chủ trương của mình, phải kết hợp chặt chẽ xây dựng Đảng với bảo vệ Đảng, không để kẻ thù phá hoại từ trong nội bộ Đảng.

Thực tế sự sụp đổ ở các nước xã hội chủ nghĩa cho thấy, do đảng cộng sản sai lầm về đường lối, dẫn đến suy yếu về chính trị, tư tưởng, tổ chức nên không những không lãnh đạo được quần chúng mà còn bị kẻ thù nắm quần chúng, dùng quần chúng chống lại đảng, dẫn đến bị các thế lực chống đối gây sức ép, phải từ bỏ sự lãnh đạo để chế độ xã hội chủ nghĩa sụp đổ. Ở một số nước xã hội chủ nghĩa còn lại, dù cũng bị kẻ thù chống phá bằng chiến lược "diễn biến hòa bình", dù đất nước còn gặp nhiều khó khăn nghiêm trọng, nhưng vì có đảng cộng sản lãnh đạo vững vàng nên đã phòng, chống thành công đối với chiến lược "diễn biến hòa bình", vượt qua khó khăn, giữ vững và phát triển chủ nghĩa xã hội.

Tóm lại, phòng, chống "diễn biến hòa bình" là phải chống toàn diện trên tất cả các lĩnh vực: lý luận tư tưởng, chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại. Đó là những mặt hoạt động do nhà nước quản lý, điều hành. Với vai trò lãnh đạo, quản lý, đảng, nhà nước phải có đường lối, chủ trương, chính sách phát huy

được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong đấu tranh phòng, chống "diễn biến hòa bình". Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc phải gắn với việc thực hiện dân chủ trên các lĩnh vực đời sống xã hội; đổi mới và hoàn thiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quyền lợi và trách nhiệm của mỗi công dân, của đồng bào sống ở trong nước và ở nước ngoài, từng bước cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của các tầng lớp nhân dân.

Bốn là, cần quán triệt và giải quyết tốt mối quan hệ giữa phòng ngừa và tiến công, lấy phòng ngừa làm chính.

Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" là tác động vào đối phương, làm tan rã về tư tưởng, chệch hướng về đường lối, nội bộ phân hóa, mâu thuẫn, kinh tế sụp đổ, xã hội rối loạn, văn hóa suy đồi, quân đội và công an suy yếu và bị "vô hiệu hóa"... tức là phải dẫn tới "tự diễn biến", mục ruỗng từ bên trong, từ đó mà chuyển hóa chế độ xã hội. Thực tế cho thấy chiến lược "diễn biến hòa bình" của chúng thành công hay thất bại đều do nhân tố chủ quan của các nước xã hội chủ nghĩa quyết định.

Trong phòng, chống "diễn biến hòa bình", nếu các nước xã hội chủ nghĩa biết kết hợp chặt chẽ

chủ động phòng ngừa với chủ động tiến công địch, lấy chủ động phòng ngừa, giữ vững bên trong là chính, sẽ tạo ra được sự "miễn dịch", ngăn chặn có hiệu quả mọi hậu quả "ngấm độc" của "diễn biến hòa bình". Tuy nhiên, trong thực tế, không thể dự báo, phòng ngừa được tất cả mọi tình huống. Kẻ địch vẫn có thể lợi dụng chỗ yếu, chỗ sơ hở của ta để thực hiện "diễn biến hòa bình". Vì vậy, vừa phòng ngừa, xây dựng nội bộ, vừa phải có các phương sách tiến công địch có hiệu quả, hai mặt này phải kết hợp chặt chẽ với nhau. Trong phòng, chống "diễn biến hòa bình" phải chú trọng và kết hợp cả hai nhiệm vụ "xây" và "chống" trong đó lấy xây dựng làm chính.

Những bài học trên đây mới là những kinh nghiệm bước đầu rút ra từ thực tiễn cuộc đấu tranh phòng, chống chiến lược "diễn biến hòa bình" những năm qua. Cuộc đấu tranh phòng, chống "diễn biến hòa bình" đang còn tiếp tục quyết liệt và phức tạp. Những bài học này cần được vận dụng linh hoạt và không ngừng bổ sung, phát triển trong tình hình mới để góp phần chỉ đạo đấu tranh có hiệu quả, đánh bại mọi âm mưu, thủ đoạn mới của các thế lực thù địch.

Phần thứ hai

CHIẾN LƯỢC "DIỄN BIẾN HÒA BÌNH" CỦA CHỦ NGHĨA ĐẾ QUỐC CHỐNG VIỆT NAM

Câu hỏi 8: Vì sao hiện nay chủ nghĩa đế quốc coi Việt Nam là một trọng điểm trong chiến lược "diễn biến hòa bình" chống chủ nghĩa xã hội?

Trả lời:

Sở dĩ chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch coi Việt Nam là một trọng điểm chống phá trong chiến lược "diễn biến hòa bình" là vì những lý do sau đây:

Thứ nhất, Việt Nam là nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên ở Đông Nam Á, một trong những ngọn cờ đầu của phong trào giải phóng dân tộc, chống đế quốc thực dân ở khu vực Đông Nam châu Á vì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám đánh dấu bước

phát triển nhảy vọt trong lịch sử tiến hóa của dân tộc, mở ra kỷ nguyên mới: kỷ nguyên độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, nhân dân Việt Nam vững bước tiến lên trên con đường xã hội chủ nghĩa. Trải qua mấy chục năm xây dựng và bảo vệ, chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam không ngừng được củng cố, phát triển và hoàn thiện về mọi mặt. Nhân dân lao động từ thân phận người nô lệ đã trở thành những chủ nhân thực sự của đất nước. Chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam ngày càng tỏ rõ tính ưu việt của nó. Bản chất tốt đẹp và sức mạnh của chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam càng được khẳng định và phát huy trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, trong đấu tranh cải tạo xã hội cũ, xây dựng và phát triển xã hội mới, trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Các tầng lớp nhân dân lao động Việt Nam ngày càng tin yêu Đảng, yêu chế độ xã hội chủ nghĩa và quyết tâm bảo vệ chủ nghĩa xã hội, bảo vệ con đường mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn, cho dù tình hình quốc tế, khu vực có những biến động phức tạp và đất nước đứng trước những khó khăn và thách thức nghiêm trọng.

Là nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên ở khu vực Đông Nam Á, Việt Nam đã trở thành tiền đồn của

phe xã hội chủ nghĩa, một trong những ngọn cờ đầu của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới. Cuộc đấu tranh anh dũng của nhân dân Việt Nam chống đế quốc, thực dân, phong kiến, giành độc lập, tự do và tiến lên chủ nghĩa xã hội đã cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á, châu Phi, Mỹ Latinh.

Sau thắng lợi của cách mạng Việt Nam năm 1945, đặc biệt sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp năm 1954, nhiều nước thuộc địa ở châu Á, châu Phi, châu Mỹ Latinh theo gương Việt Nam đứng lên đấu tranh giải phóng dân tộc và đã giành được độc lập.

Sự ra đời và phát triển mạnh mẽ của nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa ở khu vực Đông Nam Á trong mấy chục năm qua đã làm cho chủ nghĩa đế quốc, các thế lực phản động, hiếu chiến, các thế lực thù địch vô cùng tức tối và lo sợ. Do đó, chúng quyết tâm chống phá đến cùng cách mạng Việt Nam. Từ năm 1945 đến năm 1975, chủ nghĩa đế quốc đã tiến hành hai cuộc chiến tranh vũ trang xâm lược quy mô lớn chống Việt Nam nhưng đều thất bại.

Không khuất phục được nhân dân Việt Nam bằng vũ lực, chủ nghĩa đế quốc thay đổi phương thức, thủ đoạn, dùng "diễn biến hòa bình" kết hợp với bạo loạn lật đổ để chống phá chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Thứ hai, Việt Nam không những không sụp đổ sau sự kiện Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu tan rã, mà còn đổi mới thành công, vững bước tiến lên trong một thế giới biến động phức tạp, khó lường.

Sau sự kiện chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ và tan rã, hệ thống xã hội chủ nghĩa không còn, phong trào cộng sản và công nhân quốc tế tạm thời lâm vào thoái trào, phong trào giải phóng dân tộc mất chỗ dựa về vật chất và tinh thần, không còn mạnh mẽ và sôi nổi như trước, chủ nghĩa đế quốc cho rằng, sớm muộn các nước xã hội chủ nghĩa còn lại, trong đó có Việt Nam, sẽ sụp đổ theo. Nhiều thế lực phản động quốc tế và thù địch không giấu giếm mưu đồ tạo dựng một nước Việt Nam mới sau khi chế độ xã hội chủ nghĩa sụp đổ. Thế nhưng, Việt Nam vẫn vững vàng, vượt qua mọi nguy cơ, thách thức với bản lĩnh, ý chí quyết tâm sắt đá không gì lay chuyển nổi.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, các tầng lớp nhân dân Việt Nam đoàn kết thành một khối vững chắc, quyết tâm đổi mới đất nước và đã giành được nhiều thành tựu to lớn trên nhiều mặt: kinh tế phát triển, đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện; chính trị ổn định, văn hóa, khoa học, kỹ thuật khởi sắc; quốc phòng, an ninh được giữ vững, vị thế quốc tế

được nâng cao, đã tạo ra thế và lực mới cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong điều kiện mới. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI đã khẳng định: "Sau 20 năm thực hiện Cương lĩnh, chúng ta đã giành được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Đất nước thực hiện thành công bước đầu công cuộc đổi mới, ra khỏi tình trạng kém phát triển; đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt. Hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân được củng cố, tăng cường. Độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và chế độ xã hội chủ nghĩa được giữ vững, vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao. Sức mạnh tổng hợp của đất nước đã tăng lên rất nhiều, tạo tiền đề để nước ta tiếp tục phát triển mạnh mẽ hơn theo con đường xã hội chủ nghĩa"¹. Từ đó, niềm tin của nhân dân vào chế độ xã hội chủ nghĩa, vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản ngày càng được nâng cao, xã hội ngày càng đồng thuận. Đảng Cộng sản Việt Nam thực sự là đội quân tiên phong của giai cấp công nhân, của các tầng lớp nhân dân lao động, của dân tộc, đại biểu cho lợi ích của giai cấp

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.20-21.

và dân tộc, có đủ trí tuệ và bản lĩnh lãnh đạo dân tộc Việt Nam vượt qua mọi khó khăn thử thách, thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Đảng thực sự ở trong lòng nhân dân Việt Nam, dân tộc Việt Nam. Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch không muốn Việt Nam đổi mới thành công, không muốn Đảng Cộng sản Việt Nam ngày càng củng cố và tăng cường vai trò lãnh đạo đối với xã hội. Sự tồn tại và phát triển của một nước xã hội chủ nghĩa và của một đảng cộng sản cầm quyền ở Đông Nam Á là một thách thức đối với các thế lực phản động quốc tế, các lực lượng chống cộng, thù địch. Do đó, chúng tìm trăm phương, nghìn kế chống phá chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, chống Đảng Cộng sản Việt Nam.

Thứ ba, trong chiến lược toàn cầu phản cách mạng của chủ nghĩa đế quốc đối với khu vực châu Á - Thái Bình Dương, Việt Nam có vị trí hết sức quan trọng về địa - chính trị, địa - kinh tế và địa - quân sự.

Thứ tư, chống phá Việt Nam, các thế lực thù địch còn nhằm làm sụp đổ "biểu tượng chiến thắng" của Việt Nam trong hai cuộc chiến tranh giải phóng, tìm kiếm thắng lợi tinh thần, khôi phục "danh dự" của các nước đế quốc chủ nghĩa, đó là một trong những lý do để chúng coi Việt Nam là một trọng điểm chống phá.

Dân tộc Việt Nam là một dân tộc anh hùng, có truyền thống đánh thắng nhiều giặc ngoại xâm. Từ khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, dưới sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam, của lãnh tụ Hồ Chí Minh, nhân dân Việt Nam đã anh dũng chiến đấu đánh bại đội quân xâm lược của hai đế quốc to là Pháp và Mỹ. Đối với Mỹ, thất bại trong chiến tranh xâm lược Việt Nam còn là một nỗi nhục lớn của các thế lực hiếu chiến, phản động trong giới cầm quyền Mỹ. "Hội chứng Việt Nam" sau năm 1975 vẫn còn tác động mạnh mẽ đến tư tưởng, tinh thần, tâm lý người Mỹ. Với một tư duy "trình thượng" của kẻ hiếu chiến, xâm lược, của một cường quốc đế quốc, các thế lực phản động trong giới cầm quyền Mỹ vẫn tìm mọi cách để "rửa hận" đối với Việt Nam. Nhiều người cầm đầu nhà nước và quân đội Mỹ đã từng nói: Mỹ thua Việt Nam trong chiến tranh nhưng sẽ thắng lại trong hòa bình; Mỹ sẽ dùng sức mạnh tổng hợp của quân sự, chính trị, kinh tế, văn hóa để đánh bại Việt Nam xã hội chủ nghĩa, chuyển hóa Việt Nam đi theo quỹ đạo của Mỹ, chịu sự chi phối của Mỹ. Do đó, đánh bại Việt Nam không chỉ vì Việt Nam là một quốc gia cộng sản kiên cường, một ngọn cờ đầu của phong trào chống đế quốc thực dân, mà còn vì lý do nhiều nước đế quốc chủ nghĩa "phục thù" sự thất bại của chúng trong chiến tranh xâm lược Việt Nam trước đây.

Câu hỏi 9: Quá trình chủ nghĩa đế quốc thực hiện "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam như thế nào?

Trả lời:

Sau thất bại trong chiến tranh xâm lược Việt Nam (1954-1975), chủ nghĩa đế quốc, đứng đầu là đế quốc Mỹ tiến hành chiến lược chống phá mới: bao vây, cấm vận và cô lập hòng làm cho Việt Nam suy yếu về kinh tế và từ suy yếu về kinh tế dẫn đến suy yếu về chính trị và tự sụp đổ. Chính sách bao vây, cấm vận, cô lập Việt Nam của chủ nghĩa đế quốc từ sau năm 1975 tuy gây ra cho Việt Nam nhiều khó khăn trong việc phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, trong xây dựng sức mạnh quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc, trong quan hệ quốc tế, nhưng không khuất phục được tinh thần, ý chí kiên cường của nhân dân Việt Nam. Nhân dân Việt Nam đoàn kết xung quanh Đảng Cộng sản Việt Nam, vượt qua mọi khó khăn, thách thức vững bước tiến lên trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội, giữ vững an ninh chính trị, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ, hoàn thành nghĩa vụ quốc tế cao cả.

Từ năm 1986, Đảng Cộng sản Việt Nam đã khởi xướng và lãnh đạo công cuộc đổi mới đất nước, mở rộng quan hệ với các nước trên thế giới, phá thế bao vây, cô lập của chủ nghĩa đế quốc. Công cuộc đổi mới đất nước đã đạt được nhiều

thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Chính sách bao vây, cấm vận, cô lập của chủ nghĩa đế quốc đối với Việt Nam bị thất bại.

Trước sự thất bại của chính sách bao vây cấm vận và cô lập Việt Nam, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch buộc phải thay đổi thủ đoạn chống phá, bỏ bao vây, cấm vận, thực hiện chiến lược "*can dự và mở rộng*" nhằm can thiệp sâu hơn, toàn diện hơn vào công việc nội bộ của Việt Nam, từng bước tác động làm chuyển hóa chế độ xã hội theo con đường tư bản chủ nghĩa. Chính quyền Mỹ dưới thời Tổng thống B.Clinton đã chuyển hướng chiến lược từ "kiềm chế" sang "can dự". Năm 1992, Thượng viện Mỹ thông qua dự luật số 954 nêu lên 5 biện pháp nhằm thực hiện "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam, trong đó nhấn mạnh việc "yêu cầu cải cách dân chủ", đòi Việt Nam "tự do hóa chính trị", "tôn trọng quyền con người", "xây dựng một chính phủ dân chủ ở Việt Nam". Ngày 12-7-1995, trong diễn văn tuyên bố bình thường hóa quan hệ ngoại giao với Việt Nam, Tổng thống Mỹ B.Clinton đã công khai chủ trương và ý định của Mỹ là "bình thường hóa quan hệ" để thúc đẩy tự do dân chủ ở Việt Nam như đã từng diễn ra ở Liên Xô và các nước Đông Âu trước đây. Mỹ cho rằng, bằng các biện pháp "diễn biến hòa bình" trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, quốc phòng, an ninh,

đối ngoại, kết hợp với gây dựng các tổ chức phản động, gây bạo loạn lật đổ, Mỹ sẽ thực hiện được việc xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam làm sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thiết lập ở Việt Nam một chính phủ thân Mỹ, do Mỹ chi phối.

Sau khi *chiến tranh lạnh* kết thúc, để thúc đẩy quá trình chống phá Việt Nam bằng "diễn biến hòa bình", Mỹ đã bổ sung ba bộ phận chiến lược quan trọng là: "*Chiến lược chi phối đầu tư*", thực hiện "diễn biến hòa bình" bằng con đường kinh tế; "*Chiến lược ngoại giao thân thiện*" nhằm lôi kéo Việt Nam về phía Mỹ; "*Chiến lược khoét sâu nội bộ*", thực hiện nội công, ngoại kích. Mục tiêu của chiến lược "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam sau *chiến tranh lạnh* vẫn là xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, xóa bỏ chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Để thực hiện mục tiêu đó, chủ nghĩa đế quốc thực hiện sự phá hoại Việt Nam về nhiều mặt: phá hoại về chính trị, tư tưởng, về kinh tế, về văn hóa, đạo đức, về quốc phòng, an ninh, thực hiện "diễn biến hòa bình" bằng việc lợi dụng những vấn đề "dân tộc", "tôn giáo", "dân chủ", "nhân quyền"...; kết hợp "diễn biến hòa bình" với bạo loạn lật đổ để chống chế độ từ bên trong, khi cần thiết và có điều kiện thì phát động chiến tranh xâm lược quy mô lớn.

Câu hỏi 10: Âm mưu của chủ nghĩa đế quốc thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam là gì?

Trả lời:

Trong thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch âm mưu sử dụng các thủ đoạn "phi vũ trang" là chính để tiến công chống phá toàn diện Việt Nam trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, tư tưởng, văn hóa, quốc phòng, an ninh, đối ngoại nhằm chuyển hóa chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam theo quỹ đạo tư bản chủ nghĩa, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với toàn bộ xã hội, thực hiện "không đánh mà thắng" như chúng đã từng thực hiện thành công ở các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu và Liên Xô. Đó là âm mưu cơ bản, lâu dài, không thay đổi, phản ánh bản chất chống cộng, chống chủ nghĩa xã hội của chủ nghĩa đế quốc. Trong tình hình mới, Đại hội XI của Đảng nhấn mạnh: "Các thế lực thù địch vẫn tiếp tục thực hiện âm mưu "diễn biến hòa bình", gây bạo loạn lật đổ, sử dụng các chiêu bài "dân chủ", "nhân quyền" hòng làm thay đổi chế độ chính trị ở nước ta"¹. Âm mưu cơ bản, lâu dài thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình"

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Sđd*, tr.185.

chống Việt Nam của các thế lực thù địch được thể hiện trên các lĩnh vực cụ thể, với *phương châm lấy chống phá về chính trị, tư tưởng làm hàng đầu, kinh tế là mũi nhọn, ngoại giao làm hậu thuẫn, tôn giáo, dân tộc làm ngòi nổ, kết hợp với uy hiếp, răn đe, gây sức ép về quân sự.*

- Âm mưu "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực kinh tế.

Kinh tế được coi là mũi nhọn trong chiến lược "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam của chủ nghĩa đế quốc. Âm mưu của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch sử dụng mũi nhọn kinh tế để lũng đoạn nền kinh tế Việt Nam, chuyển hóa nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa của Việt Nam đi theo quỹ đạo kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa và từ chuyển hóa về kinh tế tiến tới làm chuyển hóa về chính trị.

Từ sau năm 1975, chủ nghĩa đế quốc dùng chính sách bao vây, cấm vận kinh tế để cô lập Việt Nam, hòng làm kiệt quệ nền kinh tế Việt Nam, làm cho đời sống của nhân dân khó khăn, trên cơ sở đó kích động, gây bất bình trong xã hội, tạo ra sự chống đối chính quyền, buộc chính quyền phải thay đổi đường lối chính trị. Tuy nhiên, âm mưu thâm độc đó không đạt được kết quả như chúng mong muốn. Do đó, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch buộc phải thay đổi sách lược chống phá Việt Nam, bỏ bao vây, cấm vận, bình thường

hóa quan hệ với Việt Nam, lợi dụng quá trình Việt Nam mở rộng quan hệ đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế để "can dự" sâu hơn, toàn diện hơn vào nền kinh tế Việt Nam, từng bước chuyển hóa nền kinh tế Việt Nam theo mô hình kinh tế phương Tây. Thông qua các hiệp định thương mại, hợp tác kinh tế song phương và đa phương với Việt Nam, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động quốc tế tìm cách xây dựng và phát triển các cơ sở kinh tế, chính trị, xã hội theo hướng tư bản chủ nghĩa ngay trong nền kinh tế Việt Nam, sử dụng các nhân tố tư bản chủ nghĩa đó để chống chủ nghĩa xã hội.

Lợi dụng sự giúp đỡ, viện trợ kinh tế, đầu tư vốn, chuyển giao công nghệ cho Việt Nam, chủ nghĩa đế quốc âm mưu gây sức ép về chính trị, can thiệp vào công việc nội bộ của Việt Nam, từng bước chuyển hóa Việt Nam theo con đường tư bản chủ nghĩa. Các tổ chức kinh tế thế giới, các tổ chức phi chính phủ (NGOs) cũng được chủ nghĩa đế quốc triệt để khai thác và lợi dụng để thực hiện các âm mưu chống phá Việt Nam bằng "diễn biến hòa bình".

- Âm mưu *"diễn biến hòa bình"* trên lĩnh vực chính trị.

"Diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực chính trị được chủ nghĩa đế quốc coi là mặt trận hàng đầu trong chống phá Việt Nam. Âm mưu của chủ

nghĩa đế quốc thực hiện "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực chính trị là xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, làm thay đổi định hướng xã hội chủ nghĩa trong đường lối chính trị của Đảng và Nhà nước Việt Nam, thực hiện "đa nguyên chính trị", "đa đảng đối lập", tự do, dân chủ tư sản, thực chất là gây dựng các thế lực chống đối chính trị ngay trong lòng Việt Nam, tạo dựng "ngọn cờ" để tập hợp các lực lượng chống chủ nghĩa xã hội, chống Đảng Cộng sản, làm đối trọng chính trị với Đảng Cộng sản tiến tới xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch cũng ra sức lợi dụng các vấn đề "dân chủ", "nhân quyền", "dân tộc", "tôn giáo" để chống phá Việt Nam, gây sức ép về chính trị đối với Đảng và Nhà nước ta, can thiệp và mặc cả với Việt Nam trong các quan hệ quốc tế.

- Âm mưu *"diễn biến hòa bình"* trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa.

Âm mưu "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa đối với Việt Nam là xóa bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phá vỡ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam và của toàn xã hội Việt Nam, tạo ra trong xã hội Việt Nam "khoảng trống về ý thức hệ", từ đó truyền bá tư tưởng tư sản vào trong các tầng lớp nhân dân. Chúng thực hiện xâm nhập

về văn hóa, làm mất bản sắc dân tộc của nền văn hóa Việt Nam, làm phai mờ các giá trị văn hóa truyền thống và cách mạng, gieo rắc văn hóa tư sản phản động suy đồi, biến văn hóa Việt Nam thành "thuộc địa văn hóa", dùng "đòn văn hóa" để tiến công về chính trị, chuyển hóa chế độ xã hội chủ nghĩa.

- Âm mưu "*diễn biến hòa bình*" trên lĩnh vực xã hội.

Âm mưu của chủ nghĩa đế quốc là làm cho xã hội Việt Nam rối loạn và mất ổn định về mọi mặt, từ suy sụp về kinh tế đến rối loạn về chính trị, từ mất ổn định cục bộ đến mất ổn định toàn bộ, tạo điều kiện cho các thế lực chống đối tuyên truyền, kích động, gây mâu thuẫn, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, chia rẽ nhân dân với Đảng, nhân dân với quân đội, công an, chia rẽ các vùng, miền; làm sâu sắc thêm quá trình phân hóa giai cấp, phân hóa giàu nghèo, phân tầng xã hội, phá vỡ sự thống nhất đất nước và sự đồng thuận của xã hội, gây hoang mang, dao động niềm tin trong nhân dân vào con đường xã hội chủ nghĩa. Thông qua việc thúc đẩy quá trình tư nhân hóa nền kinh tế, chủ nghĩa đế quốc lợi dụng việc phát triển các thành phần kinh tế tư nhân tư bản chủ nghĩa, thành phần kinh tế ngoài quốc doanh để thay đổi cơ cấu kinh tế, cơ cấu xã hội - giai cấp theo hướng tư bản chủ nghĩa, làm cơ sở cho việc gây dựng các

lực lượng chống phá chế độ từ bên trong; khi có thời cơ, tổ chức tập hợp thành lực lượng chính trị đòi thực hiện "đa nguyên chính trị", đòi chia quyền lãnh đạo với Đảng Cộng sản, tiến hành gây bạo loạn giành chính quyền.

- Âm mưu *"diễn biến hòa bình"* trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh.

Chủ nghĩa đế quốc thực hiện "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh nhằm làm suy yếu tiềm lực của nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân, sức mạnh chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc, làm suy yếu lực lượng vũ trang, đặc biệt bằng việc thực hiện "phi chính trị hóa", "vô hiệu hóa" các lực lượng vũ trang của Đảng và Nhà nước, tách quân đội và công an ra khỏi sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, từ đó sử dụng quân đội và công an vào mục đích chính trị phản động chống lại Đảng, chống lại nhân dân, chống lại chế độ xã hội chủ nghĩa.

Đối với Quân đội nhân dân Việt Nam, chủ nghĩa đế quốc âm mưu làm suy yếu về chính trị, làm phai nhạt mục tiêu, lý tưởng chiến đấu vì độc lập, tự do, vì chủ nghĩa xã hội, phai nhạt bản chất, truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ"; làm tha hóa về chính trị, đạo đức, lối sống một bộ phận lớn cán bộ, chiến sĩ để dễ bề truyền bá lối sống tư sản, thực dụng, cá nhân vị kỷ vào quân đội.

Về mặt an ninh, các thế lực đế quốc chủ nghĩa lợi dụng việc mở rộng quan hệ đối ngoại quân sự - an ninh, âm mưu tìm cách xây dựng các thể chế cho phép quân đội nước ngoài hiện diện tại Việt Nam; lợi dụng hợp tác chống khủng bố để can thiệp và gây sức ép buộc Việt Nam phải có những cải cách quốc phòng, an ninh theo hướng có lợi cho chủ nghĩa đế quốc.

- Âm mưu "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực đối ngoại.

Lợi dụng việc Việt Nam mở cửa, hội nhập kinh tế quốc tế, mở rộng quan hệ với nhiều quốc gia, dân tộc trên thế giới, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch âm mưu dùng các hoạt động ngoại giao để hướng Việt Nam đi theo quỹ đạo tư bản chủ nghĩa. Một mặt, kiềm chế, ngăn cản Việt Nam mở rộng quan hệ với các nước trên thế giới, tuyên truyền gây chia rẽ Việt Nam với các nước, đặc biệt là gây chia rẽ Việt Nam với các nước xã hội chủ nghĩa, Việt Nam với Lào và Campuchia, hạ thấp vị thế và vai trò của Việt Nam trên trường quốc tế, tìm cách ngăn cản tiến trình Việt Nam gia nhập các tổ chức quốc tế; mặt khác chúng cũng âm mưu mua chuộc, lôi kéo Việt Nam bằng các khoản đầu tư, viện trợ, giúp đỡ về kinh tế nhằm từng bước chuyển hóa chế độ chính trị hiện nay ở Việt Nam theo hướng tư bản chủ nghĩa.

Âm mưu chống phá Việt Nam bằng "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc là rất thâm độc, nhưng nhất định thất bại.

Câu hỏi 11: Chủ nghĩa đế quốc thực hiện "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam bằng các "dạng thức" nào?

Trả lời:

Từ khi thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam đến nay, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch đã áp dụng nhiều *dạng thức chống phá* khác nhau. Tổng quát lại, có các dạng thức chủ yếu sau đây:

1. *Sử dụng các hình thức và biện pháp "phi vũ trang" để chống phá Việt Nam trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội nhằm làm sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa*

"Diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc đối với Việt Nam bằng phương thức "phi vũ trang". Cuộc "chiến tranh" đó được tiến hành trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, tư tưởng, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, cả trong nước và ở nước ngoài.

Các hình thức và biện pháp "phi vũ trang" chống phá Việt Nam trên tất cả các mặt của đời sống xã hội còn được gọi là *chiến tranh phá hoại nhiều mặt* nhằm mục đích làm suy yếu nền kinh tế, làm rối loạn về xã hội, làm chệch hướng đường lối

chính trị, làm mất sức chiến đấu của các lực lượng vũ trang, cô lập và hạ vị thế Việt Nam trên trường quốc tế, làm mất niềm tin của nhân dân vào Đảng và Nhà nước, vào con đường xã hội chủ nghĩa, từ đó chuyển hóa chế độ xã hội chủ nghĩa theo con đường tư bản chủ nghĩa. Dạng thức này được chủ nghĩa đế quốc thực hiện chống Việt Nam từ mấy chục năm qua kể từ khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, nhưng tập trung nhất, quyết liệt nhất là sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng.

Nội dung của dạng thức này bao gồm chống phá đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, làm cho việc thực hiện chủ trương, đường lối không thành công trên thực tế; chống phá các cơ quan, tập thể và cá nhân lãnh đạo Đảng và Nhà nước; chống phá hệ tư tưởng giai cấp công nhân, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; chống phá nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, các giá trị văn hóa truyền thống và cách mạng; chống phá sự nghiệp đổi mới đất nước, âm mưu làm chệch hướng sự phát triển của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam; chống phá sự nghiệp quốc phòng toàn dân, xây dựng quân đội nhân dân; âm mưu xóa bỏ sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với quân đội, thực hiện âm mưu "phi chính trị hóa"

quân đội và công an, "vô hiệu hóa" lực lượng vũ trang... Để thực hiện dạng thức này, chủ nghĩa đế quốc đã sử dụng nhiều phương tiện, nhiều lực lượng, nhiều con đường và biện pháp phi vũ trang rất xảo quyệt, tinh vi, trong đó chủ yếu là sử dụng hệ thống thông tin - truyền thông toàn cầu (các đài phát thanh, các đài truyền hình, mạng internet, các loại báo và tạp chí, các loại sách...) để tuyên truyền chống phá về chính trị, tư tưởng, tuyên truyền chống phá Đảng, chống chế độ, kích động gây hoang mang trong nhân dân, gây rối loạn xã hội. Dạng thức chống phá này rất nguy hiểm vì tính chất chống phá điên cuồng, trực tiếp, toàn diện và tinh vi, vì sự tác động mạnh mẽ và những hậu quả nguy hại gây ra cho nhân dân, quân đội và chế độ xã hội chủ nghĩa của chúng ta.

2. Can thiệp sâu vào nội bộ Việt Nam, gây sức ép về nhiều mặt để chuyển hóa sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị, tiến tới làm sụp đổ chế độ

Can thiệp, gây sức ép, làm chuyển hóa chế độ là dạng thức "diễn biến hòa bình" mà chủ nghĩa đế quốc đã áp dụng đối với nhiều nước và có những kết quả nhất định. Đối với Việt Nam, dạng thức này được chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch áp dụng từ khi Việt Nam chủ trương đổi mới toàn diện đất nước, mở rộng quan hệ quốc tế, chủ động hội nhập thế giới. Hiện nay, các thế lực

thù địch càng đẩy mạnh việc lợi dụng Việt Nam mở rộng quan hệ quốc tế, hợp tác song phương và đa phương với các nước, các tổ chức quốc tế và khu vực để can dự và can thiệp sâu hơn, nhiều hơn vào công việc nội bộ của Việt Nam, âm mưu từng bước chuyển hóa "êm thấm" Việt Nam.

Nhiều chuyên gia "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc cho rằng, đối với các nước cộng sản, hình thức chống phá "giấu mặt" bằng can dự, can thiệp, gây sức ép, chuyển hóa thường có kết quả hơn hình thức đối đầu trực tiếp. Giới cầm quyền Mỹ cũng đã từng tuyên bố rằng, Mỹ thua Việt Nam trong chiến tranh nhưng sẽ thắng Việt Nam trong hòa bình. Rõ ràng, dạng thức chống phá Việt Nam bằng can thiệp, gây sức ép về nhiều mặt để chuyển hóa chế độ xã hội chủ nghĩa là rất nguy hiểm. Nó làm cho đối phương dễ mất cảnh giác, chủ quan, không có sự đề phòng cao. Khi việc can thiệp và chuyển hóa đến một mức độ nhất định thì có nhận ra cũng đã muộn và hậu quả sẽ khó lường.

Phạm vi can dự, can thiệp và chuyển hóa của chủ nghĩa đế quốc bao gồm các lĩnh vực kinh tế, chính trị, tư tưởng, văn hóa, xã hội, đạo đức, thẩm mỹ, lối sống, quốc phòng, quân sự, an ninh, đối ngoại; các tổ chức đảng, nhà nước, quân đội, công an, các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể quần chúng, các nhóm, tập thể và từng cá nhân;

các cấp trung ương, địa phương; cả trong nước và ở nước ngoài, trên trường quốc tế. Các hình thức can dự và can thiệp được thực hiện thông qua hợp tác kinh tế, văn hóa, khoa học công nghệ; thông qua đầu tư, viện trợ, chuyển giao công nghệ; thông qua các hoạt động du lịch; thông qua các tổ chức phi chính phủ, các đoàn ngoại giao, các diễn đàn quốc tế và khu vực, thông qua đối thoại cấp cao; thông qua người Việt Nam định cư ở nước ngoài, thông qua nước thứ ba, v.v..

Dạng thức chống phá này rất nguy hiểm, khó nhận diện và hậu quả khó lường, cần hết sức cảnh giác đề phòng.

3. Kết hợp "diễn biến hòa bình" với bạo loạn lật đổ

Kết hợp "diễn biến hòa bình" với bạo loạn lật đổ là một loại dạng thức mới được các thế lực thù địch áp dụng chống phá cách mạng Việt Nam trong nhiều năm qua. Đây là một dạng thức chống phá rất nguy hiểm, có quan hệ trực tiếp đến an ninh chính trị quốc gia.

Bạo loạn lật đổ là một phương thức chống phá cách mạng nhằm mục tiêu lật đổ chế độ, giành chính quyền trung ương và địa phương bằng các hoạt động có tổ chức (bao gồm hoạt động chính trị và hoạt động quân sự) của bọn phản động trong nước khi đã lôi kéo, tập hợp được đông đảo quần chúng lạc hậu, quần chúng trung gian, được để

quốc và các thế lực phản động quốc tế chỉ đạo, giúp đỡ, thậm chí có thể sử dụng một bộ phận lực lượng trực tiếp tham gia chi viện. Bạo loạn lật đổ gồm *bạo loạn chính trị* và *bạo loạn quân sự*.

"Diễn biến hòa bình" và bạo loạn lật đổ tuy khác nhau về phương thức, thủ đoạn nhưng đều thống nhất về mục tiêu là lật đổ chế độ, giành chính quyền. Trong quá trình tiến hành "diễn biến hòa bình" chống cách mạng Việt Nam, các thế lực thù địch thường kết hợp "diễn biến hòa bình" với bạo loạn lật đổ, trong đó "diễn biến hòa bình" giữ vai trò xung kích, đi trước, chuẩn bị lực lượng, điều kiện (chuẩn bị tư tưởng, chuẩn bị tổ chức, lực lượng, quần chúng, địa bàn, thời cơ,...) để tiến hành bạo loạn lật đổ khi có thời cơ. Trong mối quan hệ với "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ là hệ quả tất yếu của các hoạt động "diễn biến hòa bình" trước đó.

Kết hợp "diễn biến hòa bình" với bạo loạn lật đổ là sự kết hợp hai phương thức "hòa bình" và "không hòa bình" trong một chiến lược chống phá cách mạng Việt Nam nhằm bổ sung cho nhau, hỗ trợ lẫn nhau, tạo điều kiện cho nhau nhằm đạt được kết quả mong muốn. "Diễn biến hòa bình" và bạo loạn lật đổ có thể diễn ra đồng thời, đan xen trên một hay nhiều khu vực. Bạo loạn chính trị thường là đòn tiến công ban đầu đối với chính phủ, là ngòi châm cho toàn bộ cuộc bạo loạn và áp

lực toàn diện đối với chính phủ trong suốt quá trình diễn ra bạo loạn.

Quy mô bạo loạn lật đổ tùy thuộc vào tương quan lực lượng, vào điều kiện và thời cơ, vào mục đích thực sự của bạo loạn. Có loại "bạo loạn lật đổ" mang tính cục bộ, quy mô nhỏ, trên địa bàn hẹp và cũng chỉ nhằm mục đích tập dượt, chuẩn bị, gây thanh thế cho các cuộc bạo loạn quy mô lớn hơn, có mục đích cao hơn. Cũng có loại bạo loạn nhằm hỗ trợ cho các hoạt động "diễn biến hòa bình" như gây rối loạn chính trị - xã hội để tăng sức ép đối với chính phủ, buộc chính phủ thay đổi đường lối, chính sách theo hướng có lợi cho "diễn biến hòa bình" và tạo điều kiện cho các hoạt động "diễn biến hòa bình" tiếp theo. Hai cuộc bạo loạn chính trị ở Tây Nguyên trong những năm 2001 và 2004 là bạo loạn lật đổ rất nguy hiểm, gây hậu quả trực tiếp và rất tiêu cực đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của chúng ta.

Trong quá trình chống phá cách mạng nước ta, các thế lực thù địch không đơn thuần thực hiện một dạng thức mà thường sử dụng nhiều dạng thức; không chỉ tiến hành các hoạt động "diễn biến hòa bình" mà còn kết hợp với bạo loạn lật đổ để tăng thêm hiệu quả chống phá. Do vậy, trong đấu tranh chống chiến lược "diễn biến hòa bình"

của chủ nghĩa đế quốc, chúng ta cần đề cao cảnh giác, có kế hoạch ngăn chặn sớm và đập tan những âm mưu, m âm mống gây bạo loạn của các thế lực phản động trong nước, không để xảy ra bạo loạn diện rộng.

Câu hỏi 12: Chủ nghĩa đế quốc thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam trên lĩnh vực chính trị như thế nào?

Trả lời:

Để thực hiện mục tiêu xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, chủ nghĩa đế quốc với ý chí phục thù và tham vọng của kẻ xâm lược, đã không từ một thủ đoạn phá hoại nào nhằm làm cho ta suy yếu, từng bước xa rời mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, chuyển hóa chế độ xã hội chủ nghĩa dần ngả theo xu hướng thân phương Tây, đi theo con đường phát triển tư bản chủ nghĩa. Trên lĩnh vực chính trị, chủ nghĩa đế quốc thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" chống phá tập trung vào các nội dung sau:

Một là, tập trung chống phá, phủ nhận mục tiêu, lý tưởng, con đường đi lên của cách mạng Việt Nam, vai trò lãnh đạo đất nước của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Lợi dụng sự kiện chế độ xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô sụp đổ, các thế lực đế quốc

chủ nghĩa càng lớn tiếng tuyên truyền xuyên tạc, bôi nhọ chủ nghĩa xã hội. Chúng rêu rao rằng, phát triển đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa là sai lầm, trái với quy luật khách quan của lịch sử xã hội, chủ nghĩa xã hội là sản phẩm chủ quan, mộng tưởng cho nên nó tất yếu phải sụp đổ; các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu và Liên Xô sau một thời gian phát triển đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa không đem lại kết quả mong muốn, đã sớm nhận ra sai lầm của mình và từ bỏ nó, Việt Nam cũng cần phải học theo họ mà nhanh chóng từ bỏ con đường xã hội chủ nghĩa không có tương lai để hòa nhập vào thế giới tư bản văn minh.

Khi Đảng và nhân dân ta khẳng định quyết tâm kiên trì con đường xã hội chủ nghĩa, thực hành đổi mới toàn diện đất nước, thì các thế lực thù địch xuyên tạc rằng đó là cải lương, nửa vời, kết hợp khiên cưỡng chủ nghĩa tư bản với chủ nghĩa xã hội, kết cục nhất định sẽ không thể thành công. Chúng đòi thay đổi mô hình xã hội chủ nghĩa bằng mô hình "xã hội dân chủ" với đặc trưng cơ bản là thực hành "chính trị đa nguyên", "đa đảng đối lập", coi đó là mở rộng tự do, dân chủ. Chúng đòi xóa bỏ chuyên chính vô sản, phủ nhận đấu tranh giai cấp, từ bỏ nguyên tắc tập trung dân chủ trong các tổ chức cách mạng,

để cho các tổ chức phản động, các thế lực thù địch chống độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội mặc sức hoạt động thủ tiêu thành quả cách mạng xã hội chủ nghĩa một cách "hòa bình", lái chế độ xã hội dần ngả theo chủ nghĩa tư bản.

Từ khi thành lập đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn là đội tiên phong, lãnh tụ chính trị của giai cấp công nhân và toàn dân tộc Việt Nam, là người lãnh đạo và tổ chức mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Chính vì lẽ đó mà Đảng trở thành mục tiêu quan trọng nhất để các thế lực thù địch tập trung chống phá. Chúng tìm đủ mọi cách xuyên tạc, vu khống, bôi nhọ thanh danh của Đảng. Chúng tung ra nhiều luận điệu tuyên truyền vu khống Đảng không chịu đổi mới về chính trị, giữ độc quyền lãnh đạo, hạn chế dân chủ, không chịu "đa nguyên chính trị" và "độc tài, đảng trị là cái gốc sai chính của các nhà cầm quyền Việt Nam hiện đại". Từ đó, chúng đòi: "Chấm dứt vai trò lịch sử, gạt Đảng Cộng sản Việt Nam ra khỏi tiến trình phát triển của dân tộc". Chúng ra sức tuyên truyền cho cái gọi là "đổi mới triệt để", tự do, dân chủ không giới hạn, thực hành "đa nguyên chính trị", "đa đảng đối lập" để phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, từng bước đưa các đảng phái tư sản vào tranh quyền lãnh đạo xã hội với Đảng Cộng sản Việt Nam.

Hai là, chúng đẩy mạnh các hoạt động chia rẽ nội bộ, xây dựng lực lượng ngầm và tổ chức đảng phái chính trị chống đối.

Chúng tìm mọi cách tuyên truyền kích động gây chia rẽ nội bộ Đảng, gây nghi kỵ, hằn thù cá nhân, từng bước làm giảm sút sức mạnh đoàn kết trong Đảng, chia rẽ mối quan hệ đoàn kết giữa Đảng với quần chúng. Thâm độc hơn, chúng còn dựng chuyện, vu khống, bôi nhọ thanh danh của các đồng chí lãnh đạo cao cấp của Đảng, Nhà nước ta trong các thời kỳ; đề cao người này, hạ thấp người kia để chia rẽ nội bộ, làm mất lòng tin của đảng viên, cán bộ và quần chúng nhân dân đối với Đảng.

Chúng ra sức kích động, gây mất đoàn kết trong đội ngũ cán bộ, đảng viên như: phân biệt Bắc - Nam, cũ - mới, già - trẻ, ngành nghề, quân sự - dân sự... thực hành phân hóa, làm suy yếu Đảng, Nhà nước ta. Chúng thúc đẩy hoạt động chống phá ta về tổ chức, nhân sự, đi đôi với tăng cường móc nối, xâm nhập vào nội bộ Đảng tìm cách "gài bẫy" khống chế; phải "tìm cho được "ngọn cỏ" để tập hợp lực lượng đạt tỷ lệ áp đảo trong các kỳ đại hội của Đảng. "Ngọn cỏ" mà kẻ địch tìm kiếm là những phần tử ở ngay trong hàng ngũ cán bộ, đảng viên nhưng có ảnh hưởng phương Tây!".

Thậm chí, chúng còn nuôi tham vọng tạo dựng "một Goócbachốp" trong Ban Lãnh đạo Đảng Cộng sản Việt Nam để thực hiện những bước chuyển hóa căn bản từ bên trên và bên trong (như ở Liên Xô những năm 90 của thế kỷ XX), từng bước làm cho Đảng suy yếu, đổi màu, biến chất, mất vai trò lãnh đạo. Chúng còn xây dựng nhiều "phương án", hỗ trợ cho các lực lượng phản động trong nước thực hiện âm mưu cho ra đời một chính đảng đối lập với Đảng Cộng sản Việt Nam. Đối tượng để lựa chọn, theo chúng tốt nhất là tuyển lựa từ bọn cơ hội chính trị, xét lại để hình thành tổ chức chính trị đối lập. Chúng chủ trương kết hợp "xây dựng một lực lượng chính trị trung dung tại Việt Nam với xây dựng đội ngũ thực sự đã được CIA đào tạo". Theo chúng, đây là những bước chuẩn bị chu đáo những "lực lượng bảo đảm cho việc lật đổ chế độ Cộng sản ở Việt Nam" khi thời cơ đến. Mặt khác, tích cực cài cắm, xây dựng lực lượng ngầm vào trong nội bộ ta với mưu đồ "chui sâu leo cao" phá ta từ trong phá ra là thủ đoạn quen thuộc của chúng.

Ba là, chủ nghĩa đế quốc câu kết với bọn phản động trong nước tổ chức các "chiến dịch" xuyên tạc, đòi xét lại lịch sử nhằm hạ uy tín của Đảng, lôi kéo quần chúng chống Đảng.

Từ những bài học kinh nghiệm được rút ra ở Liên Xô (khi mà các phần tử cơ hội, xét lại chống

Đảng như Khơrútxốp và Goócbachốp đòi xét lại vai trò lịch sử của Xtalin), ở Việt Nam, kẻ thù ráo riết chỉ đạo đòi xét lại nhiều sự kiện, vụ án trong lịch sử. Vào những năm đầu thập kỷ 80, 90 của thế kỷ XX vừa qua, ở trong nước chúng tung ra nhiều tài liệu liên quan đến các vụ án chính trị trước đây. Kèm theo đó là cuộc vận động ngầm trong số những phần tử cơ hội chính trị, xét lại (cũ và mới). Hoạt động này tuy có gây ít nhiều sự hoài nghi trong một bộ phận cán bộ, đảng viên và quần chúng nhưng về cơ bản chúng vẫn không thực hiện được ý đồ, do ta sớm phát hiện âm mưu của địch và kịp thời đấu tranh vạch mặt chúng, qua đó củng cố đoàn kết nội bộ, củng cố niềm tin của quần chúng vào Đảng.

Hiện nay, các thế lực thù địch ráo riết chỉ đạo, phối hợp giữa trong và ngoài nước để tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động phản tuyên truyền, trắng trợn vu cáo, xuyên tạc lịch sử nhằm đổi trắng thay đen, làm lẫn lộn giữa công và tội, giữa người cách mạng và kẻ phản dân, hại nước. Mục tiêu của chúng là gây hoài nghi trong nhân dân, mất niềm tin và quay lại chống đối Đảng và Nhà nước, đòi thay đổi những nhà lãnh đạo Đảng, Nhà nước trung kiên bằng các phần tử phản động, thân phương Tây lên nắm quyền lãnh đạo đất nước, phủ định thành quả cách mạng, làm chệch hướng phát triển đất nước.

Chúng ra sức lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để gây rối, phá hoại ổn định chính trị đất nước. Bọn cầm đầu các tổ chức phản động được chủ nghĩa đế quốc làm hậu thuẫn đưa bọn phản động đã qua huấn luyện ở nước ngoài trở về hoạt động chống đối, đặt căn cứ, đòi thành lập cái gọi là: "Nhà nước Đề Ga độc lập", "Nhà nước của người Mông"... Chúng đẩy mạnh các hoạt động gây rối, bạo loạn, tạo dựng các "nguyên cớ" để nhân danh quốc tế nhảy vào can thiệp, xâm lược nước ta.

Năm 1995, Mỹ đã bình thường hóa quan hệ với Việt Nam, xóa bỏ cấm vận và tuyên truyền "trở lại Việt Nam với một bàn tay nhân ái", nhưng về thực chất đó là sự trở lại với một ý đồ vô cùng quỷ quyệt. Bởi vì, chúng vẫn chưa cam tâm chịu thất bại, tiếp tục nuôi tham vọng quyết đòi "món nợ" trong chiến tranh Việt Nam. Theo chúng, lật đổ được chính quyền cộng sản Việt Nam hiện nay là đã chuyển được bại thành thắng - một thắng lợi không cần dùng đến quân đội, khí giới, mà dựa vào "đạo quân thứ 5" - đội quân ngầm - phản động ở trong nước ta.

Câu hỏi 13: Chủ nghĩa đế quốc thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam trên lĩnh vực kinh tế như thế nào?

Trả lời:

Phá hoại kinh tế luôn là một mục tiêu cơ bản trong chiến lược "diễn biến hòa bình" của chủ

nghĩa đế quốc chống các nước xã hội chủ nghĩa, trong đó có Việt Nam. Trong một thời gian dài từ sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, chủ nghĩa đế quốc đã thực hành chính sách thù địch bao vây, cấm vận chống Việt Nam. Trên lĩnh vực kinh tế, chúng đẩy mạnh các hoạt động phá hoại mới rất thâm độc, nham hiểm.

Một là, thông qua các hoạt động đầu tư, liên doanh, liên kết đẩy mạnh phát triển khu vực kinh tế tư nhân làm biến đổi dần cơ sở kinh tế - xã hội của chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Trong quan hệ hợp tác kinh tế với Việt Nam, chủ nghĩa đế quốc tập trung hướng đầu tư chủ yếu vào phát triển khu vực kinh tế tư nhân, làm cho khu vực này cạnh tranh, dần chiếm ưu thế so với khu vực kinh tế nhà nước. Thúc đẩy tự do hóa nền kinh tế Việt Nam theo hướng tư bản chủ nghĩa, đến mức tất cả vốn, kỹ thuật dần lệ thuộc vào các trung tâm kinh tế tư bản quốc tế, làm cho Nhà nước không thể kiểm soát, điều khiển được nền kinh tế. Khi đó, chúng sẽ gây sức ép với Đảng, Nhà nước ta, từ chấp nhận điều kiện kinh tế sang chấp nhận các điều kiện ràng buộc chính trị để chuyển hóa dần chế độ chính trị theo hướng thân phương Tây, phát triển chủ nghĩa tư bản.

Chủ nghĩa đế quốc hết sức chú trọng sử dụng "sức mạnh đồng đôla", triệt để khai thác, lợi dụng các chủ trương cổ phần hóa, mở thị trường

chúng khoán để hỗ trợ, tác động, thúc đẩy kinh tế tư bản tư nhân phát triển, từng bước làm suy yếu, vô hiệu hóa, mất dần vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước, đưa nền kinh tế nước ta phát triển lệch định hướng xã hội chủ nghĩa. Chúng ra sức tuyên truyền, xuyên tạc và công khai kêu gọi: "Phải giảm tối đa vai trò của kinh tế quốc doanh, vì chưa thấy có một doanh nghiệp quốc doanh nào có lợi cho dân"; rằng: "Tư nhân hóa là yếu tố quan trọng để thu hút đầu tư. Không tiến hành tư nhân hóa thì khó mà hội nhập được quốc tế". Chúng còn lớn tiếng đòi hỏi "lợi ích kinh tế phải được đặt lên trên vấn đề ý thức hệ, vấn đề chính trị".

Chủ nghĩa đế quốc rất quan tâm đến các doanh nghiệp tư nhân ở Việt Nam làm ăn phát đạt, có triển vọng. Chúng chủ trương khuyến khích các doanh nghiệp này bằng cách hỗ trợ, cho hưởng các ưu đãi về vốn vay, công nghệ, máy móc và trang bị, làm cho sự phát triển của công ty này dần phụ thuộc vào quỹ đạo của họ. Sự lớn mạnh của kinh tế tư nhân còn dần làm thay đổi cơ cấu xã hội - giai cấp, hình thành các tầng lớp, giai cấp tư sản mới; sự phân hóa giàu nghèo, phân tầng xã hội ngày càng sâu sắc, mâu thuẫn xã hội ngày một tăng lên.

Chúng cho rằng, một khi trong xã hội đã nảy sinh một lớp người có đặc quyền, đặc lợi, có tài

sản kinh tế riêng đáng kể mà giữ vai trò lãnh đạo xã hội thì tự họ sẽ đề ra những quyết sách "đổi mới", "cải cách" theo khuynh hướng tư bản chủ nghĩa, bảo vệ quyền lợi tư bản. Một khi trong xã hội đã tồn tại tầng lớp tư sản mại bản, trong đó có cả "tư sản đỏ", thì đó chính là những cơ sở xã hội có lợi cho bước chuyển hóa chế độ chính trị theo hướng tư bản chủ nghĩa.

Hai là, thông qua hợp tác kinh tế để lôi kéo, mua chuộc người trong nội bộ ta làm tay sai cho chúng, gây thiệt hại kinh tế cho đất nước.

Trong quá trình liên doanh, liên kết, hợp tác kinh tế, kẻ địch đã khéo léo sử dụng nhiều thủ đoạn tinh vi để mua chuộc các cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn thực hiện các hợp đồng kinh tế gây thiệt hại lớn cho đất nước. Có một số cán bộ trong quan hệ hợp tác quốc tế đã vì lợi ích cá nhân, bộ phận mà hy sinh lợi ích toàn cục của giai cấp và dân tộc để các thế lực thù địch lợi dụng, mua chuộc bị sa ngã, thậm chí trở thành kẻ phản bội Tổ quốc.

Chúng còn lấy danh nghĩa giúp Việt Nam đào tạo cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý phục vụ cho quá trình hợp tác lâu dài để được quyền tuyển chọn người đi đào tạo ở nước ngoài. Qua đó, mua chuộc những kẻ hám tiền, khống chế giao nhiệm vụ để sau khi đào tạo trở về nước sẽ là lực lượng nòng cốt trong thực hiện "diễn biến hòa bình" trên

lĩnh vực kinh tế. Mặt khác, chúng còn đặc biệt chú ý tuyển lựa, mua chuộc trong số con em cán bộ cao cấp trong bộ máy lãnh đạo Đảng, Nhà nước, tuyển lựa trong số những cán bộ, chuyên viên cao cấp dưới danh nghĩa được mời ra nước ngoài bồi dưỡng, đào tạo nghiệp vụ quản lý kinh tế mà tác động chuyển hóa, đào tạo ra những cán bộ lãnh đạo, quản lý theo hình mẫu và thân phương Tây. Chúng hy vọng những người đó, khi về nước sẽ trở thành những người "lái" nền kinh tế Việt Nam đi theo quỹ đạo tư bản chủ nghĩa.

Trong nhiều cơ sở sản xuất có 100% vốn nước ngoài, dưới danh nghĩa tự quản lý cơ sở sản xuất của mình, nhiều "nhà tư bản" rất chú trọng kết hợp hoạt động kinh tế với gây dựng cơ sở chính trị chống đối, ngầm phá hoại đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước ta. Thông qua hợp tác đầu tư, các thế lực tư bản chú ý đầu tư vào các vùng, miền, địa bàn kinh tế - quốc phòng trọng điểm của ta để khai thác bí mật quốc phòng - an ninh. Đó là những vấn đề hệ trọng đòi hỏi chúng ta phải hết sức cảnh giác, phòng ngừa.

Ba là, dùng sức mạnh kinh tế thông qua hợp tác để thực hiện ý đồ chuyển hóa chế độ chính trị.

Chủ nghĩa đế quốc đang ráo riết thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" trong hợp tác kinh tế theo phương châm, tư tưởng chỉ đạo: "Đầu vào kinh tế, đầu ra chính trị". Thông qua mở rộng hợp

tác nhiều mặt, trao đổi kinh tế, họ tìm cách đưa những người có quan điểm "cấp tiến - thân phương Tây" vào các cơ quan nhà nước các cấp để nêu "chính kiến", dần dần tạo ra tâm lý thân phương Tây, nể phục Mỹ trong quan niệm xã hội.

Thông qua các ký kết hợp tác kinh tế, chúng đặt ra những điều kiện ràng buộc về chính trị như: gây sức ép với ta trong giải quyết vấn đề tìm kiếm lính Mỹ mất tích và hài cốt lính Mỹ chết trong chiến tranh Việt Nam; vấn đề định cư người di tản trở về nước dưới danh nghĩa đòi "tự do", "dân chủ", "nhân quyền"... để cho các phần tử chống đối chế độ rộng đường hoạt động tuyên truyền, gây rối.

Chúng còn thông qua các tổ chức quốc tế và khu vực để "hòa nhập" Việt Nam vào các cơ sở kinh tế, tài chính, an ninh, chính trị tư bản chủ nghĩa. Qua đó, từng bước làm giảm thiểu, tiến tới làm mất hiệu lực của thể chế xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, như lời một chính khách Mỹ đã từng tuyên bố: "Những người cộng sản đã thắng trong thời chiến, nhưng họ sẽ thua trong thời bình". Chúng hy vọng rằng, thông qua quan hệ hợp tác kinh tế, đầu tư phát triển để du nhập, chuyển hóa quan điểm tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống... dần tạo ra một "lớp người mới" thân phương Tây, chấp nhận chế độ kinh tế - xã hội tư bản chủ nghĩa trong một bộ phận thanh niên và

cuối cùng là "để cho con cháu họ tự lật đổ cha ông" và chế độ xã hội chủ nghĩa, thay vào đó là chế độ tư bản chủ nghĩa!

Thông qua hoạt động kinh tế, chúng tích cực tìm mọi cách để tiếp cận móc nối, mua chuộc những cán bộ yếu kém về phẩm chất, bản lĩnh chính trị không vững vàng. Chúng còn dùng kinh tế, tài chính, vật chất để mua chuộc vợ con cán bộ cao cấp và thân nhân của họ, qua đó gián tiếp lôi kéo họ; dùng kinh tế để hỗ trợ, nâng đỡ những phần tử cơ hội chính trị "chui sâu leo cao" chờ thời cơ hoạt động, phá ta từ bên trong phá ra.

Bốn là, thông qua các khoản viện trợ kinh tế, cho vay ưu đãi, hiệp định thương mại và các quan hệ kinh tế khác để tăng cường gây sức ép về chính trị, can thiệp nội bộ, từng bước chuyển hóa ta theo quỹ đạo tư bản chủ nghĩa.

Nhìn lại hầu hết các khoản viện trợ cho ta từ các nước tư bản chủ nghĩa đều là "một món hàng bán kèm những điều kiện chính trị". Chúng lợi dụng việc ký kết các hiệp định kinh tế, thương mại khu vực và thế giới, để gây áp lực đòi Việt Nam phải thay đổi luật lệ, thủ tục làm ăn có lợi hơn cho nước ngoài và ép ta về chính trị, dưới các yêu sách đòi mở rộng "tự do", "dân chủ", "nhân quyền". Chúng đặc biệt quan tâm tới các cơ sở khai thác dầu khí, mua lại các cổ phiếu quốc doanh lớn, có sức khống chế, chi phối nền kinh tế

Việt Nam cho tới khi đủ điều kiện sẽ gây sức ép, đòi chúng ta phải thay đổi thể chế chính trị theo hướng tư bản chủ nghĩa.

Chủ nghĩa đế quốc còn kích động những vấn đề kinh tế như thăm dò, khai thác Biển Đông để chia rẽ quan hệ Việt - Trung, quan hệ với các nước Đông Nam Á để các nước này kiềm chế lẫn nhau, thậm chí chống đối nhau. Chúng tìm nhiều cách khuyến khích và hỗ trợ các hoạt động kinh tế "ngầm", theo kiểu mafia như tung bạc giả, tuần hàng lậu với số lượng lớn, làm chảy máu vàng và đôla, làm mất ổn định, thậm chí gây ra những "đột biến", từ biến động kinh tế sang biến động chính trị, chuyển hóa chế độ xã hội một cách "hòa bình".

Câu hỏi 14: Chủ nghĩa đế quốc thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa như thế nào?

Trả lời:

Trong chiến lược "diễn biến hòa bình" chống phá cách mạng Việt Nam, chủ nghĩa đế quốc luôn xác định tiến công trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa là "mũi đột phá" và là một nội dung trọng yếu, là vũ khí lợi hại nhất. Điều này đã được Níchxơn đề cập trong cuốn sách 1999 - *Chiến thắng không*

cần chiến tranh, xác định: "Mặt trận tư tưởng là mặt trận quyết định nhất, toàn bộ vũ khí của chúng ta, các hoạt động mậu dịch, viện trợ, quan hệ kinh tế sẽ không đi đến đâu nếu chúng ta thất bại trên mặt trận tư tưởng".

Trong cuộc đấu tranh quyết liệt này, các thế lực thù địch luôn tìm mọi phương thức, thủ đoạn để tác động vào tư tưởng, tâm lý, tình cảm, làm nhụt ý chí, mất niềm tin, tạo ra "khoảng trống tư tưởng" trong cán bộ, đảng viên và nhân dân ta, tạo điều kiện thuận lợi du nhập hệ tư tưởng tư sản vào nhằm đạt tới mục tiêu là xóa bỏ hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa, xa rời chế độ xã hội chủ nghĩa. Trong đó, những nội dung, biện pháp chủ yếu mà chúng thường triển khai tấn công trên trận địa tư tưởng - văn hóa của ta là:

Một là, chúng tập trung phá hoại nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam, làm giảm niềm tin của nhân dân vào con đường cách mạng mà Đảng và nhân dân ta đã chọn.

Chúng tập trung mọi cố gắng để chứng minh sự "lỗi thời" của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; xuyên tạc, phủ nhận bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh để thực hiện mục tiêu, tham vọng: "giải thể ý thức hệ cộng sản". Chúng coi chủ nghĩa Mác - Lênin là sản phẩm chủ quan của

C. Mác, đồng thời cho rằng, những người cộng sản kế tục C. Mác nhưng không hiểu thực chất các luận điểm của C. Mác, nên đã vận dụng một cách giáo điều dẫn đến sai lầm cả trong đường lối và cả trong thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Chúng tuyên truyền rằng: "Hầu hết các nước ngày nay đều bác bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, chỉ còn một vài nước "ngoan cố" như Trung Quốc, Việt Nam là tôn thờ". Chúng còn trắng trợn vu cáo Đảng ta đã "đem tư tưởng chủ nghĩa Mác - Lênin áp dụng vào Việt Nam là một sự gán ghép, gượng gạo dẫn đến sai lầm". Chúng ra sức ca tụng mô hình phát triển và thích ứng "vạn năng" của chủ nghĩa tư bản. Chúng còn ra sức quảng cáo cho mô hình "xã hội chủ nghĩa" - khả năng về "con đường thứ ba" phi xã hội chủ nghĩa, nhưng về thực chất vẫn là con đường tư bản chủ nghĩa. Chúng gieo rắc, nuôi dưỡng và kích động các trào lưu cơ hội, xét lại hữu khuynh, dao động, đầu hàng dưới chiêu bài "chung sống hòa bình", "giá trị chung toàn nhân loại", "phi hệ tư tưởng hóa", "phi chính trị hóa"... trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Tất cả những thủ đoạn này sẽ dẫn đến kết cục là tạo sự phân hóa, đối lập, xung đột trong đời sống tinh thần, tư tưởng, tình cảm của nhân dân đối với chủ nghĩa xã hội, từng bước rơi vào vòng xoáy của tư tưởng, giá trị tư sản.

Hai là, chúng tuyên truyền xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh, thân thế và sự nghiệp vĩ đại của Người, tách rời và đối lập tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin.

Trong khi toàn thể dân tộc và nhân loại đều khẳng định công lao và sự nghiệp vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh, là hiện thân của những giá trị tốt đẹp "*Anh hùng giải phóng dân tộc, Nhà văn hóa kiệt xuất*", thì các thế lực thù địch lại lớn tiếng xuyên tạc: Hồ Chí Minh du nhập chủ nghĩa Mác - Lênin với học thuyết đấu tranh giai cấp gây ra cảnh "nổi da nẫu thịt" suốt mấy chục năm; hoặc "Tư tưởng Hồ Chí Minh chỉ là tư tưởng dân tộc, không có ảnh hưởng của tư tưởng Mác - Lênin"; rằng "Con đường Bác Hồ đã lựa chọn là con đường dân tộc, không phải chủ nghĩa xã hội". Chúng xuyên tạc trắng trợn nhằm thực hiện ý đồ "Hạ thần tượng Hồ Chí Minh", trong đó, dựng chuyện bôi nhọ thân thế và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Chúng còn dùng thủ đoạn đề cao tư tưởng Hồ Chí Minh đến mức đối lập với chủ nghĩa Mác - Lênin, để phủ nhận con đường xã hội chủ nghĩa. Mặt khác, chúng hướng nhận thức của nhân dân tin theo con đường "chủ nghĩa xã hội dân chủ", "chủ nghĩa xã hội nhân văn", "nhân bản", mà thực chất là từ bỏ chủ nghĩa xã hội khoa học.

Chúng cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin đã "cáo chung", vậy làm gì có chủ nghĩa xã hội ở

Việt Nam, chọn nó là sai lầm, "đưa đất nước đi vào ngõ cụt", hoặc "ở Việt Nam làm gì có chủ nghĩa xã hội mà cứ kiên trì". Chúng ta ngại hết lời chủ nghĩa tư bản, coi đó là xã hội tốt đẹp nhất, tồn tại "vĩnh hằng".

Ba là, chủ nghĩa đế quốc xuyên tạc, bôi đen giá trị văn hóa, đạo đức, lối sống xã hội chủ nghĩa, đồng thời du nhập văn hóa, đạo đức, lối sống tư sản.

Nhận rõ vai trò to lớn của văn hóa, đạo đức, lối sống, chúng ta coi việc xuyên tạc, bôi đen giá trị văn hóa, đạo đức, lối sống xã hội chủ nghĩa trong đời sống xã hội ta, đồng thời tuyên truyền, quảng bá văn hóa, lối sống phương Tây vào nước ta là một vấn đề then chốt trong chiến lược "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam hiện nay.

Chúng ta luôn khuyến khích khuynh hướng đời văn hóa, văn nghệ hoạt động độc lập với chính trị, không chịu sự quản lý của Nhà nước, phủ nhận sự lãnh đạo của Đảng đối với văn hóa, văn nghệ; lôi kéo văn nghệ sĩ sáng tác theo khuynh hướng văn hóa, nghệ thuật phương Tây, coi rẻ truyền thống văn hóa dân tộc, khuyến khích các giá trị văn hóa cá nhân cực đoan, đề cao giá trị "dân chủ", "tự do" tư sản; làm tha hóa thế hệ trẻ bằng "văn hóa, tư tưởng, lối sống Mỹ", nhằm tạo ra một thế hệ mất gốc, phủ nhận các giá trị truyền thống dân tộc, thích đua đòi, ăn chơi hưởng lạc, kích thích các

tệ nạn xã hội phát triển (buôn lậu, tham nhũng, ma túy, mại dâm, mê tín dị đoan...).

Thông qua giao lưu văn hóa, chúng tìm mọi cách để tuyên truyền xuyên tạc làm cho tư tưởng, lối sống tư sản xâm nhập vào đời sống xã hội ta, lấn át các giá trị truyền thống dân tộc tốt đẹp. Các lực lượng phản động bên trong và bên ngoài phối hợp chặt chẽ với nhau để đưa một số lượng lớn tài liệu, sách báo, truyền đơn, băng hình, băng nhạc, phát tán trên mạng internet có nội dung phản động, đồi trụy. Chúng đưa nhiều thông tin sai lệch, độc hại lên mạng internet để cho mọi đối tượng đều có thể truy cập, qua đó tác động xấu tới nhận thức, thị hiếu thẩm mỹ, văn hóa, lối sống của nhân dân ta.

Bốn là, chủ nghĩa đế quốc đã sử dụng các cách thức, biện pháp, phương tiện để đưa tư tưởng, văn hóa, lối sống tư sản xâm nhập vào Việt Nam.

Để thực hiện các âm mưu, thủ đoạn tuyên truyền phản động, kẻ địch đã triệt để sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng như sách, báo, phim ảnh, ca nhạc, băng hình, vô tuyến truyền hình, internet, văn hóa phẩm, giao lưu văn hóa để phá hoại trận địa tư tưởng của ta. Đến nay, chủ nghĩa đế quốc đã sử dụng 43 đài phát thanh và truyền hình, 395 tờ báo và tạp chí tiếng Việt (trong đó có 12 tờ rất phản động), 66 nhà xuất bản để tuyên truyền chống phá trận địa tư tưởng, văn hóa của nhân dân ta.

Chúng triệt để lợi dụng các con đường hợp tác văn hóa để tiếp xúc, mời các nhà văn, các đoàn nghệ thuật sang thăm, học tập, "trao đổi" văn hóa; đặc biệt chú ý tìm cách tiếp cận giới trẻ, văn nghệ sĩ, tác động làm cho họ nhanh chóng quên đi lý tưởng xây dựng một xã hội mới - xã hội chủ nghĩa và say mê với lối sống, văn hóa phương Tây. Chúng coi đây là một trong mười động lực làm tan rã chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Thúc đẩy xây dựng các trung tâm giao lưu văn hóa Mỹ - Việt để nhanh chóng làm thay đổi tư tưởng, truyền bá văn hóa phương Tây đối với các học sinh, sinh viên, cán bộ đi học tập, công tác ở nước ngoài. Tăng cường thành lập các trường đại học quốc tế tại Việt Nam để truyền bá toàn diện tư tưởng, văn hóa phương Tây.

Chúng coi đây là biện pháp tốt nhất để chuyển hóa tư tưởng, văn hóa, thực hành "diễn biến hòa bình" đối với lớp trẻ theo con đường tư bản chủ nghĩa với giá rẻ, mà hiệu quả đạt được lại cao, "một đôla cho tuyên truyền có tác dụng ngang với năm đôla chi cho quốc phòng".

Câu hỏi 15: Chủ nghĩa đế quốc thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam trên lĩnh vực xã hội như thế nào?

Trả lời:

Trong chiến lược "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam, các thế lực thù địch đặc biệt quan tâm,

triệt để khai thác, lợi dụng những vấn đề xã hội như: dân tộc, tôn giáo, tự do, dân chủ, nhân quyền... để phá vỡ khối đại đoàn kết của dân tộc Việt Nam, gây chia rẽ giữa Đảng với quân đội, chia rẽ trong nội bộ nhân dân; kích động chống đối, nhen nhóm các tổ chức phản động, thậm chí tạo ra những xung đột, mâu thuẫn, "điểm nóng" để tạo có can thiệp vào nước ta, thực hiện ý đồ thủ tiêu chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Chủ nghĩa đế quốc đã triển khai đồng thời nhiều nội dung khác nhau để chống phá Việt Nam:

Một là, chủ nghĩa đế quốc sử dụng bọn phản động người Việt Nam ở nước ngoài móc nối với các tổ chức phản động trong các tôn giáo, dân tộc ở trong nước để can thiệp vào công việc nội bộ, đe dọa an ninh quốc gia.

Tôn giáo là vấn đề nhạy cảm. Tín đồ các tôn giáo là lực lượng xã hội mà kẻ địch thường hay lợi dụng, lôi kéo, kích động để chống phá cách mạng. Chúng coi tôn giáo là lực lượng đối trọng với Đảng và Nhà nước ta. Từ đó, chúng thường xuyên hậu thuẫn, hỗ trợ về vật chất và tinh thần để phục vụ cho ý đồ đẩy nhanh tiến trình "dân chủ hóa", mà thực chất là để cho các phần tử phản động tự do hoạt động chống đối Đảng, Nhà nước, chuyển hóa chế độ chính trị ở Việt Nam.

Nhân danh "dân chủ", "nhân quyền", chúng lớn tiếng đòi chúng ta để cho các tôn giáo hoạt động

độc lập, tách khỏi sự quản lý của Nhà nước. Chúng gọi các tổ chức giáo hội trong Mặt trận Tổ quốc là "Tôn giáo quốc doanh", không phải là người đại diện thực sự cho tôn giáo cả nước. Từ đó, chúng tự ý tạo dựng ra nhiều tổ chức giáo hội phản động ở nước ngoài và cả ở trong nước hoạt động bất hợp pháp (như Giáo hội Phật giáo Việt Nam thống nhất, Hội thánh Tin Lành Đê Ga...).

Chủ nghĩa đế quốc đã thông qua nhiều đạo luật mang tính pháp lý quốc tế về vấn đề tôn giáo để tự do can thiệp, chống phá ta, chúng thông qua Liên hợp quốc để mở "Hội nghị thượng đỉnh tôn giáo thế giới", có mời cả bọn phản động cực đoan trong tôn giáo Việt Nam tới dự.

Quốc hội Mỹ trong nhiều năm đã ra "Nghị quyết về tôn giáo Việt Nam", xếp Việt Nam vào nhóm nước "đàn áp tôn giáo"; nghiêm trọng hơn, Việt Nam còn bị coi là "một quốc gia đáng lo ngại đặc biệt". Và nhân danh quyền đòi "tự do tôn giáo", chính phủ Mỹ đã công khai hỗ trợ, kích động các phần tử phản động trong các tôn giáo khác nhau ở hải ngoại và ở trong nước nổi dậy hoạt động, chống đối Đảng, Nhà nước ta. Mỹ thành lập "Ủy ban tự do tôn giáo quốc tế Hoa Kỳ" và ngang nhiên cho rằng, Việt Nam là một trong số các nước phải giám sát chặt chẽ vì "chính quyền có nhiều vi phạm về tự do tôn giáo". Chúng ra sức lợi dụng vấn đề tôn giáo, nhất là đạo Tin Lành

để tuyên truyền kích động đấu tranh đòi áp dụng "Luật tôn giáo quốc tế" của Mỹ ở Việt Nam. Mặc dù bị Chính phủ ta nhiều lần phản đối, nhưng Hạ viện Mỹ vẫn cố tình thông qua nhiều "Đạo luật nhân quyền Việt Nam", tổ chức nhiều cuộc điều trần về "Tự do tôn giáo", mời nhiều phần tử phản động tôn giáo cực đoan là người Việt Nam tham dự, phát biểu vu cáo Chính phủ Việt Nam xâm phạm tự do, đàn áp tôn giáo.

Hai là, chủ nghĩa đế quốc thường xuyên chỉ đạo, hỗ trợ, kích động các đối tượng cực đoan, phản động tôn giáo trong nước phát triển lực lượng và tổ chức các hoạt động chống chính quyền.

Các cơ quan đại diện ngoại giao Mỹ ở Việt Nam thường xuyên theo sát tình hình hoạt động tôn giáo ở các địa phương. Họ thường xuyên cử người đi các tỉnh, thành để nắm tình hình sinh hoạt của các tôn giáo, trực tiếp tiếp xúc, chỉ đạo các chức sắc và tín đồ tôn giáo hoạt động gây áp lực với Nhà nước ta đòi "mở rộng tự do tôn giáo", thả những phần tử phản động đội lốt tôn giáo hoạt động chống đối bị ta bắt giam. Chúng đặc biệt theo sát, hỗ trợ các hoạt động của bọn phản động trong đạo Thiên Chúa để kích động gây rối, chống đối, phát tán tài liệu, vu cáo Đảng, Nhà nước ta "vi phạm nhân quyền", "tự do tôn giáo".

Những người cầm đầu cái gọi là "Giáo hội Phật giáo Việt Nam thống nhất" đã có nhiều hoạt

động bất hợp pháp, phát tán tài liệu phản động, vu cáo Đảng, Nhà nước ta "không cho tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do hội họp" và kêu gọi thế giới hậu thuẫn cho chúng hoạt động. Khi bị ta xử lý bắt giam nhóm Huyền Quang, Quảng Độ thì ngay lập tức, các thế lực thù địch lên tiếng phản đối, can thiệp, vu cáo ta "không tôn trọng tự do tôn giáo". Hơn nữa, nhóm dân biểu Mỹ còn viết thư gửi lãnh đạo Đảng, Nhà nước ta và ra dự thảo về tôn giáo và những yêu cầu cấp bách cho tự do tôn giáo và nhân quyền tại Việt Nam. Trong đó, chúng vu cáo Nhà nước ta sách nhiễu, ngăn cấm, đàn áp và bắt bớ đối với giáo dân, vi phạm nhân quyền, luật pháp quốc tế.

Một số phần tử phản động cực đoan trong tôn giáo điên cuồng hoạt động chống đối. Chúng tuyên truyền, vận động lôi kéo quần chúng theo đạo, gây thanh thế, thoát ly sự quản lý của Nhà nước. Một số lén lút kích động tín đồ chống lại chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước (như không cho con em đi bộ đội, không trồng cây công nghiệp dài ngày vì nhân loại sắp đến ngày tận thế, không nộp thuế nông nghiệp, không thực hiện sinh đẻ có kế hoạch...). Chúng còn khuyến khích, hỗ trợ cho những người Khmer theo "Phật giáo Nam Tông" ở Nam Bộ hoạt động đòi ly khai tách khỏi Giáo hội Phật giáo Việt Nam thành một hệ phái độc lập để phối hợp hành động với các

hoạt động đấu tranh chính trị đòi thành lập "Khu tự trị của người Khmer Crôm".

Ba là, các thế lực thù địch còn kết hợp vấn đề tôn giáo với vấn đề dân tộc, chủ trương "tôn giáo hóa các dân tộc thiểu số" (đặc biệt là Tin Lành hóa trong đồng bào các dân tộc Tây Nguyên) kích động chống đối, ly khai tạo ra nhiều "điểm nóng" về chính trị - xã hội.

Chúng triệt để lợi dụng vấn đề tôn giáo, thực hiện mưu đồ "tôn giáo hóa đồng bào dân tộc thiểu số" ở những địa bàn xung yếu. Thông qua truyền đạo, chủ nghĩa đế quốc cố tìm mọi cách làm cho quần chúng xa rời cách mạng, chỉ tin theo lời mua chuộc, dụ dỗ của chúng. Mưu đồ sâu xa của việc truyền đạo, phát triển tín đồ là để tập hợp, phát triển lực lượng phản động chống đối cách mạng. Trong đó, một số địa bàn trọng điểm cần chú ý:

Ở Tây Bắc, chủ nghĩa đế quốc thực hiện chủ trương "Tin Lành hóa người Mông". Thông qua hàng trăm đoàn trong tổ chức "phi chính phủ"; các đoàn tham quan, du lịch... để chúng truyền đạo trái phép lôi kéo quần chúng theo đạo Tin Lành, nhen nhóm tổ chức phản động, kích động phong trào ly khai, giúp người Mông "Tìm lại Tổ quốc".

Ở Tây Nguyên, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch triệt để lợi dụng vấn đề dân tộc thiểu số kết hợp với tổ chức phản động Tin Lành Đê Ga để tuyên truyền tư tưởng, quan điểm phản động,

lôi kéo quần chúng đòi ly khai. Các thế lực thù địch lợi dụng những khó khăn trong đời sống kinh tế mà đồng bào các dân tộc Tây Nguyên đang gặp phải để tăng cường hoạt động truyền giáo, dùng vật chất để mua chuộc đồng bào theo đạo. Chúng ra sức tuyên truyền phản động làm cho đồng bào tin rằng, chỉ có vào "Tin Lành Đê Ga" thì mới được sung sướng. Dưới sự chỉ đạo và bảo trợ của chủ nghĩa đế quốc, nhiều tổ chức phản động người Thượng Tây Nguyên ở nước ngoài được thành lập; Tây Nguyên trở thành địa bàn chiến lược để bọn phản động lưu vong xâm nhập móc nối xây dựng cơ sở, căn cứ phản cách mạng. Chúng dựng Ksor Kork đang sống lưu vong ở Mỹ làm Tổng thống của cái gọi là "Nhà nước Đê Ga độc lập" để tập hợp lực lượng, câu kết chặt chẽ với bọn FULRO cũ và sử dụng "Tin Lành Đê Ga" để tập hợp lực lượng chống đối, đòi ly khai.

Chủ nghĩa đế quốc luôn chỉ đạo sát sao các phần tử phản động ở Tây Nguyên gây ra hàng trăm vụ tranh chấp đất đai, khiếu kiện tập thể, đòi lại đất của người Kinh, gây chia rẽ Kinh - Thượng. Đặc biệt, trong hai năm (2001, 2004) chúng đã kích động, lôi kéo, mua chuộc và cưỡng bức quần chúng xuống đường đấu tranh gây bạo loạn chính trị chống lại Đảng, chính quyền và cưỡng bức người vượt biên, huấn luyện rồi đưa trở

về nước hoạt động chống phá chế độ. Các thế lực thù địch âm mưu gây mất ổn định chính trị kéo dài ở Tây Nguyên, để tạo có đưa các phái đoàn quốc tế vào xem xét, "giúp" ta ổn định tình hình xã hội, nhưng thực chất là tìm cách can thiệp vào công việc nội bộ của ta. Các thế lực thù địch muốn quốc tế hóa vấn đề Tây Nguyên, để dễ bề can thiệp quân sự vào nước ta.

Ở Tây Nam Bộ, chúng lợi dụng vấn đề dân tộc Khmer Crôm và thông qua bọn phản động để kích động, lôi kéo quần chúng đấu tranh đòi ly khai, thành lập "Khu tự trị của người Khmer Crôm". Chúng lấy ngày ký hiệp định phân định biên giới giữa chính phủ Việt Nam và Campuchia (ngày 4-6-1949) làm ngày mất đất của người Khmer Crôm. Năm 2001, các thế lực thù địch đã tổ chức kỷ niệm 52 năm ngày mất đất coi đó là "ngày đau thương", để kích động quần chúng đấu tranh đòi lại đất của cha ông và xúi giục bỏ trốn chạy sang Campuchia gây mất ổn định, an ninh quốc gia.

Bốn là, chủ nghĩa đế quốc lợi dụng các hiện tượng tiêu cực, tham nhũng, mâu thuẫn xã hội để kích động nhân dân khiêu khích tập thể, gây rối, phá vỡ nền tảng chính trị - xã hội để tạo có can thiệp.

Chủ nghĩa đế quốc triệt để lợi dụng các hiện tượng tiêu cực trong xã hội, để vu cáo, bôi nhọ

Đảng, Nhà nước, kích động làn sóng ngầm chống đối chế độ xã hội chủ nghĩa và sự nghiệp đổi mới ở nước ta. Chúng còn lợi dụng những điều bất hợp lý làm phát sinh mâu thuẫn xã hội trong thực hiện các chính sách đất đai, nhà ở, thuế... kích động nhân dân khiếu kiện, chống đối chính quyền, gây rối trật tự xã hội kéo dài để tạo có trống trợn can thiệp vào nước ta. Đồng thời, chúng dùng nhiều thủ đoạn tìm cách tiếp cận, móc nối, mua chuộc, khống chế những cán bộ có chức, có quyền nhưng thoái hóa biến chất, tham nhũng, làm ăn phi pháp bị Nhà nước ta xử lý, để tạo dựng "ngọn cỏ" chống đối, thiết lập chế độ mới thân phương Tây phá hoại ta từ trong phá ra.

Câu hỏi 16: Chủ nghĩa đế quốc thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam trên lĩnh vực quốc phòng - an ninh như thế nào?

Trả lời:

Trong chiến lược "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch luôn tập trung mọi nỗ lực, thông qua các mối quan hệ hợp tác để hướng tới mục tiêu phá hoại, làm suy yếu nền quốc phòng - an ninh của đất nước ta với nhiều âm mưu, thủ đoạn rất thâm độc.

Một là, chủ nghĩa đế quốc chủ động ve vãn, móc nối, lôi kéo ta tham gia các hoạt động hợp tác quân sự, an ninh để tìm kiếm sự có mặt trở lại của lực lượng quân sự của chúng tại Việt Nam.

Chúng sử dụng nhiều biện pháp, thủ đoạn ngoại giao thúc ép ta mở rộng quan hệ hợp tác quân sự, quốc phòng - an ninh sau khi đã bình thường hóa quan hệ với Mỹ (1995). Nhiều phái đoàn quân sự Mỹ đã đến Việt Nam, thông qua các tổ chức cựu chiến binh, lợi dụng vấn đề nhân đạo giải quyết những tổn động sau chiến tranh như vấn đề tìm kiếm lính Mỹ mất tích và hài cốt (POW - MIA), vấn đề tham gia giúp đỡ Việt Nam rà phá bom mìn... để thúc đẩy quan hệ hợp tác quân sự. Qua đó, thực hiện âm mưu đánh cắp các bí mật quốc phòng, an ninh quốc gia của ta.

Mỹ còn sử dụng con bài kinh tế làm điều kiện "gợi ý" để ta đồng ý cho họ sử dụng các địa bàn chiến lược làm căn cứ hậu cần của quân đội, hợp thức hóa sự hiện diện quân sự của Mỹ tại Việt Nam; đưa ra nhiều khoản viện trợ quân sự giá trị lớn có kèm theo điều kiện, để "nhử mồi" thúc đẩy quan hệ giữa quân đội hai nước, nhằm gây mơ hồ, ảo tưởng, hoài nghi trong một bộ phận nhân dân, tạo mâu thuẫn phân hóa nội bộ, làm giảm niềm tin, sức mạnh chính trị - tinh thần quân đội ta.

Các vấn đề mà kẻ địch thường nêu ra làm điều kiện cho các khoản viện trợ lớn là nhằm

"Thắt chặt mối quan hệ Việt - Mỹ theo hướng dân chủ hóa và cải thiện thế địa - chính trị tự chủ theo hướng thân Mỹ". Chúng đặt điều kiện một cách trắng trợn, nếu Việt Nam tôn trọng quyền sở hữu tinh thần, tự do tôn giáo, tự do báo chí, bãi bỏ các chức vụ của Đảng trong quân đội, thì sẽ viện trợ cho Việt Nam, giúp Việt Nam tiếp nhận vốn đầu tư của Việt kiều để phát triển kinh tế, văn hóa, tạo điều kiện thuận lợi trong trao đổi các chương trình hợp tác. Đó là cái mà trước đây trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam, đế quốc Mỹ đã không thể đạt được.

Chủ nghĩa đế quốc đưa ra những điều kiện ưu đãi khi Việt Nam thực hiện những cải cách mở rộng "dân chủ", mà thực chất chỉ nhằm xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với quân đội, sự nghiệp quốc phòng - an ninh. Chúng cho rằng, nếu Việt Nam cho các đảng chính trị đối lập hoạt động được tự do cử người ra tranh cử, tư nhân hóa các cơ sở kinh tế quốc doanh thì sẽ chính thức tăng viện trợ, khuyến khích các ngân hàng đầu tư và cho vay vào Việt Nam, nhất là các vùng nông thôn còn nhiều khó khăn.

Nếu Việt Nam mà giảm nhân viên công an, quân đội và tách các lực lượng này khỏi sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam thì sẽ khuyến khích các trường đại học của Mỹ mở

các cơ sở đào tạo chất lượng cao ở Việt Nam. Mỹ còn ngỏ ý sẽ giúp tổ chức các khóa huấn luyện hàng năm cho các lực lượng kỹ thuật của công an, quân đội Việt Nam... Sức mạnh kinh tế, kỹ thuật đã được triệt để khai thác vào mục đích mua chuộc, lôi kéo, mặc cả nhằm pha loãng chính trị vô sản của quân đội ta trong chiến lược "diễn biến hòa bình".

Hai là, chúng chủ trương thông qua liên kết làm ăn kinh tế với các doanh nghiệp, đơn vị quân đội và hợp tác đào tạo để xâm nhập vào các lĩnh vực quân sự, khai thác tin tức tình báo, chuyển giao công nghệ lạc hậu và chuyển hóa chính trị lực lượng vũ trang ta.

Lợi dụng chính sách mở cửa của ta, chủ nghĩa đế quốc tìm mọi cách móc nối, xâm nhập vào nhiều lĩnh vực khác nhau của quân đội. Chúng chủ trương thông qua con đường hợp tác kinh tế, giáo dục đào tạo và chuyển giao công nghệ hiện đại để khai thác tin tức tình báo và chuyển hóa chính trị lực lượng vũ trang ta theo hướng thân phương Tây, xa rời lý tưởng cách mạng. Thông qua một số đối tác nước ngoài, bí mật cài đặt thiết bị điện tử để đánh cắp bí mật quân sự, trước khi bán thiết bị cho Việt Nam. Nhiều đối tác nước ngoài còn tìm mua các tài liệu liên quan đến vấn đề quân sự tại Việt Nam, như ảnh hàng không về địa danh của Việt Nam ở các khu vực có nhiều

đơn vị quân đội đóng quân, sau đó chuyển ra nước ngoài để phân tích khai thác bí mật quân sự, quốc phòng, an ninh.

Chủ nghĩa đế quốc thông qua con đường hợp tác phát triển khoa học kỹ thuật quân sự, hiện đại hóa quân đội, củng cố quốc phòng của ta để nắm thực lực khoa học quân sự, tạo mối ràng buộc. Đồng thời, lợi dụng sự yếu kém của ta để chuyển giao công nghệ lạc hậu gây nhiều khó khăn thiệt hại cho ta trong đổi mới trang thiết bị kỹ thuật quân sự, quốc phòng, an ninh. Chúng còn "khuyên" ta tham gia chương trình giáo dục - đào tạo quân sự quốc tế của Mỹ (IMET) và đưa ra thông điệp sẵn sàng phân bổ ngân sách đào tạo cho quân đội ta nếu ta đồng ý và ký kết hiệp định. Đó là thời cơ, điều kiện để chúng xâm nhập, lôi kéo, chuyển hóa chính trị trong quân đội ta.

Chúng còn thông qua viện trợ kinh tế, đầu tư, liên doanh, liên kết với các đơn vị quân đội, công an để tích cực móc nối, gây dựng cơ sở. Đối tượng mà chúng tập trung mua chuộc, lôi kéo là những người có quan điểm, tư tưởng mơ hồ, bất mãn, thoái hóa biến chất trong nội bộ ta. Thủ đoạn quen thuộc của chúng là thông qua quan hệ tiếp xúc, tham quan, học tập, nghiên cứu ở nước ngoài để lôi kéo, mua chuộc, khống chế làm việc cho chúng.

Ba là, hỗ trợ, chỉ đạo bọn phản động trong nước và ở nước ngoài phối hợp chống phá làm suy yếu lực lượng vũ trang ta.

Chúng kích động gây chia rẽ giữa Đảng và quân đội, gây hoài nghi, mất niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng; tuyên truyền xuyên tạc bôi xấu bản chất, truyền thống các lực lượng vũ trang làm giảm lòng tin của nhân dân vào công an và quân đội. Chúng tìm cách phát tán tài liệu tuyên truyền phản động, kích động tư tưởng cá nhân chủ nghĩa, lối sống thực dụng, chạy theo lợi ích kinh tế trước mắt, làm tha hóa đội ngũ cán bộ, sĩ quan, kích động chia rẽ cán - binh, cấp trên và cấp dưới, kích động chia rẽ giữa quân đội với công an. Chúng cho rằng, quân đội ta là lực lượng được giáo dục và tổ chức chặt chẽ luôn trung thành với Đảng, Nhà nước, nhân dân. Do vậy, muốn làm suy yếu quân đội cần xác định đúng hướng đột phá, đó là các đơn vị, cơ quan làm kinh tế bằng cách khuyến khích làm ăn phi pháp, tiêu cực, tham nhũng ngay trong quân đội để cho quần chúng hoài nghi, mất đi hình ảnh cao đẹp "Bộ đội Cụ Hồ".

Chủ nghĩa đế quốc đã lựa chọn các thủ đoạn hoạt động xâm nhập phá hoại sự nghiệp quốc phòng - an ninh đất nước, vừa trắng trợn, vừa nham hiểm, xảo quyệt. Do vậy, đòi hỏi toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta với tinh thần cảnh

giác cách mạng cao, bản lĩnh chính trị vững vàng cần xây dựng kế hoạch chủ động phòng, chống có hiệu quả, làm thất bại mọi ý đồ của chúng, giữ vững vai trò Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý thống nhất và phát huy sức mạnh toàn dân xây dựng quốc phòng, giữ vững an ninh quốc gia.

Câu hỏi 17: Chủ nghĩa đế quốc thực hiện âm mưu, thủ đoạn nhằm "phi chính trị hóa" lực lượng vũ trang như thế nào?

Trả lời:

Trong chiến lược "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch luôn xác định lực lượng vũ trang ta là một trong những mục tiêu trọng yếu cần tập trung phá hoại. Trong đó, "phi chính trị hóa" lực lượng vũ trang là mục tiêu xuyên suốt mà các thế lực thù địch tập trung phá hoại làm cho lực lượng vũ trang ta xa rời mục tiêu, lý tưởng cách mạng, mất phương hướng đấu tranh, không làm tròn vai trò lực lượng nòng cốt trong đấu tranh cách mạng. Thực chất âm mưu "phi chính trị hóa" lực lượng vũ trang là nhằm làm cho lực lượng vũ trang ta mất dần bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân, tính dân tộc, biến chất, xa rời chính trị vô sản, du nhập chính trị tư sản, phản bội lại lợi ích của giai cấp, dân tộc và nhân dân.

Một là, các thế lực thù địch tập trung phá hoại trận địa tư tưởng cách mạng của lực lượng vũ trang.

Trước hết, chúng tập trung phá hoại nền tảng tư tưởng của lực lượng vũ trang ta. Bằng các thủ đoạn khác nhau, kẻ thù tìm mọi cách để xuyên tạc, bôi nhọ, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, tạo ra "khoảng trống" về tư tưởng, từ đó truyền bá quan điểm, tư tưởng phản động vào trong lực lượng vũ trang gây hỗn loạn về mặt nhận thức tư tưởng, mất phương hướng trong hành động, mơ hồ về chính trị, không tin vào con đường cách mạng mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân đã chọn.

Bọn phản động người Việt lưu vong câu kết với các phần tử cơ hội chính trị trong nước phát tán nhiều tài liệu mang nội dung xấu vào trong nội bộ lực lượng vũ trang, tuyên truyền quan điểm mơ hồ giai cấp. Các quan điểm phản động mà chúng thường xuyên tuyên truyền là nhân danh không chính trị "không cần phân biệt chủ nghĩa xã hội hay chủ nghĩa tư bản, không cần chính trị, chỉ cần tiền, bỏ Đảng cũng được. Trong thời đại toàn cầu hóa, Việt Nam muốn là bạn với tất cả các nước, không phân biệt chế độ chính trị. Vì vậy, lực lượng vũ trang cần xem xét lại việc xác định kẻ thù".

Một quân đội mà không có đối tượng tác chiến, không có kẻ thù thì đâu còn là một quân đội để bảo vệ lợi ích giai cấp, lợi ích dân tộc. Đó chỉ là luận điệu phản động cũ rích của chủ nghĩa đế quốc nhằm làm cho những người ngây thơ về chính trị, nhẹ dạ cả tin bị tiêm nhiễm chính trị tư tưởng tư sản, từng bước xa rời chính trị vô sản cách mạng, phản bội lại lợi ích của dân tộc, giai cấp và nhân dân.

Hai là, tập trung phá hoại bản chất, truyền thống tốt đẹp của các lực lượng vũ trang, làm lu mờ hình ảnh tốt đẹp "Bộ đội Cụ Hồ".

Chúng đưa nhiều thông tin bịa đặt, bình luận xuyên tạc để gây mâu thuẫn trong nội bộ lực lượng vũ trang. Lợi dụng cuộc đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực để gây mâu thuẫn giữa lãnh đạo, chỉ huy với cán bộ, chiến sĩ, phá hoại khối đoàn kết thống nhất trong nội bộ. Khoét sâu, kích động tư tưởng công thần, địa vị, cá nhân, bè phái, cục bộ bản vị, đòi hưởng thụ đãi ngộ. Lợi dụng tiêu cực trong nội bộ lực lượng vũ trang để xuyên tạc, bôi đen bản chất cách mạng của "Bộ đội Cụ Hồ".

Chúng nêu lên nhiều quan điểm, tư tưởng phản động, đối lập với đường lối, quan điểm của Đảng như: Đòi xét lại vai trò của lực lượng vũ trang trong thời kỳ mới; rằng lực lượng vũ trang chỉ làm nhiệm vụ đối ngoại bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ,

nhân dân, bảo vệ an ninh quốc gia làm mục tiêu hàng đầu! Quân đội không còn làm chính trị, chỉ tập trung xây dựng thành quân đội nhà nghề, chuyên nghiệp hóa quân đội! Chúng lớn tiếng cho rằng: "Muốn xây dựng quân đội hiện đại phải áp dụng mô hình xây dựng quân đội theo các nước phương Tây, xây dựng quân đội chuyên nghiệp, không đảng phái, quân đội không làm chính trị, không can thiệp vào chính trị"! Thực chất đó là tách quân đội khỏi sự lãnh đạo của Đảng, tước quyền lãnh đạo của Đảng, để quân đội, lực lượng vũ trang xa rời chính trị vô sản, từng bước tiếm nhiệm chính trị tư sản, dẫn đến phản bội lại lợi ích giai cấp, dân tộc, chống lại nhân dân.

Chúng chủ trương nhân danh "không đảng phái" để xóa bỏ toàn bộ hệ thống tổ chức đảng trong quân đội và lực lượng vũ trang. Bọn phản động đã phát tán nhiều tài liệu đòi "tách chính trị khỏi quân đội và các cơ quan công an"! Sau hai vụ bạo loạn ở Tây Nguyên, nhiều tổ chức của phương Tây đã xuyên tạc, vu cáo Chính phủ Việt Nam dùng lực lượng quân sự để tấn công người Thượng Đê Ga biểu tình không có vũ trang!

Các thế lực thù địch còn lợi dụng chiêu bài "mở rộng dân chủ", xây dựng "lực lượng vũ trang toàn dân", đòi trả quân đội về cho Nhà nước, thực hiện quân đội là của toàn dân. Tách quân đội khỏi sự lãnh đạo của Đảng, dẫn đến phi đảng,

"phi chính trị hóa" quân đội, lực lượng vũ trang để kẻ thù mặc sức hoạt động phá hoại, lật đổ chính quyền một cách "hòa bình" không phải tốn xương máu.

Ba là, chủ nghĩa đế quốc tập trung phá hoại các nguyên tắc tổ chức cơ bản trong xây dựng lực lượng vũ trang, xóa bỏ vai trò Đảng lãnh đạo, hoạt động công tác đảng, công tác chính trị trong các lực lượng vũ trang.

Chúng đòi xóa bỏ nguyên tắc cơ bản trong xây dựng quân đội nói riêng và lực lượng vũ trang cách mạng nói chung về sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt các lực lượng vũ trang của Đảng Cộng sản Việt Nam nói riêng. Chúng tập trung tuyên truyền, xuyên tạc hạ thấp vai trò lãnh đạo, làm mất uy tín của Đảng đối với lực lượng vũ trang, với luận điệu: "Đảng phải là của toàn dân, không thể là của riêng một tổ chức, lực lượng xã hội, đảng phái, giai cấp nào. Muốn vậy, Đảng Cộng sản Việt Nam phải từ bỏ bản chất giai cấp công nhân, không nên nhắc đến bản chất giai cấp công nhân làm gì"!

Để làm mất vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, hiệu lực của cả hệ thống tổ chức đảng trong các lực lượng vũ trang, chúng chĩa mũi nhọn vào xuyên tạc, chống phá, đòi loại bỏ nguyên tắc tập trung dân chủ của Đảng. Đây là nguyên tắc cơ bản nhất quyết định sức sống của Đảng.

Chúng tìm mọi cách để xuyên tạc bản chất cách mạng và khoa học của nguyên tắc này. Chúng cho rằng, trong tổ chức xây dựng Đảng việc duy trì "Chế độ tập trung dân chủ" là quá lạc hậu vì hầu hết các đảng cộng sản trên thế giới đã từ bỏ nó. Chúng tuyên bố, về thực chất việc tập trung quyền lực này chỉ đưa tới chỗ tiêu diệt dân chủ - cái chỉ còn là vật trang trí cho sự tập trung quyền lực. Một số phần tử thoái hóa, biến chất, cơ hội phát sinh trong nội bộ quân đội cũng phụ họa với luận điệu này, dưới dạng gửi "kiến nghị", "thư ngỏ" đòi Đảng ta thay đổi nguyên tắc lãnh đạo này.

Để thực hiện âm mưu "phi chính trị hóa", vô hiệu hóa lực lượng vũ trang, chúng còn tập trung phá hoại nguyên tắc hoạt động công tác đảng, công tác chính trị trong lực lượng vũ trang nhằm chia rẽ gây mất đoàn kết giữa các loại cán bộ mà trước hết là cán bộ chính trị - quân sự với các ngành khác nhau. Chúng tung ra nhiều luận điểm phản động đòi xóa bỏ hệ thống cán bộ chính trị và cơ quan chính trị các cấp. Chúng cho rằng, "trong thời buổi kinh tế thị trường, lấy lợi nhuận làm mục đích, lấy vật chất làm đòn bẩy tinh thần, công tác đảng, công tác chính trị cũng cần nhưng không có tác dụng; rằng, cán bộ chính trị chỉ là người ăn theo".

Chúng ta cần nhận rõ bộ mặt thật của kẻ thù trong âm mưu "phi chính trị hóa" lực lượng

vũ trang để nâng cao cảnh giác, tăng cường trận địa tư tưởng cách mạng của Đảng, làm thất bại mọi âm mưu và thủ đoạn hoạt động chống phá của chúng.

Câu hỏi 18: Chủ nghĩa đế quốc thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam trên lĩnh vực đối ngoại như thế nào?

Trả lời:

Trong chiến lược toàn cầu phản cách mạng, chủ nghĩa đế quốc triệt để khai thác các mối quan hệ quốc tế, lợi dụng quan hệ đối ngoại của chúng ta để thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình", từng bước làm suy yếu đất nước ta tạo tiền đề thủ tiêu thành quả cách mạng - chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Một là, thông qua quan hệ đối ngoại để gây áp lực từng bước làm thay đổi đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Thông qua các diễn đàn quốc tế, các mối quan hệ song phương, đa phương, chúng tác động, phê phán, tạo áp lực buộc ta phải nhân nhượng, từng bước thay đổi lập trường theo hướng ngả theo các yêu cầu, điều kiện do chúng đặt ra. Chúng đưa ra luận thuyết: "Nhân quyền cao hơn chủ quyền" để áp đặt các "giá trị Mỹ", "giá trị phương Tây" với ta. Năm 1993 chúng tổ chức "Hội nghị quốc tế

nhân quyền ở Việt Nam"; thông qua các hội nghị thường niên của Liên hợp quốc ở Gionevơ để ra các nghị quyết phê phán và áp đặt các nội dung đòi ta mở rộng "dân chủ", "nhân quyền" cho các lực lượng phản động tự do hoạt động chống phá chế độ ta. Chúng công khai đặt điều kiện trong quan hệ quốc tế đòi Đảng, Nhà nước ta phải thực hiện "chính trị đa nguyên", "đa đảng đối lập" tạo mảnh đất tốt cho các thế lực phản dân hại nước tranh quyền lãnh đạo đất nước với Đảng ta.

Hai là, thông qua các tổ chức nước ngoài vào Việt Nam dưới danh nghĩa tổ chức "phi chính phủ", "từ thiện", hoạt động tham quan, du lịch, trao đổi văn hóa, khoa học, nghệ thuật để tuyên truyền phản động, từng bước làm chuyển hóa tư tưởng chính trị trong nhân dân.

Chúng chủ trương tăng cường các hoạt động "ngoại giao thân thiện", nhằm xóa bỏ hình ảnh nước Mỹ xấu xa trong chiến tranh xâm lược Việt Nam trước đây, xây dựng một hình ảnh mới về nước Mỹ và người Mỹ đối với Việt Nam. Chúng tuyên truyền rằng, "chỉ có Mỹ mới có thể giúp Việt Nam xây dựng cuộc sống mới văn minh, hơn hẳn Liên Xô, Trung Quốc trước đây".

Chúng cố gắng tìm mọi cách thông qua các chương trình "từ thiện" để giúp người Việt Nam xóa đói giảm nghèo, các chương trình y tế cộng đồng, viện trợ nhân đạo, đặc biệt thông qua các

hoạt động giao lưu, trao đổi văn hóa nghệ thuật làm cho người Việt Nam nhất là lớp trẻ, trí thức có quan niệm khác về Mỹ và phương Tây. Lợi dụng đổi mới, mở cửa để làm tăng xu hướng thân phương Tây, gắn chặt với Mỹ, xa rời, chán ghét chế độ xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta đã bao nhiêu năm dày công xây dựng.

Ba là, sử dụng các đoàn ngoại giao, cơ quan đại diện để theo dõi tình hình, nhân danh "dân chủ", "nhân quyền" can thiệp thô bạo vào công việc nội bộ ta và ngấm ngấm móc nối, chỉ đạo các lực lượng phản động chống phá.

Thông qua các đoàn ngoại giao, các cơ quan ngoại giao ở Việt Nam và bằng con đường ngoại giao chúng phê phán Đảng, Nhà nước ta vi phạm dân chủ, nhân quyền và gây sức ép hòng buộc ta thực hiện theo quan điểm tự do, dân chủ, nhân quyền tư sản. Để hỗ trợ cho các lực lượng chống Đảng, chống chế độ xã hội chủ nghĩa, chúng đòi ta phải thả hết tù chính trị, những phần tử quá khích gây rối trong các tôn giáo và dân tộc thiểu số, đòi tự do ngôn luận, tự do báo chí, tách hoạt động văn hóa nghệ thuật khỏi sự lãnh đạo của Đảng...

Một số cơ quan đại diện nước ngoài đã can thiệp tới các cơ quan chức năng của Việt Nam để gây sức ép, đề nghị cho một số văn nghệ sĩ Việt Nam được ra nước ngoài theo giấy mời của họ. Chúng còn bí mật phát tán nhiều tài liệu phản

động có nội dung kêu gọi "đa nguyên, đa đảng", đòi xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Chúng công khai tuyên bố cần phải sử dụng viện trợ cho các tổ chức xã hội, tôn giáo để trợ giúp và tạo ra các nhân tố phi xã hội chủ nghĩa, chống lại Nhà nước Việt Nam.

Bốn là, các thế lực thù địch triệt để lợi dụng xu thế toàn cầu hóa, khu vực hóa và các tổ chức quốc tế để tác động làm chuyển hóa Việt Nam, chia rẽ nước ta với các nước láng giềng.

Thông qua các hoạt động đối ngoại, các thế lực thù địch chủ trương gây cho ta mơ hồ, ảo tưởng, không phân rõ bạn thù, mất cảnh giác cách mạng, từ đó dễ dàng tác động "diễn biến hòa bình" trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Chúng thực hiện từng bước âm mưu "hòa tan" Việt Nam trong ASEAN, xóa nhòa ranh giới chế độ xã hội, với mục tiêu "không chỉ hội nhập mà còn hòa tan".

Chúng còn thực hiện các quan hệ tay đôi, tay ba đa dạng để chia rẽ, gây nghi kỵ, kiềm chế lẫn nhau làm giảm sức mạnh đoàn kết và lôi kéo dần từng nước vào quỹ đạo của chúng. Lợi dụng ba nước Đông Dương làm con đê ngăn chặn ảnh hưởng của Trung Quốc xuống các nước còn lại ở Đông Nam Á. Đặc biệt, chúng đưa lực lượng phản động lén lút qua đất Lào, Campuchia xâm nhập vào Việt Nam để thực hiện các hoạt động nhen nhóm phản động, gây rối, phá hoại, chia rẽ tình

đoàn kết keo sơn giữa ba nước Việt Nam - Lào - Campuchia. Đồng thời, chúng còn lợi dụng các ký kết, hợp đồng tay đôi với các nước Đông Nam Á trong khai thác Biển Đông để chia rẽ làm cho các nước này nghi kỵ kiềm chế lẫn nhau. Qua đó, chúng đạt được mục tiêu làm suy yếu các nước trong khu vực để dễ bề điều khiển.

Câu hỏi 19: Tại sao Đảng ta khẳng định "diễn biến hòa bình" là một nguy cơ đối với cách mạng Việt Nam?

Trả lời:

Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII (6-1992), Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa VII (12-1993) và Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII (1-1994) xác định, cách mạng nước ta đang phải đối phó với bốn nguy cơ lớn: *Một là*, tụt hậu xa hơn về kinh tế so với các nước trong khu vực và thế giới; *hai là*, chênh hướng xã hội chủ nghĩa; *ba là*, tệ tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác; *bốn là*, "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch. Tiếp đó, các Đại hội của Đảng lần thứ VIII (1996), lần thứ IX (2001), lần thứ X (2006), lần thứ XI (2011), Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về *Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới* (2003), Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban

Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về *Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới* (2013), đều khẳng định "diễn biến hòa bình" là một trong những nguy cơ đối với cách mạng Việt Nam.

Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI đã tiếp tục phân tích, dự báo tình hình thế giới và trong nước những năm sắp tới, trong đó nhấn mạnh "*Trên thế giới: Hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, nhưng sẽ có những diễn biến phức tạp mới, tiềm ẩn nhiều bất trắc khó lường. Những căng thẳng, xung đột tôn giáo, sắc tộc, ly khai, chiến tranh cục bộ, bạo loạn chính trị, can thiệp, lật đổ, khủng bố vẫn sẽ diễn ra gay gắt; các yếu tố đe dọa an ninh phi truyền thống, tội phạm công nghệ cao trong các lĩnh vực tài chính - tiền tệ, điện tử - viễn thông, sinh học, môi trường... còn tiếp tục gia tăng*"¹; "*Khu vực châu Á - Thái Bình Dương, trong đó có khu vực Đông Nam Á, vẫn sẽ là khu vực phát triển năng động nhưng còn tồn tại nhiều nhân tố gây mất ổn định; tranh chấp lãnh thổ, biển đảo ngày càng gay gắt*"²; "*Ở trong nước: Những thành tựu, kinh nghiệm của 25 năm đổi mới (1986-2011) đã tạo ra cho đất nước thế*

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Sđd*, tr.182-183, 184.

và lực, sức mạnh tổng hợp lớn hơn nhiều so với trước... Tuy nhiên, nước ta vẫn đứng trước nhiều thách thức lớn, đan xen nhau, tác động tổng hợp và diễn biến phức tạp, không thể coi thường bất cứ thách thức nào"¹.

Điều đáng nói là, tiếp tục phát triển tư duy về những nguy cơ đe dọa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội ở nước ta, Báo cáo chính trị không chỉ khẳng định sự tồn tại đan xen giữa nguy cơ và thách thức, có cái là nguy cơ, nhưng có cái lại là thách thức, đang hiện hữu, đang diễn ra hàng ngày, hàng giờ trên đất nước ta, mà còn chỉ rõ hơn mức độ của những nguy cơ, thách thức đang đặt ra đối với nước ta, trong đó nhấn mạnh: "Nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế so với nhiều nước trong khu vực và trên thế giới vẫn tồn tại. Tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên gắn với tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí là nghiêm trọng. Các thế lực thù địch vẫn tiếp tục thực hiện âm mưu "diễn biến hòa bình", gây bạo loạn lật đổ, sử dụng các chiêu bài "dân chủ", "nhân quyền" hòng làm thay đổi chế độ chính trị ở nước ta"².

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Sđd*, tr.185.

Sở dĩ Đảng ta khẳng định "diễn biến hòa bình" là một nguy cơ đối với cách mạng Việt Nam là vì:

Một là, do bản chất, âm mưu và thủ đoạn thâm độc, tính chất cực kỳ nguy hiểm của chiến lược "diễn biến hòa bình" chống chủ nghĩa xã hội của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch.

Chiến lược "diễn biến hòa bình" là một bộ phận trong chiến lược toàn cầu phản cách mạng của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch nhằm tiến công phong trào cách mạng thế giới, trước hết là các nước xã hội chủ nghĩa. Bản chất của chiến lược "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc là *phản động, phản cách mạng, chống cộng, chống chủ nghĩa xã hội; tính chất của nó là cực kỳ nguy hiểm.*

Tính chất cực kỳ nguy hiểm của chiến lược "diễn biến hòa bình" được thể hiện ở chỗ, bằng phương pháp "phi vũ trang" là chủ yếu, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch có thể làm tan rã đảng cộng sản, chế độ xã hội chủ nghĩa ở một nước hay nhiều nước trong hệ thống xã hội chủ nghĩa một cách từ từ, "êm thấm" mà không phải sử dụng chiến tranh vũ trang. Trận địa tiến công trong chiến lược "diễn biến hòa bình" là tư tưởng, văn hóa, ngoại giao, kinh tế, chính trị với sự hỗ trợ, răn đe và hậu thuẫn của sức mạnh quân sự.

Trong quá trình tiến hành "diễn biến hòa bình" chống các nước xã hội chủ nghĩa, các thế lực

chống cộng thường che đậy bản chất, âm mưu thâm độc của chúng. Bản chất, âm mưu thâm độc đó được núp dưới bình phong "phương pháp hòa bình" khó nhìn thấy nên làm cho đối phương dễ mơ hồ, ngộ nhận, mất cảnh giác, chủ quan, khinh địch, không có ý thức đề phòng, ngăn chặn, do đó phải chịu các hậu quả to lớn không thể khắc phục; khi nhận ra bản chất, âm mưu, thủ đoạn thật của chiến lược "diễn biến hòa bình" thì quá muộn, khó có thể cứu vãn.

Hai là, từ hậu quả của việc thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc chống các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô trong mấy chục năm qua.

Chiến lược "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc chống Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa được hình thành từ những năm giữa thế kỷ XX. Cùng với các hình thức khác của chiến tranh lạnh như: cấm vận kinh tế, chạy đua vũ trang, thiết lập vành đai bao vây Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa, can thiệp trực tiếp vào công việc nội bộ nhiều nước, kể cả can thiệp quân sự, chiến lược "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc đã làm cho đảng cộng sản ở các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu mất quyền lãnh đạo xã hội; nhà nước xã hội chủ nghĩa mất hiệu lực quản lý; quân đội xã hội chủ nghĩa bị "phi chính trị hóa", mất phương hướng chính trị, mục tiêu, lý tưởng

chiến đấu, trở thành công cụ chống Đảng trong tay những phần tử cơ hội chính trị; nền kinh tế xã hội chủ nghĩa bị suy sụp, đời sống của nhân dân hết sức khó khăn, xã hội rối loạn kéo dài, chế độ xã hội chủ nghĩa tự sụp đổ nhanh chóng; thành quả của chủ nghĩa xã hội, của Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại phút chốc bị rơi vào tay các thế lực chống chủ nghĩa xã hội.

Điều cần chú ý là, bằng các hình thức và biện pháp "diễn biến hòa bình", tác động từ bên ngoài là chính, chủ nghĩa đế quốc đã tạo ra sự "tự diễn biến" ngay trong nội bộ đảng, nhà nước, quân đội và hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa, làm cho Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu tự tan rã, tự sụp đổ một cách "hòa bình".

Sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu trong những năm 90 - 91 của thế kỷ XX là một tổn thất to lớn của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, nó để lại hậu quả to lớn đối với phong trào cách mạng thế giới, cho phe xã hội chủ nghĩa. Đó là bài học cảnh tỉnh đối với các đảng cộng sản, các nước xã hội chủ nghĩa, đối với các quốc gia độc lập có chủ quyền đang đấu tranh cho mục tiêu độc lập, tự do, hòa bình và tiến bộ xã hội trên thế giới. Đảng ta đã rút ra bài học quan trọng về đề cao cảnh giác cách mạng, về kết hợp xây dựng với bảo vệ chủ nghĩa xã hội, bảo vệ thành quả cách mạng, lấy tự bảo vệ làm chính, đồng thời xác

định chiến lược "diễn biến hòa bình" là một trong những nguy cơ lớn đối với cách mạng Việt Nam.

Ba là, từ âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch.

Sau khi giành "thắng lợi" bằng "diễn biến hòa bình" ở Liên Xô và Đông Âu, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch tập trung chống phá các nước xã hội chủ nghĩa còn lại bằng chiến lược "diễn biến hòa bình" với sự kết hợp và hậu thuẫn đắc lực của răn đe quân sự, trong đó, Việt Nam được coi là một *trọng điểm*.

Âm mưu cơ bản, lâu dài chống Việt Nam của chủ nghĩa đế quốc thông qua chiến lược "diễn biến hòa bình" là làm mất vai trò chủ đạo của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong đời sống chính trị - tinh thần của nhân dân Việt Nam, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với toàn xã hội, làm chệch hướng và tụt hậu nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, "phi chính trị hóa", vô hiệu hóa quân đội và công an, làm mất ổn định xã hội trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt về chính trị, tư tưởng, niềm tin, làm cho Việt Nam "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" theo quỹ đạo tư bản chủ nghĩa, "tự biến chất" chế độ mà không cần sử dụng chiến tranh xâm lược quy mô lớn. Các thủ đoạn "diễn biến hòa bình" thường được chúng kết hợp với các

hình thức bạo loạn lật đổ để giành chính quyền hoặc phát động chiến tranh xâm lược như chúng đã từng làm ở Irắc, Nam Tư, Ápganixtan, ở một số nước châu Phi, Trung Đông.

Chủ nghĩa đế quốc tiến hành "diễn biến hòa bình" đối với Việt Nam, coi Việt Nam là một trọng điểm chống phá, vì nếu đánh thắng Việt Nam bằng "diễn biến hòa bình", trong "hòa bình" thì các thế lực hiếu chiến, phản động, chống Việt Nam mới rửa được "nhục" thất bại trong chiến tranh xâm lược trước đây; mới lấy lại được "uy thế" cường quốc đế quốc. Đánh bại được Việt Nam, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch có thể tạo thế mới, thời cơ thuận lợi mới trong việc chống phá các nước xã hội chủ nghĩa khác, các quốc gia độc lập, tiến bộ khác ở Đông Nam Á và trên thế giới.

Nguy cơ "diễn biến hòa bình" đối với Việt Nam đã quá rõ ràng. Tuy nhiên, sự tác động cũng như các hậu quả của nó đến mức độ nào lại phụ thuộc vào khả năng đấu tranh của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta. Nếu toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đồng tâm nhất trí, đề cao cảnh giác, chủ động phòng ngừa và đấu tranh với những hình thức phù hợp thì nhất định đẩy lùi được nguy cơ "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền quốc gia và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Phần thứ ba

**ĐẤU TRANH CHỐNG
"DIỄN BIẾN HÒA BÌNH" Ở VIỆT NAM -
QUAN ĐIỂM, PHƯƠNG CHÂM CHỈ ĐẠO,
NỘI DUNG VÀ BIỆN PHÁP**

Câu hỏi 20: Quan điểm cơ bản của Đảng ta trong đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" là gì?

Trả lời:

"Diễn biến hòa bình" là chiến lược chống phá chủ nghĩa xã hội rất thâm độc và nguy hiểm của chủ nghĩa đế quốc. Để đấu tranh làm thất bại chiến lược "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam, cần nắm vững những quan điểm chỉ đạo cơ bản của Đảng ta sau đây:

Một là, đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" là một cuộc đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc gay go, quyết liệt, lâu dài và phức tạp trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

Chiến lược "diễn biến hòa bình" là một bộ phận quan trọng trong chiến lược toàn cầu phản

cách mạng của chủ nghĩa đế quốc. Mục tiêu của chiến lược "diễn biến hòa bình" là làm chuyển hóa chế độ chính trị ở các nước xã hội chủ nghĩa theo con đường tư bản chủ nghĩa, làm sụp đổ và tan rã hệ thống xã hội chủ nghĩa, xóa bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của đảng cộng sản. Đối với Việt Nam, mục tiêu chiến lược "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc là xóa bỏ nền tảng tư tưởng của Đảng và của nhân dân ta là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, xóa bỏ sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, chống phá cương lĩnh, đường lối, chiến lược cách mạng của Đảng, xóa bỏ độc lập dân tộc và chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, đưa Việt Nam đi theo con đường tư bản chủ nghĩa.

Đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" hiện nay ở Việt Nam là một cuộc đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc gay go phức tạp, lâu dài và quyết liệt trên mọi lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, tư tưởng, đạo đức, lối sống của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của cả dân tộc nhằm bảo vệ độc lập dân tộc, chủ quyền quốc gia, chế độ xã hội chủ nghĩa. Cuộc đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" không chỉ có ý nghĩa về mặt giai cấp mà còn có ý nghĩa về mặt dân tộc sâu sắc. Giành thắng lợi trong chống "diễn biến hòa bình" chúng ta mới có thể giữ vững được độc lập dân tộc, chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ, giữ được bản sắc văn hóa

dân tộc, giữ được chế độ xã hội chủ nghĩa, con đường xã hội chủ nghĩa mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã chọn.

Hai là, đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" là nhiệm vụ cấp bách hàng đầu hiện nay của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta để bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới của Đảng xác định, đấu tranh "ngăn chặn, đẩy lùi mưu toan "diễn biến hòa bình", nguy cơ can thiệp quân sự và xung đột vũ trang, xâm hại chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của nước ta" là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Nói đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" là một nhiệm vụ cấp bách, hàng đầu của cách mạng Việt Nam là vì những lý do sau:

- Sau khi thực hiện "diễn biến hòa bình" làm sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu, chủ nghĩa đế quốc cho rằng, đòn tiến công "diễn biến hòa bình" sẽ có hiệu nghiệm đối với các nước xã hội chủ nghĩa còn lại như Việt Nam, Trung Quốc, Cuba... Do đó, chúng đẩy mạnh các hoạt động "diễn biến hòa bình" chống phá các nước xã hội chủ nghĩa, hy vọng có thể làm sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa mà không phải sử dụng sức mạnh quân sự, chiến tranh xâm lược. Quyết tâm của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực

thù địch là phải thắng Việt Nam trong hòa bình, bằng kinh tế, bằng các âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" thâm độc, xảo quyệt.

Cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam chống "diễn biến hòa bình" trở thành một mặt trận nóng bỏng, một cuộc đối đầu gay go, quyết liệt giữa Việt Nam với các thế lực phản động, thù địch mang tính chất một mất, một còn. Nếu thất bại trong đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" thì sẽ dẫn đến mất độc lập tự do, mất chế độ xã hội chủ nghĩa, mà sự tan rã của Liên Xô và sự sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở các nước Đông Âu là một bài học.

Do đó, đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" phải là nhiệm vụ cấp bách, hàng đầu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta hiện nay.

"Diễn biến hòa bình" là chiến lược chống phá chủ nghĩa xã hội của chủ nghĩa đế quốc rất phản động về bản chất, thâm độc, xảo quyệt, tinh vi về âm mưu, thủ đoạn. Sức chống phá của nó rất lớn. Hậu quả do chiến lược "diễn biến hòa bình" gây ra là không thể lường trước được. Nó thực sự là một nguy cơ lớn đối với dân tộc, đất nước. Nếu lơ là, mất cảnh giác hoặc không tích cực, chủ động đấu tranh phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi, làm thất bại các âm mưu, thủ đoạn của chủ nghĩa đế quốc thông qua "diễn biến hòa bình" thì sự tồn tại của chế độ, của

dân tộc, chủ quyền quốc gia bị đe dọa trực tiếp. Do đó, đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" là nhiệm vụ cấp bách hàng đầu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta hiện nay.

Ba là, đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" phải kết hợp chặt chẽ với nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc gia, chống bạo loạn lật đổ, chống chiến tranh xâm lược.

Để có thể giành thắng lợi trong cuộc chiến chống các nước xã hội chủ nghĩa, các thế lực hiếu chiến, xâm lược đã sử dụng *phương thức chống phá tổng hợp* nhằm làm cho đối phương lúng túng, bị động, rối loạn, mất ổn định về kinh tế, chính trị, xã hội, "tự diễn biến" và đi đến tự sụp đổ. Thực tiễn cho thấy, đằng sau các thủ đoạn "diễn biến hòa bình" là các thủ đoạn xâm phạm độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quốc gia, can thiệp quân sự, đe dọa sử dụng vũ lực, hoạt động gây bạo loạn lật đổ được chủ nghĩa đế quốc sử dụng như là các biện pháp hỗ trợ và hậu thuẫn. Do đó, đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" cần phải kết hợp chặt chẽ với nhiệm vụ bảo vệ độc lập chủ quyền, an ninh quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ, chống bạo loạn lật đổ, chống can thiệp quân sự và các hình thức xâm lược vũ trang khác. Theo đó, phải ngăn chặn, đẩy lùi mưu toan "diễn biến hòa bình", nguy cơ can thiệp quân sự và xung đột vũ trang, xâm hại chủ quyền, thống nhất,

toàn vẹn lãnh thổ của nước ta. Trong khi tích cực chủ động đấu tranh làm thất bại các thủ đoạn "diễn biến hòa bình", cần chủ động xây dựng, bổ sung các chiến lược, phương án, kế hoạch phòng ngừa nhằm ngăn chặn và đối phó thắng lợi mọi âm mưu và hành động chống phá của các thế lực thù địch trong mọi tình huống, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

Bốn là, phát huy sức mạnh tổng hợp của đất nước, của chế độ xã hội chủ nghĩa, của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, của hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng trong đấu tranh chống "diễn biến hòa bình".

Quan điểm "sức mạnh tổng hợp" là một quan điểm cơ bản của Đảng ta trong đấu tranh cách mạng, trong chiến tranh giải phóng dân tộc, trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI đã nhấn mạnh: "Phát huy mạnh mẽ sức mạnh tổng hợp toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị, thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh là bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ; giữ vững chủ quyền biển đảo, biên giới, vùng trời;

bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội; chủ động ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch và sẵn sàng ứng phó với các mối đe dọa an ninh phi truyền thống mang tính toàn cầu, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống"¹. Trong đấu tranh phòng, chống "diễn biến hòa bình", Đảng và Nhà nước ta chủ trương phát huy sức mạnh tổng hợp của đất nước, của chế độ, của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị, tạo nên sức mạnh to lớn về nhiều mặt đánh bại mọi âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch.

Sở dĩ phải phát huy sức mạnh tổng hợp trong đấu tranh phòng, chống chiến lược "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc. Bởi vì, bằng chiến lược "diễn biến hòa bình", các thế lực thù địch tiến hành chống phá cách mạng Việt Nam một cách toàn diện và triệt để trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội: kinh tế, chính trị, văn hóa, tư tưởng, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; trên mọi phương diện: chính trị, tư tưởng, tổ chức; trên mọi phạm vi lãnh thổ đất nước,

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Sđd*, tr.233.

cả trong nước và trên thế giới, mọi tầng lớp, mọi dân tộc, mọi con người và mọi tổ chức. Chúng triệt để huy động nhiều lực lượng, phương tiện, sử dụng nhiều hình thức và biện pháp để chống phá cách mạng nước ta. Các thế lực thù địch âm mưu làm suy yếu, tan rã từng bước, từng bộ phận, từng lĩnh vực, từng con người và từng tổ chức; từ nhỏ đến lớn, từ thấp đến cao, từ cục bộ đến toàn bộ, tiến tới làm tan rã hoàn toàn, sụp đổ hoàn toàn chế độ, hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết dân tộc Việt Nam.

Do đó, để đánh bại chiến lược "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc, cần phải huy động mọi tiềm lực, phát huy mọi sức mạnh của đất nước, của chế độ, của cả hệ thống chính trị và của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo ra sức mạnh tổng hợp hơn hẳn sức mạnh chống phá của chủ nghĩa đế quốc. Mọi cấp, mọi ngành, mọi con người và tổ chức đều phải coi đấu tranh phòng, chống "diễn biến hòa bình" là một trong những nhiệm vụ quan trọng, cấp bách hàng đầu của mình, phải có trách nhiệm tham gia tích cực, có hiệu quả vào cuộc đấu tranh chung của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, làm cho sức mạnh đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" của mỗi người, mỗi tổ chức, mỗi bộ phận được nhân lên nhiều lần trong sức mạnh chung của cả đất nước, của cả dân tộc. Làm được như thế, chúng ta nhất định đánh bại chiến

lược "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch.

Câu hỏi 21: Phương châm chỉ đạo của Đảng trong đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" là gì?

Trả lời:

Đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc là một cuộc đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc gay go, quyết liệt, là nhiệm vụ cấp bách, hàng đầu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong tình hình hiện nay. Để đánh bại âm mưu và thủ đoạn chống phá của chủ nghĩa đế quốc bằng "diễn biến hòa bình", cần nắm vững những phương châm chỉ đạo sau đây:

Một là, kết hợp chặt chẽ giữa chủ động phòng ngừa và tiến công làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch.

"Diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc chống chủ nghĩa xã hội là một cuộc "chiến tranh không khói súng" cực kỳ nguy hiểm. Bài học rút ra từ sự tan rã của các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô cho thấy, sức phá hoại của chiến lược "diễn biến hòa bình" là rất lớn; nếu không chủ động phòng ngừa, ngăn chặn từ xa, từ trước thì cán bộ, đảng viên, quần chúng sẽ bị tác động, bị phân hóa, tạo ra những hiệu ứng tiêu cực

về tư tưởng, tâm lý trong xã hội và hậu quả của việc chủ quan, mất cảnh giác hay phòng ngừa tiêu cực, thụ động là không lường hết được.

Tuy nhiên, việc chủ động ngăn chặn, phòng ngừa, nếu không kết hợp với tích cực chủ động tiến công làm thất bại mọi ý đồ đen tối, mọi thủ đoạn thâm độc, xảo quyệt của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch thì hiệu quả đấu tranh sẽ không cao; kẻ thù có điều kiện, thời gian để tổ chức nhiều cuộc tiến công vào chủ nghĩa xã hội. Lúc đó, việc đấu tranh ngăn chặn, phòng ngừa, cho dù có tích cực, chủ động đến đâu vẫn khó đánh bại được sự chống phá điên cuồng của chúng.

Kết hợp chặt chẽ giữa chủ động ngăn chặn, phòng ngừa từ trước, từ xa với tích cực chủ động tiến công làm thất bại âm mưu, ý đồ chống phá của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch từ "trứng nước", từ nơi xuất phát là phương châm đúng đắn của Đảng ta chỉ đạo đấu tranh chống "diễn biến hòa bình", thể hiện tư tưởng tiến công cách mạng.

Yêu cầu trong vận dụng phương châm này là: trong khi tích cực và chủ động giữ vững ổn định bên trong, phòng ngừa và ngăn chặn các tác động tiêu cực từ phía chủ nghĩa đế quốc, cần phải tích cực, chủ động tổ chức các cuộc phản công và tiến công với nhiều hình thức, quy mô, lực lượng trên mọi lĩnh vực nhằm làm giảm sức chống phá, tiến tới đánh bại kẻ địch, bảo vệ mình.

Hai là, kết hợp chặt chẽ giữa "xây" và "chống", lấy xây dựng vững mạnh là chính, tích cực chủ động phòng, chống là quan trọng trong đấu tranh chống "diễn biến hòa bình".

"Xây" và "chống" là hai mặt của cuộc đấu tranh làm thất bại chiến lược "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam của chủ nghĩa đế quốc. "Xây" là xây dựng thực lực, sức mạnh của đất nước, của chế độ xã hội chủ nghĩa về các mặt kinh tế, chính trị, tư tưởng, văn hóa, đạo đức, lối sống, quốc phòng, an ninh, đối ngoại nhằm làm cho sức mạnh của đất nước, của chế độ càng ngày càng tăng lên, đáp ứng yêu cầu của cuộc đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" đang diễn ra rất gay go quyết liệt ở nước ta. Có xây dựng được thực lực đất nước, chế độ mới có lực lượng, phương tiện, điều kiện bảo đảm cho cuộc đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" thắng lợi. Việc xây dựng thực lực đất nước càng vững mạnh là điều kiện chủ yếu, quyết định mọi thắng lợi của cuộc đấu tranh.

Tuy nhiên, việc xây dựng thực lực vững mạnh phải được kết hợp chặt chẽ với việc đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch nhằm ngăn chặn và giảm bớt sức chống phá của chúng, tạo điều kiện cho việc xây dựng có kết quả, làm cơ sở vững chắc cho việc chống "diễn biến hòa bình" thắng lợi. Nếu chỉ "xây" mà không "chống" thì "xây" sẽ rất khó khăn,

thậm chí hiệu quả rất thấp, không đạt được mục tiêu đề ra. Ngược lại, nếu chỉ "chống" mà không "xây" thì không có lực lượng, phương tiện, điều kiện bảo đảm cho cuộc đấu tranh lâu dài, phức tạp; cuộc đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" sẽ khó mà giành được thắng lợi. Trong mối quan hệ giữa "xây" và "chống" thì "xây" luôn giữ vai trò quyết định, "chống" giữ vai trò rất quan trọng.

Trong đấu tranh chống "diễn biến hòa bình", toàn Đảng, toàn dân, toàn quân cũng như mọi cấp, mọi ngành, mọi tổ chức và lực lượng cần kết hợp chặt chẽ "xây" và "chống"; kết hợp việc xây dựng sức mạnh kinh tế, chính trị, tư tưởng, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại với chủ động phòng ngừa, sớm phát hiện và triệt tiêu những nhân tố bên trong có thể dẫn đến những đột biến "bất lợi", "phân hóa", cô lập bọn đầu sỏ, ngoan cố, xử lý nghiêm minh, kiên quyết với những người cố tình chống đối, đi ngược lại với lợi ích dân tộc, xử lý kịp thời mọi mầm mống gây mất an ninh, không để bị động bất ngờ.

Ba là, giữ vững bên trong, làm thất bại âm mưu, thủ đoạn tác động chuyển hóa từ bên ngoài; coi giữ vững bên trong là chính, làm thất bại tác động chuyển hóa từ bên ngoài là quan trọng.

Một trong những mục tiêu chủ yếu của chiến lược "diễn biến hòa bình" chống phá Việt Nam là làm tan rã, phân hóa từ bên trong, từ nội bộ Đảng,

Nhà nước, quân đội đến các đoàn thể và quần chúng nhân dân; làm cho đất nước, chế độ "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" theo quỹ đạo tư bản chủ nghĩa. Tuy nhiên, những âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch tác động từ bên ngoài sẽ không có kết quả nếu nội bộ đất nước, Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị đoàn kết, thống nhất một ý chí, quyết tâm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, kiên định con đường xã hội chủ nghĩa, không hoang mang dao động trước những tác động chống phá của chúng. Các thế lực thù địch không tạo được sự chống đối ngầm từ bên trong, không thực hiện được âm mưu "nội công, ngoại kích" đối với nước ta, nếu khả năng phòng, chống, ngăn ngừa, phản công và tiến công của ta mạnh.

Vấn đề quan trọng hàng đầu, có ý nghĩa quyết định trong đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" của chúng ta hiện nay là phải *giữ vững bên trong*, không tạo kẽ hở cho chúng lợi dụng chống phá, trong đó việc giữ vững hòa bình, ổn định tình hình chính trị - xã hội đất nước, giữ vững sự lãnh đạo của Đảng, vai trò quản lý, điều hành của Nhà nước, giữ vững sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, trong các tổ chức chính trị - xã hội, trong nội bộ nhân dân... là những vấn đề hết sức quan trọng. Trên cơ sở giữ vững bên trong, *coi giữ vững bên trong là chính*, cần tích cực, chủ động

làm thất bại mọi sự tác động chống phá từ bên ngoài, từ phía kẻ thù, không để cho kẻ thù có điều kiện tiến hành các hoạt động chống phá trên các lĩnh vực, nhất là trên lĩnh vực chính trị, tư tưởng. Phải tiến công về tư tưởng, lý luận, đánh bại các tư tưởng, quan điểm, các luận điệu tuyên truyền chống phá của các thế lực thù địch; thường xuyên định hướng nhận thức tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân, chủ động đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng. Đặc biệt, cần tổ chức các chiến dịch phản công và tiến công về tư tưởng, lý luận đập tan thủ đoạn của các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề "dân chủ", "nhân quyền", "dân tộc", "tôn giáo" chống phá cách mạng nước ta.

Bốn là, kiên định các nguyên tắc chiến lược, đi đôi với vận dụng linh hoạt sách lược, tranh thủ sự ủng hộ rộng rãi của nhân dân trong nước, dư luận quốc tế, phân hóa, cô lập các phần tử ngoan cố, các thế lực chống phá hung hăng nhất.

Trong quá trình đấu tranh chống "diễn biến hòa bình", cần nắm vững phương châm của Đảng là kiên định các nguyên tắc chiến lược, đi đôi với vận dụng linh hoạt sách lược. Nguyên tắc chiến lược trong đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" như Đảng đã chỉ rõ là: giữ vững độc lập dân tộc, toàn vẹn lãnh thổ, chủ quyền quốc gia; giữ vững

định hướng xã hội chủ nghĩa của quá trình phát triển; giữ vững hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; giữ vững sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với toàn bộ xã hội; giữ vững bản sắc văn hóa dân tộc; giữ vững hòa bình, ổn định để phát triển, tăng bản, bớt thù, phát huy sức mạnh dân tộc kết hợp khai thác có hiệu quả sức mạnh quốc tế và thời đại; giữ vững mục tiêu xây dựng đất nước trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa là "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh", tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên cơ sở liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Trên cơ sở kiên định các nguyên tắc chiến lược đó, trong quá trình đấu tranh chống "diễn biến hòa bình", cần vận dụng linh hoạt các sách lược nhằm tăng hiệu quả đấu tranh. Cần vận dụng tốt sách lược phân hóa, cô lập bọn đầu sỏ, ngoan cố; sách lược giáo dục, cảm hóa, lôi kéo những người lầm đường, lạc lối; sách lược mở rộng các quan hệ đối tác; sách lược hợp tác và đấu tranh; sách lược tranh thủ rộng rãi sự đồng tình ủng hộ của nhân dân trong nước, của dư luận quốc tế.

Thực hiện phương châm trên, cần phải kiên định lập trường, quan điểm, mục tiêu của cách mạng, lợi ích của quốc gia, dân tộc, giai cấp, coi đó

là vấn đề bất di, bất dịch; không vì lợi ích cục bộ, trước mắt mà làm tổn hại đến lợi ích lâu dài, xuyên suốt của Đảng, của đất nước, của dân tộc, của giai cấp. Đồng thời, tùy theo tình hình, điều kiện cụ thể, tương quan so sánh cụ thể mà vận dụng linh hoạt, sáng tạo các hình thức, biện pháp đấu tranh để đạt hiệu quả cao, không cứng nhắc, rập khuôn máy móc.

Câu hỏi 22: Làm thế nào để đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực chính trị?

Trả lời:

Chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực chính trị là một nội dung quan trọng hàng đầu trong đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch đối với cách mạng nước ta. Bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa, giữ vững ổn định chính trị đất nước, giữ vững độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là mục tiêu, nhiệm vụ cơ bản của Đảng và nhân dân ta trong đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực chính trị. Để làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch trên lĩnh vực chính trị, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta, cần phải quán triệt và thực hiện tốt những nội dung và biện pháp chủ yếu sau:

Một là, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Dù có phải chịu sự tác động mạnh mẽ từ tình hình chính trị thế giới, những khó khăn, phức tạp của điều kiện kinh tế - xã hội đất nước, sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch bên trong và bên ngoài, nhưng chúng ta phải kiên quyết giữ vững đường lối độc lập tự chủ, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, không dao động, ngả nghiêng. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI đã nhấn mạnh: "Trong bất cứ điều kiện và tình huống nào, phải kiên trì thực hiện đường lối và mục tiêu đổi mới, kiên định và vận dụng sáng tạo, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội"¹. Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là mục tiêu của cách mạng, là nguyện vọng, con đường và lẽ sống của nhân dân Việt Nam, của cả dân tộc Việt Nam. Chúng ta phải dựa chắc trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, nêu cao tinh thần độc lập tự chủ trong quyết định đường lối, chiến lược cách mạng cũng như chủ trương, chính sách trên từng lĩnh vực cụ thể.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Sđd, tr.21.

Nâng cao nhận thức, củng cố niềm tin và tình cảm cách mạng cho mọi tầng lớp nhân dân, quyết tâm phấn đấu vì thắng lợi của mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội bằng những việc làm cụ thể trong thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm công dân đối với Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Hai là, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh ngang tầm với nhiệm vụ.

Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Xóa bỏ sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với xã hội là mục tiêu quan trọng hàng đầu của các thế lực thù địch trong quá trình thực hiện "diễn biến hòa bình" chống nước ta. Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh ngang tầm với nhiệm vụ là vấn đề then chốt trong sự nghiệp đổi mới đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc nói chung, trong đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" nói riêng. Trong giai đoạn hiện nay, công tác xây dựng Đảng cần thực hiện tốt một số vấn đề sau:

Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và Nghị quyết Đại hội XI của Đảng. Khắc phục có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Khắc phục suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", xây dựng Đảng, làm cho

Đảng ta mạnh lên, không những khẳng định trên thực tế vai trò lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam, mà còn là yêu cầu cơ bản, nhân tố quyết định làm thất bại âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch.

Xây dựng, kiện toàn và nâng cao sức chiến đấu của các tổ chức đảng, nhất là các tổ chức cơ sở đảng trên các địa bàn chiến lược, vùng trọng điểm, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo.

Củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân theo quan điểm "lấy dân làm gốc"; kiên quyết chống mọi biểu hiện "xa dân", vi phạm quyền làm chủ của nhân dân; phát huy vai trò của quần chúng nhân dân trong xây dựng, bảo vệ Đảng.

Đẩy mạnh tự phê bình và phê bình, tự học tập, tự rèn luyện, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, tư tưởng cơ hội, thực dụng và tình trạng thoái hóa biến chất trong Đảng; tỉnh táo phòng ngừa "tự diễn biến" trong nội bộ Đảng, cơ quan nhà nước và trong xã hội.

Nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất và năng lực cán bộ, đảng viên theo yêu cầu mới; khắc phục tình trạng một bộ phận cán bộ, đảng viên sa sút phẩm chất đạo đức, lối sống.

Uốn nắn và khắc phục những nhận thức lệch lạc, những quan điểm mơ hồ, những biểu hiện dao động về tư tưởng, suy giảm niềm tin vào sự lãnh

đạo của Đảng, vào con đường xã hội chủ nghĩa trong một bộ phận cán bộ, đảng viên; phê phán, bác bỏ những quan điểm thù địch, sai trái tác động vào cán bộ, đảng viên.

Ba là, giữ vững ổn định chính trị đất nước.

Giữ vững ổn định chính trị đất nước là yêu cầu đặc biệt quan trọng trong đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch trên lĩnh vực chính trị; đồng thời tạo điều kiện, môi trường thuận lợi cho sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội đất nước. Để giữ vững ổn định chính trị, cần phải làm tốt một số vấn đề sau:

Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là ở cơ sở trong việc giữ vững ổn định chính trị trên từng địa bàn và phạm vi toàn quốc. Các cấp ủy đảng và chính quyền cần có biện pháp giải quyết kịp thời những mâu thuẫn nảy sinh ở địa phương, không để "chuyện bé xé ra to"; giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội; đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; thật sự quan tâm chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần của các tầng lớp nhân dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, củng cố lòng tin của nhân dân đối với các cấp ủy đảng và chính quyền, đối với cán bộ, đảng viên.

Thực hiện có hiệu quả các biện pháp đấu tranh ngăn ngừa và kịp thời làm thất bại mọi âm

mưu và hành động chống Đảng, bạo loạn lật đổ, can thiệp vũ trang của các thế lực thù địch ở nước ngoài cấu kết với các phần tử phản động trong nước; làm thất bại mưu đồ đòi thực hiện "đa nguyên, đa đảng" của các thế lực thù địch.

Chú ý làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ và công tác nhân sự các cấp, nhất là trong các kỳ Đại hội Đảng và bầu hội đồng nhân dân các cấp; kiên quyết không để cho phần tử phản động chui vào các cơ quan Đảng, Nhà nước.

Coi trọng công tác cán bộ, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp (từ quy hoạch, đào tạo đến sắp xếp, bố trí, sử dụng,...); kiên quyết xử lý kịp thời và nghiêm minh những cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất; dứt khoát thay thế những cán bộ không đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

Bốn là, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân, trong sạch, vững mạnh, đầy mạnh và nâng cao hiệu quả đấu tranh chống tham nhũng.

Đây là nội dung quan trọng trong đấu tranh chống âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch trên lĩnh vực chính trị. Thực hiện biện pháp này cần phải:

Tích cực, khẩn trương và nâng cao hiệu quả xây dựng một nền hành chính nhà nước dân chủ,

trong sạch, vững mạnh, từng bước hiện đại hóa: "Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính"¹. Đẩy mạnh xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân. Kiên quyết làm trong sạch, lành mạnh bộ máy nhà nước; đưa ra khỏi bộ máy nhà nước những phần tử thoái hóa, biến chất; giữ vững bản chất của Nhà nước, thực sự là Nhà nước của dân, do dân và vì dân, phát huy tốt vai trò quản lý, điều hành mọi hoạt động của đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái đạo đức, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, sách nhiễu nhân dân trong bộ máy nhà nước. Tình trạng tham nhũng, sự tha hóa của một bộ phận cán bộ, đảng viên làm suy giảm niềm tin và tạo ra sự bất bình trong một bộ phận nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, thực sự là một nguy cơ lớn đến sự tồn vong của chế độ xã hội chủ nghĩa của nhân dân ta. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong xây dựng Nhà nước và chống tham nhũng. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở và Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn. Xây dựng các thiết chế tạo điều kiện cho nhân dân thực hiện quyền và nghĩa vụ trong phát hiện và

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Sđd*, tr.250.

đấu tranh chống tham nhũng, quan liêu. Mở rộng dân chủ phải đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương, pháp luật; khắc phục tình trạng vô kỷ luật, dân chủ cực đoan, lợi dụng dân chủ để gây rối.

Năm là, nâng cao năng lực và trách nhiệm của các tổ chức của hệ thống chính trị trong đấu tranh chống "diễn biến hòa bình".

Vai trò của hệ thống chính trị trong đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" là rất quan trọng. Nâng cao năng lực và trách nhiệm của hệ thống chính trị trong đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" là yêu cầu và biện pháp quan trọng nhằm làm thất bại âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch trên lĩnh vực chính trị.

Theo đó, cần phải thực hiện một số biện pháp cụ thể sau:

- Nâng cao sức chiến đấu của các tổ chức đảng, nhất là ở cơ sở và vai trò, trách nhiệm của các cấp chính quyền trong đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch.

- Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục những tri thức cần thiết về âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch; và những biện pháp đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" cho đội ngũ cán bộ, nhân viên các cấp trong các tổ chức của hệ thống chính trị, cũng như trong toàn xã hội.

- Kiện toàn tổ chức, đổi mới phương thức và nâng cao hiệu quả hoạt động của Quốc hội và hội đồng nhân dân các cấp, nhất là ở cơ sở; nâng cao chất lượng đại biểu Quốc hội, đại biểu hội đồng nhân dân.

- củng cố, mở rộng tổ chức và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, thực sự phát huy vai trò là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, là nơi phối hợp hành động của các tầng lớp nhân dân thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; tham gia với Đảng và Nhà nước thực hiện quyền dân chủ, chăm lo bảo vệ lợi ích chính đáng của các tầng lớp nhân dân; tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, thực hiện giám sát của nhân dân đối với công tác, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên và các cơ quan nhà nước; giải quyết những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân.

Trong quá trình đấu tranh chống "diễn biến hòa bình", Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đã kiên quyết và thực hiện tốt các biện pháp đấu tranh, làm thất bại nhiều âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch. Điều đó không những góp phần quan trọng để giữ vững ổn định chính trị đất nước, mà còn tiếp tục đưa đất nước phát triển vững chắc theo định hướng xã hội chủ nghĩa, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của Nhà nước từ Trung ương đến

cơ sở; các tổ chức trong hệ thống chính trị nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, ngang tầm với nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Câu hỏi 23: Làm thế nào để đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực kinh tế?

Trả lời:

Chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực kinh tế là một nội dung quan trọng trong đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch đối với cách mạng nước ta. Giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa và độc lập tự chủ của nền kinh tế; bảo đảm nền kinh tế ổn định và phát triển bền vững là mục tiêu, nhiệm vụ cơ bản của nhân dân ta trong đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực kinh tế. Để làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch trên lĩnh vực kinh tế, cần phải quán triệt và thực hiện tốt những nội dung và biện pháp chủ yếu sau:

Một là, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa và độc lập tự chủ trong xây dựng và phát triển kinh tế.

Đây là mục tiêu và nhiệm vụ cao nhất của nhân dân ta trong đấu tranh làm thất bại âm mưu,

thủ đoạn chống phá ta về kinh tế của các thế lực thù địch. Nền kinh tế phát triển đúng định hướng xã hội chủ nghĩa biểu hiện là, *thứ nhất*, không bị lệch hướng ngay từ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong xây dựng và phát triển kinh tế; *thứ hai*, trên thực tế, vẫn giữ được những yếu tố, những điều kiện bảo đảm sự phát triển kinh tế một cách lành mạnh, thực hiện được mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Trong điều kiện toàn cầu hóa kinh tế, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch triệt để lợi dụng ưu thế về kinh tế, thực hiện những thủ đoạn nham hiểm phá hoại kinh tế, hòng làm cho nền kinh tế nước ta phụ thuộc vào kinh tế tư bản nước ngoài, lệch hướng xã hội chủ nghĩa. Trong điều kiện đó, việc giữ được nền kinh tế độc lập, tự chủ, không bị lệ thuộc vào nước ngoài là một yêu cầu đặc biệt quan trọng trong đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch.

Chống mọi sự hướng ngoại thái quá, hoặc bảo thủ, đóng cửa trong chính sách kinh tế, vì điều đó sẽ gây phản ứng tiêu cực của các nước nói chung, của giới doanh nghiệp trong và ngoài nước nói riêng, bất lợi đối với sự phát triển kinh tế.

Trong kinh tế đối ngoại, có chủ trương, biện pháp đấu tranh một cách có hiệu quả để bảo vệ

hàng hóa xuất khẩu của ta, chống chèn ép giá của bên đối tác, bảo vệ thương hiệu hàng Việt Nam.

Hai là, giữ vững vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước; nâng cao năng lực quản lý kinh tế vĩ mô của Nhà nước.

Trong điều kiện kinh tế nhiều thành phần, việc giữ vững vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước có tầm quan trọng to lớn đối với sự ổn định và phát triển lành mạnh của nền kinh tế nước nhà. Không thực hiện tốt vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước thì không thể nói tới định hướng xã hội chủ nghĩa và nền kinh tế độc lập tự chủ. Để giữ vững vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước cần phải: nâng cao năng lực cạnh tranh của kinh tế nhà nước; sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả của các doanh nghiệp nhà nước, làm cho các doanh nghiệp này thực sự đi đầu trong ứng dụng khoa học công nghệ và nêu gương về năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế - xã hội; khắc phục triệt để tình trạng "lỗ thật, lãi giả". Ngoài ra cần chú ý:

- Nâng cao năng lực quản lý, điều hành nền kinh tế của Nhà nước; không để xảy ra những biến động về kinh tế do năng lực nắm và điều hành, quản lý yếu kém.

- Thực hiện có hiệu quả quá trình cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, khắc phục tình trạng bao cấp, trợ cấp đối với các doanh nghiệp này.

- Khắc phục tình trạng đầu tư tràn lan không tính đến hiệu quả kinh tế, dẫn đến thua lỗ, phá sản các doanh nghiệp; mở các khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế, bán đất, cho thuê đất cho các công ty nước ngoài cả những nơi có vị trí chiến lược về quốc phòng, an ninh.

- Khắc phục tình trạng tranh mua, tranh bán, tranh giành xuất khẩu, nhập khẩu, tạo ra những cơn sốt giá giả tạo, gây xáo động nền kinh tế, giảm uy tín của nền kinh tế đất nước, ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý xã hội, đời sống của nhân dân.

- Khắc phục những biểu hiện chạy theo lợi ích kinh tế thuần túy, lợi ích cục bộ của cơ quan, địa phương mà làm phương hại, gây hậu quả nghiêm trọng cho đất nước, chỉ nhìn thấy lợi ích kinh tế trước mắt mà không tính đến lợi ích chính trị, lợi ích lâu dài.

- Khắc phục những biểu hiện muốn đẩy nhanh hội nhập quốc tế, thu hẹp các doanh nghiệp nhà nước, mở rộng các doanh nghiệp tư nhân, các thành phần kinh tế tư bản nhà nước.

Ba là, phát triển kinh tế phải gắn chặt với giải quyết các vấn đề xã hội, bảo đảm công bằng xã hội.

Để kết hợp tốt giữa phát triển kinh tế với giữ vững sự ổn định về chính trị, đòi hỏi phải giải quyết những mâu thuẫn rất gay gắt. Đó là, mâu thuẫn giữa việc thừa nhận tình trạng bóc lột ở một

mức độ nhất định trong điều kiện kinh tế thị trường với việc bảo đảm lợi ích của người lao động, quyền làm chủ của người dân trong một nước độc lập, bảo đảm bình đẳng, công bằng xã hội cho mọi công dân; giữa thừa nhận kinh tế tư bản tư nhân, sự tồn tại nhiều thành phần kinh tế và chấp nhận phân hóa giàu nghèo như một tất yếu với việc chống phân hóa giai cấp, phân tầng xã hội, không để phân hóa xã hội thành hai cực đối lập; xóa đói, giảm nghèo, tiến tới xóa nghèo mang lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho mọi tầng lớp nhân dân.

Bốn là, nắm chắc các hoạt động kinh tế, đầu tư của nước ngoài; ngăn chặn và loại trừ các tổ chức và hoạt động "maphia" về kinh tế.

Để thực hiện tốt biện pháp này, trước hết cần phải:

- Có kế hoạch và biện pháp cụ thể nắm chắc các hoạt động kinh tế, đầu tư của nước ngoài vào nước ta, không cho các thế lực thù địch lợi dụng hợp tác kinh tế để chống phá ta về kinh tế và chính trị, gây mất ổn định xã hội.

- Kiên quyết ngăn chặn, loại trừ các tổ chức và hoạt động "maphia" về kinh tế nhằm lũng đoạn và làm chệch hướng sự phát triển nền kinh tế nước ta.

- Phát huy vai trò của các cơ quan chức năng trong giám sát, kiểm tra các hoạt động kinh tế, đầu tư của nước ngoài.

Do nắm chắc âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch và thực hiện các biện pháp đấu tranh có hiệu quả, nên chúng ta đã thu được nhiều thành tựu quan trọng. Những thành tựu to lớn và đáng tự hào trên lĩnh vực kinh tế cả về tốc độ tăng trưởng, định hướng phát triển và tính ổn định, cũng như đời sống nhân dân... là bằng chứng cho thấy rõ sự thất bại của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch trong chống phá ta về kinh tế; khẳng định kết quả to lớn của nhân dân ta trong đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực kinh tế mà chúng thực hiện đối với nước ta.

Câu hỏi 24: Làm thế nào để đấu tranh làm thất bại thủ đoạn "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa?

Trả lời:

Bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng; giữ vững trận địa tư tưởng vô sản; xây dựng và phát huy nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc là mục tiêu và nhiệm vụ cơ bản của nhân dân ta trong đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa. Để làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa, cần phải quán triệt và

thực hiện tốt những nội dung và biện pháp chủ yếu sau:

Một là, nâng cao chất lượng giáo dục, tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước trong toàn xã hội.

Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho mọi hoạt động của Đảng và nhân dân ta. Sự nghiệp đổi mới đất nước đạt được những thành tựu to lớn, trước hết và trên hết là do Đảng ta nhận thức đúng đắn và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh lịch sử cụ thể Việt Nam. Khẳng định lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động là bước phát triển quan trọng trong nhận thức và tư duy lý luận của Đảng ta. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011) của Đảng tiếp tục nhấn mạnh: "Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản"¹.

Nâng cao hiệu quả giáo dục chính trị tư tưởng, nhất là giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin,

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Sđd*, tr.88.

tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước, trước hết cần tập trung: đẩy mạnh công tác nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh; quán triệt sâu sắc đường lối, chủ trương của Đảng ở Đại hội IX và các nghị quyết Trung ương khóa IX, nhất là Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa IX, khóa XI về *Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*; thống nhất chương trình, nội dung học tập cho các đối tượng trong toàn xã hội; chống làm theo kiểu phong trào, hình thức, phô trương.

Đồng thời, kiên quyết đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch xóa bỏ nền tảng tư tưởng của Đảng; bảo vệ, phát triển và làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vững vai trò chủ đạo trong đời sống tinh thần của xã hội ta. Giáo dục sâu rộng chủ nghĩa yêu nước xã hội chủ nghĩa, lý tưởng cách mạng; tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh, tạo ra sự "miễn dịch", sức "đề kháng" cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trước các đòn tiến công về chính trị tư tưởng của các thế lực thù địch và sự xâm nhập của tư tưởng tư sản.

Hai là, đẩy mạnh đấu tranh tư tưởng - văn hóa.

Đấu tranh tư tưởng - văn hóa là đòn trực diện tấn công vào các quan điểm phản động, thù địch,

làm thất bại âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch. Đẩy mạnh đấu tranh tư tưởng - văn hóa, cần phải thực hiện tốt những biện pháp chính sau:

- Chủ động tiến hành cuộc đấu tranh tư tưởng, lý luận sâu rộng, củng cố nhận thức, quan điểm của cán bộ, đảng viên và nhân dân; đồng thời đánh bại các quan điểm, tư tưởng chống đối từ nhiều phía. "Tăng cường tính chủ động, tinh thần đấu tranh chống các luận điệu chống phá nước ta dưới chiêu bài dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, dân tộc"¹.

- Các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương, cơ sở có kế hoạch ngăn chặn ý đồ của các thế lực thù địch trong việc tác động, từng bước làm chuyển hóa tư tưởng chính trị của cán bộ, đảng viên và nhân dân ta theo quan điểm tư tưởng tư sản phương Tây.

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về những quan điểm, tư tưởng đối mới của Đảng, đặc biệt là đổi mới kinh tế; vô hiệu hóa các luận điệu, các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; bảo vệ thành công trận

1. Ban Tuyên giáo Trung ương: *Tài liệu học tập Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, tr.54.

địa tư tưởng, quan điểm của Đảng trong quá trình đổi mới.

- Củng cố, giữ vững niềm tin vào thắng lợi của cách mạng, vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.

- Nâng cao ý thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, các đoàn thể xã hội và mọi tầng lớp nhân dân trong đấu tranh chống các quan điểm, tư tưởng sai trái, phản động, bảo vệ nền tảng tư tưởng, bảo vệ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

- Tập trung làm rõ một số vấn đề cơ bản về lý luận và thực tiễn nảy sinh, tạo sự thống nhất cao về nhận thức và sự đồng thuận cao về tư tưởng trong xã hội.

- Trong đấu tranh tư tưởng - văn hóa phải quán triệt phương châm: gắn chặt "xây" với "chống", lấy "xây" là chủ yếu.

Ba là, bảo đảm định hướng chính trị trong các sinh hoạt văn hóa và hoạt động của các phương tiện thông tin đại chúng.

Thực hiện biện pháp này cần phải:

- Các sinh hoạt văn hóa và hoạt động của các phương tiện thông tin đại chúng phải hướng vào phục vụ, cải thiện và nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân, góp phần tích cực vào

quá trình xây dựng con người Việt Nam mới, xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Chống mọi biểu hiện "thương mại hóa", "phi chính trị" trong các hoạt động văn hóa, nghệ thuật.

- Tăng cường "lãnh đạo, quản lý công tác thông tin, báo chí, xuất bản, văn hóa, văn nghệ; kịp thời ngăn chặn những quan điểm lệch lạc, thương mại hóa, xa rời tôn chỉ mục đích, lộ bí mật quốc gia, gây rối nội bộ"¹.

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng chính trị các hoạt động văn hóa, làm thất bại âm mưu của các thế lực thù địch hòng thay đổi hệ giá trị văn hóa Việt Nam bằng hệ "giá trị" văn hóa tư sản; bảo vệ và phát triển nền văn hóa truyền thống, cách mạng, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc.

Câu hỏi 25: Làm thế nào để đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực xã hội?

Trả lời:

Chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực xã hội là một nội dung quan trọng trong đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình"

1. Ban Tuyên giáo Trung ương: *Tài liệu học tập Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX, Sdd*, tr.54.

của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch đối với cách mạng nước ta. Giữ vững ổn định, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường xã hội thuận lợi cho sự phát triển đất nước là mục tiêu, nhiệm vụ cơ bản của Đảng và nhân dân ta trong đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch trên lĩnh vực xã hội. Để làm thất bại âm mưu thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch trên lĩnh vực xã hội, cần quán triệt, thực hiện tốt những nội dung, biện pháp chủ yếu sau:

Một là, tập trung giữ vững ổn định chính trị - xã hội, nhất là ở những khu vực "trọng điểm".

Các thế lực thù địch thường tập trung chống phá trên các địa bàn chiến lược, thành phố, khu đô thị đông dân, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo, hình thành những vùng "trọng điểm", những "điểm nóng", tạo cơ sở đẩy mạnh các hoạt động chống phá cách mạng Việt Nam. Vì vậy, chúng ta phải đề cao cảnh giác, thực hiện nhiều biện pháp nhằm giữ vững ổn định chính trị - xã hội, đặc biệt chú ý ở những khu vực "trọng điểm".

Theo đó, cần phải giải quyết tốt các mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân không để tình hình phát triển thành "điểm nóng", không để các thế lực thù địch lợi dụng gây rối, làm mất ổn định chính trị - xã hội. Giữ vững ổn định và đẩy

mạnh phát triển kinh tế - xã hội, chăm lo cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào. Tổ chức đảng và chính quyền các cấp thực sự phát huy và bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ ở cơ sở; giữ vững kỷ cương, duy trì nghiêm pháp luật. Xây dựng và củng cố hệ thống chính trị các cấp vững mạnh đáp ứng với nhiệm vụ, nhất là tổ chức đảng và chính quyền ở cơ sở; cán bộ, đảng viên phải thực sự là tấm gương tiêu biểu về thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chính sách ở địa phương, cũng như những nội dung Quy chế dân chủ ở cơ sở.

Hai là, thực hiện tốt chính sách xóa đói, giảm nghèo, công bằng xã hội.

Xóa đói, giảm nghèo, thực hiện công bằng xã hội là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước ta, thể hiện bản chất ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa; đồng thời còn là biện pháp quan trọng làm thất bại âm mưu của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch trong việc chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, lợi dụng mâu thuẫn, kích động những hành động chống đối chế độ, chống Đảng và chính quyền.

Thực hiện biện pháp này, cần phải:

- Thực hiện tích cực và có hiệu quả các chương trình xóa đói, giảm nghèo, chương trình

phát triển kinh tế - xã hội ở các vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo đã được Nhà nước ban hành.

- Từng bước khắc phục sự chênh lệch về đời sống giữa miền xuôi và miền ngược, giữa đồng bào Kinh với đồng bào dân tộc thiểu số, giữa đồng bào theo đạo với đồng bào không theo đạo, giữa các giai tầng, các tầng lớp dân cư trong xã hội. Không để sự chênh lệch giàu nghèo phát triển gây xung đột và mâu thuẫn xã hội, làm mất ổn định chính trị - xã hội đất nước, tạo điều kiện cho các thế lực thù địch lợi dụng chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chống phá cách mạng nước ta.

- Rà soát lại những chính sách về xóa đói, giảm nghèo, thực hiện công bằng xã hội để bổ sung, hoàn thiện phù hợp với tình hình mới; chống mọi biểu hiện hình thức, phô trương, tham ô, lãng phí và những tiêu cực khác trong thực hiện các chính sách xã hội.

- Có cơ chế gắn tinh thần trách nhiệm của các cấp ủy đảng và chính quyền, các cơ quan chức năng trong thực hiện chính sách của Đảng, Nhà nước về xóa đói, giảm nghèo, thực hiện công bằng xã hội. Tránh để tình trạng "không ai chịu trách nhiệm" khi có khuyết điểm, tranh công khi có thành tích.

Ba là, thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo đúng đắn phù hợp với tình hình mới; kiên quyết đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn lợi dụng vấn đề "dân chủ", "nhân quyền", "dân tộc" và "tôn giáo" phá hoại cách mạng.

Những vấn đề "dân chủ", "nhân quyền", "dân tộc", "tôn giáo" là vấn đề đặc biệt nhạy cảm và rất nóng bỏng hiện nay mà chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch đã và đang ra sức lợi dụng phá hoại cách mạng Việt Nam.

Thực hiện biện pháp trên cần phải:

- Quán triệt sâu rộng và thực hiện chu đáo các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta về vấn đề dân tộc và tôn giáo, đặc biệt là các nghị quyết của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc, công tác tôn giáo, cũng như Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo trong toàn xã hội, cho mọi tầng lớp nhân dân.

- Chủ động có các phương án ngăn chặn và làm thất bại âm mưu lợi dụng các vấn đề "dân chủ", "nhân quyền", "dân tộc" và "tôn giáo" để gây rối của các thế lực thù địch. Kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch lợi dụng quá trình đổi mới để làm mất ổn định xã hội ta; lợi dụng các vấn đề "dân chủ", "nhân quyền", "dân tộc" và "tôn giáo" để chống phá cách mạng Việt Nam.

- Ra sức củng cố vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân; uốn nắn kịp thời những dư luận xã hội lệch lạc, hướng dẫn dư luận theo đường lối, quan điểm của Đảng, tăng cường sự đồng thuận xã hội.

- Tích cực, chủ động và kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, phi lý của các thế lực thù địch; làm cho nhân dân thế giới và trong nước nhận rõ âm mưu thâm độc của các thế lực thù địch đằng sau các vấn đề "dân chủ", "nhân quyền", "dân tộc" và "tôn giáo" là chống phá cách mạng Việt Nam.

- Kiên quyết đấu tranh để bảo vệ quan điểm của Đảng ta về các vấn đề "dân chủ", "nhân quyền", "dân tộc", "tôn giáo"; đồng thời kiên quyết đấu tranh chống mọi sự lợi dụng các vấn đề đó can thiệp vào công việc nội bộ của nước ta.

Trong thời gian qua, chúng ta đã làm thất bại nhiều âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch lợi dụng các vấn đề "dân chủ", "nhân quyền", "dân tộc", "tôn giáo" chống phá cách mạng Việt Nam. Cuộc đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực xã hội đã góp phần quan trọng vào việc giữ vững ổn định xã hội; đồng bào các dân tộc thiểu số và các tôn giáo ngày càng đoàn kết gắn bó trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc tích cực xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đời sống của đồng bào ngày càng được cải thiện và nâng cao; các tầng lớp nhân dân ngày càng thể hiện tốt hơn quyền làm chủ của mình trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Câu hỏi 26: Làm thế nào để đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh?

Trả lời:

Chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh là một nội dung đặc biệt quan trọng trong đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch đối với cách mạng nước ta. Bảo vệ độc lập chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ; bảo vệ Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa; giữ vững ổn định chính trị và an ninh quốc gia là mục tiêu, nhiệm vụ cơ bản của Đảng và nhân dân ta trong đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh. Để làm thất bại âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh cần phải quán triệt và thực hiện tốt những nội dung và biện pháp chủ yếu sau:

Một là, quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện thắng lợi Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới do Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX, khóa XI đề ra là cơ sở để nâng cao nhận thức và quyết tâm cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc. Các cấp, các ngành phải quán triệt sâu sắc và cụ thể hóa bằng

chương trình hành động; đồng thời tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả, hoàn thành thắng lợi những nhiệm vụ quốc phòng, an ninh của cơ quan, đơn vị, địa phương mình, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; chống mọi biểu hiện hình thức, xem nhẹ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân về những quan điểm và nội dung cơ bản của *Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*; làm cho các tầng lớp nhân dân nhận rõ âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" và yêu cầu, biện pháp đấu tranh làm thất bại chiến lược "diễn biến hòa bình" mà các thế lực thù địch tiến hành chống Việt Nam. Làm cho các tầng lớp nhân dân nhận thức rõ đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Hai là, xây dựng quân đội và công an vững mạnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

"Xây dựng Quân đội nhân dân và Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, có số lượng hợp lý, với chất lượng tổng hợp và sức chiến đấu cao"¹, thực sự vững

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Sđd*, tr.234.

mạnh là yêu cầu đặc biệt quan trọng đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta nói chung, đấu tranh làm thất bại "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch nói riêng. Thực hiện biện pháp này, trước hết cần phải:

- Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với sự nghiệp quốc phòng, an ninh, đối với quân đội và công an. Có các chủ trương, biện pháp tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý điều hành của Nhà nước đối với quân đội, công an đáp ứng với tình hình mới.

- Ra sức xây dựng quân đội nhân dân, công an nhân dân vững mạnh toàn diện, lấy xây dựng về chính trị làm cơ sở.

- Tăng cường mối quan hệ máu thịt, bản chất giữa quân đội, công an với nhân dân; thực hiện tốt công tác dân vận. Đổi mới, hoàn thiện chế độ, chính sách đối với lực lượng vũ trang và hậu phương của lực lượng vũ trang.

- Giáo dục cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân nhận thức đúng đắn vai trò, nhiệm vụ của quân đội, công an trong tình hình mới; đồng thời phát huy tinh thần trách nhiệm trong xây dựng quân đội nhân dân, công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Xác định rõ sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, củng cố quốc phòng, an ninh, xây dựng lực lượng vũ trang nhân

dân là sự nghiệp của toàn dân, của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Ba là, thực hiện nghiêm ngặt những yêu cầu về quốc phòng, an ninh trong các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực kinh tế.

Các cấp, các ngành, từ trung ương đến địa phương, nhất là ở cơ sở phải gắn yêu cầu về quốc phòng, an ninh, yêu cầu về chống "diễn biến hòa bình" trong xây dựng và thực thi những nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội mà mình phụ trách. Phải quán triệt sâu sắc phương châm: "Trong khi đặt trọng tâm vào nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội, chúng ta không một phút lơ đãng nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, luôn luôn coi trọng quốc phòng, an ninh, coi đó là hai nhiệm vụ chiến lược gắn bó chặt chẽ"¹.

Trong các dự án xây dựng và phát triển kinh tế ở từng địa phương, trên từng địa bàn phải đặc biệt chú ý đến yêu cầu quốc phòng, an ninh, phải gắn chặt phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh. Chống mọi biểu hiện tùy tiện chỉ vì mục tiêu kinh tế mà ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh và môi trường. Theo đó, các dự án kinh tế, nhất là những dự án lớn cần có sự thảo luận và nhất trí của cơ quan quân sự có thẩm quyền.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.39.

Bốn là, đấu tranh làm thất bại âm mưu "phi chính trị hóa" quân đội và công an của các thế lực thù địch.

"Phi chính trị hóa" lực lượng vũ trang là âm mưu rất thâm độc của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch trong chống phá lực lượng vũ trang ta. Làm thất bại âm mưu "phi chính trị hóa" lực lượng vũ trang của các thế lực thù địch là một yêu cầu đặc biệt quan trọng trong đấu tranh chống chiến lược "diễn biến hòa bình" của chúng trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh. Để thực hiện vấn đề này, cần phải:

- Tăng cường công tác chính trị tư tưởng, chủ động đấu tranh vạch trần luận điệu phản động, phản khoa học cái gọi là "phi chính trị hóa" lực lượng vũ trang của các thế lực thù địch, thực chất là nhằm làm cho lực lượng vũ trang ta mất phương hướng và mục tiêu chiến đấu, ngã theo chính trị khác - chính trị tư sản.

- Tăng cường giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nâng cao giác ngộ mục tiêu, lý tưởng chiến đấu, xây dựng đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, tạo sức "đề kháng", "miễn dịch" cao cho cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang ta trước sự chống phá của các thế lực thù địch.

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong các đơn vị quân đội và công an, làm tốt công tác quản lý kỷ luật và bảo vệ chính trị nội bộ.

Nắm là, phối hợp chặt chẽ giữa quân đội và công an đập tan mọi âm mưu chống phá của các thế lực thù địch.

Thực hiện biện pháp này cần phải:

- Quân đội và công an xây dựng và thực hiện kế hoạch, phương án thống nhất đối phó với từng tình huống, "bảo đảm xử lý kịp thời, kiên quyết, khẩn trương, khôn khéo, nhanh gọn các tình huống phức tạp, không để lan rộng, không để các thế lực thù địch lấy cớ can thiệp"¹. Sự phối hợp giữa quân đội và công an cần được thống nhất không chỉ ở cấp vĩ mô, mà còn cần phải có sự phối hợp thống nhất chặt chẽ trên từng địa bàn, từng địa phương nhằm làm thất bại mọi thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch.

- Làm thất bại và vô hiệu hóa các luận điểm quân sự phản khoa học, phi lịch sử, phản động của các thế lực thù địch; bảo vệ đường lối, tổ chức thực hiện thắng lợi đường lối quân sự, quốc phòng, an ninh của Đảng.

- Nêu cao cảnh giác, không một phút lơ là nhiệm vụ củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc, làm vô hiệu hóa tất cả các âm mưu, thủ đoạn chống phá của chúng, giữ vững sự ổn định chính trị, môi trường hòa bình, bảo vệ vững chắc

1. Ban Tuyên giáo Trung ương: *Tài liệu học tập Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX, Sdd*, tr.57.

độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo vệ sự lãnh đạo của Đảng, bảo vệ chế độ và nhân dân; bảo vệ bản sắc văn hóa dân tộc, an ninh quốc gia, trật tự xã hội, công cuộc đổi mới và lợi ích quốc gia dân tộc.

Thành tựu cơ bản, bao trùm trong đấu tranh chống âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của địch trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh trong những năm qua là góp phần "giữ vững độc lập chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của đất nước, vai trò lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa; đẩy mạnh phát triển kinh tế; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; củng cố lòng tin của nhân dân vào công cuộc đổi mới; tạo lập được môi trường quốc tế thuận lợi, mở rộng được quan hệ đối ngoại; tăng cường thế và lực của đất nước"¹.

Câu hỏi 27: Làm thế nào để đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực đối ngoại?

Trả lời:

Chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực đối ngoại là một nội dung quan trọng trong đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn "diễn biến

1. Ban Tuyên giáo Trung ương: *Tài liệu học tập Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX, Sđd*, tr.30-31.

hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch đối với cách mạng nước ta. Giữ vững đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước; bảo đảm môi trường quốc tế thuận lợi cho sự nghiệp đổi mới; nâng cao vị thế đất nước trên trường quốc tế là mục tiêu, nhiệm vụ cơ bản của Đảng và nhân dân ta trong đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch trên lĩnh vực đối ngoại.

Để làm thất bại âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch trên lĩnh vực đối ngoại, cần phải quán triệt và thực hiện nhất quán chính sách đối ngoại rộng mở, đa dạng hóa, đa phương hóa, Việt Nam "là bạn, đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế... góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới"¹. Đồng thời, cần thực hiện tốt những nội dung và biện pháp chủ yếu sau:

Một là, làm tốt công tác đối ngoại và quản lý các hoạt động đối ngoại.

Quản lý chặt chẽ các "đoàn ra, đoàn vào", các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ hoạt động

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Sđd*, tr.236.

trên đất nước ta và mối liên hệ của các tổ chức đó đối với nước ngoài.

Nâng cao ý thức chính trị, năng lực và trách nhiệm của các cơ quan và cán bộ làm công tác đối ngoại ngang tầm với nhiệm vụ.

Làm tốt công tác giáo dục, quản lý, bảo vệ cán bộ ngoại giao và công dân ra công tác, học tập và làm việc ở nước ngoài; cán bộ ngoại giao và công dân nước ta ra công tác ở nước ngoài phải được quản lý và bảo vệ tốt, giữ gìn bản sắc dân tộc và danh dự, phẩm giá Việt Nam.

Đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch trong việc lôi kéo, mua chuộc, dụ dỗ cán bộ, công dân ta công tác ở nước ngoài bằng văn hóa, lối sống tư sản, hòng làm tha hóa về đạo đức, lối sống và biến chất về chính trị những cán bộ, công dân Việt Nam ở nước ngoài.

Hai là, chủ động tiến công trong hoạt động đối ngoại.

Đánh giá đúng tình hình thế giới và khu vực, "đối tác" và "đối tượng"; đề cao cảnh giác, xác định rõ và xử lý đúng vấn đề "đối tác" và "đối tượng" trong các quan hệ quốc tế, trong hoạt động đối ngoại.

Quán triệt tinh thần cách mạng tiến công, kết hợp chặt chẽ chủ động tiến công với chủ động phòng ngừa, lấy chủ động phòng ngừa, giữ vững bên trong là chính. Chú trọng cả hai nhiệm vụ

"xây" và "chống", trong đó lấy xây dựng là chính, phát hiện và khắc phục kịp thời mọi sơ hở, không để chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch lợi dụng chống phá ta.

Giữ vững nguyên tắc chiến lược, có sách lược mềm dẻo, linh hoạt và xử lý các vấn đề có liên quan đến an ninh quốc gia một cách kiên quyết và khôn khéo, tranh thủ được sự đồng tình và ủng hộ quốc tế rộng rãi; phân hóa, cô lập kẻ thù, không để xảy ra hậu quả, gây phức tạp cho an ninh quốc gia.

Gắn kết chặt chẽ với các hoạt động khác nhằm phối hợp chống lại âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch; phối hợp chặt chẽ với lĩnh vực quốc phòng, an ninh trong công tác nắm tình hình, nắm chắc các âm mưu của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch từ nước ngoài trong việc đưa người, đưa tổ chức về nước chống phá.

Chủ động phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh làm vô hiệu hóa âm mưu của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch ngay từ nơi xuất phát, trung tâm, sào huyệt của chúng.

Ba là, tranh thủ các tổ chức và diễn đàn quốc tế.

Sử dụng các diễn đàn quốc tế, nhất là Liên hợp quốc, ASEAN, đấu tranh làm thất bại âm mưu, hành động phá hoại cách mạng của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch; mở rộng quan hệ

quốc tế, tạo môi trường thuận lợi phục vụ cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; bày tỏ các quan điểm của Đảng và Nhà nước ta về các vấn đề thế giới cùng quan tâm. Trên cơ sở đó, thu hút sự chú ý của các quốc gia vào mặt trận chống chính sách ngoại giao cường quyền, áp đặt của chủ nghĩa đế quốc, can thiệp bằng "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ, gây hỗn loạn xã hội các nước, tạo nên mặt trận đấu tranh từ xa, ngăn ngừa, đẩy lùi và làm thất bại âm mưu chống phá của các thế lực thù địch. Vạch mặt các thế lực nước ngoài lợi dụng vấn đề "dân tộc", "tôn giáo", "dân chủ", "nhân quyền" để can thiệp, chống phá ta; đấu tranh vạch trần dã tâm chống phá cách mạng của bọn lưu vong phản động ở nước ngoài.

Bốn là, đẩy mạnh hoạt động ngoại giao nhân dân.

Quán triệt tư tưởng phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp với sức mạnh thời đại trong công tác đối ngoại.

Nâng cao trình độ cảnh giác và hoạt động đối ngoại cho mọi tầng lớp nhân dân; đồng thời, tăng sức "đề kháng" và nâng cao khả năng đấu tranh của nhân dân, của các cấp, các ngành trong hoạt động đối ngoại nhằm làm thất bại âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động, tranh thủ và liên kết người Việt Nam ở nước ngoài

trong phong trào hướng về Tổ quốc, góp phần xây dựng đất nước giàu mạnh; đồng thời làm thất bại mọi mưu đồ của các thế lực thù địch trong việc lợi dụng, lôi kéo đồng bào chống phá cách mạng.

Trong thời gian qua, trên lĩnh vực đối ngoại, Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đã đạt được nhiều thành tựu to lớn. Chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực đối ngoại đã có đóng góp quan trọng. Chúng ta giữ vững được "đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, chính sách rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế theo hướng thêm bạn, bớt thù, vừa hợp tác vừa đấu tranh; đã đẩy lùi được chính sách bao vây cô lập nước ta, tạo được môi trường thuận lợi và nâng cao vị thế quốc tế phục vụ cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"¹.

Câu hỏi 28: Chức năng, nhiệm vụ cơ bản của Quân đội nhân dân Việt Nam trong đấu tranh chống chiến lược "diễn biến hòa bình" được thể hiện như thế nào?

Trả lời:

Là công cụ vũ trang sắc bén, lực lượng chính trị, lực lượng chiến đấu trung thành và tin cậy

1. Ban Tuyên giáo Trung ương: *Tài liệu học tập Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX, Sdd*, tr.33.

của Đảng, của Nhà nước và nhân dân, Quân đội nhân dân Việt Nam có vai trò rất quan trọng trong đấu tranh chống chiến lược "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc để bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Vai trò đó được thể hiện thông qua việc thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của quân đội, không chỉ góp phần xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội mà còn góp phần vào cuộc đấu tranh làm thất bại chiến lược "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Là đội quân chiến đấu, quân đội không những phải giỏi trong đấu tranh vũ trang, sẵn sàng tiến hành thắng lợi chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa bằng phương thức vũ trang để đánh bại chiến tranh xâm lược của chủ nghĩa đế quốc, kể cả chiến tranh xâm lược bằng vũ khí công nghệ cao nếu kẻ thù liều lĩnh phát động chống nước ta, mà còn phải giỏi trong đấu tranh "phi vũ trang", chống lại chiến lược "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc đối với nước ta và quá trình "tự diễn biến" từ bên trong do tác động của "diễn biến hòa bình" và mặt trái của cơ chế thị trường, của quá trình mở cửa, hội nhập quốc tế.

Quân đội nhân dân phải là một lực lượng nòng cốt trong đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa

đế quốc và các thế lực thù địch; bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa, đặc biệt là bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo vệ quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, bảo vệ hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa và lợi ích quốc gia dân tộc.

Là đội quân công tác, quân đội ta không chỉ là đội quân góp phần tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, mà còn là đội quân góp phần quan trọng trong vận động và tổ chức nhân dân xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Để góp phần đánh bại âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch đối với nước ta, trong quá trình thực hiện chức năng công tác, quân đội ta phải tham gia xây dựng hệ thống chính trị - xã hội, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa, sự ổn định chính trị của đất nước, góp phần xây dựng đời sống văn hóa mới ở cơ sở, tăng cường đoàn kết quân dân.

Dù đóng quân ở đâu, nhất là ở các vùng sâu, vùng xa, vùng cao, quân đội phải tích cực góp phần xây dựng địa bàn, xây dựng cơ sở chính trị - xã hội, xây dựng "thế trận lòng dân", thế trận

quốc phòng toàn dân, bảo vệ Tổ quốc. Đồng thời, phải góp phần giải quyết tốt những vụ việc phức tạp nảy sinh, vận động quần chúng nhân dân thực hiện tốt dân chủ, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn phá hoại, gây rối của kẻ thù.

Là đội quân sản xuất, quân đội ta phải tích cực tham gia xây dựng, phát triển kinh tế phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của mình. Quân đội phải là lực lượng quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, chủ yếu là công nghiệp quốc phòng. Tích cực tham gia xây dựng các vùng kinh tế mới, tham gia xóa đói, giảm nghèo, tham gia xây dựng cơ sở kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội ở các vùng biên giới, dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng cao, vùng xa... thực hiện kết hợp chặt chẽ kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ lao động sản xuất, quân đội phải tích cực góp phần củng cố và phát huy vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước, tăng cường sự quản lý của Nhà nước đối với sự phát triển kinh tế và đối với các lĩnh vực khác của đời sống xã hội, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa của nền kinh tế nhiều thành phần hoạt động theo cơ chế thị trường.

Tham gia đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực kinh tế, quân đội phải tích cực góp phần giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa

trong quá trình phát triển kinh tế; giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa không chỉ trong phát triển lực lượng sản xuất, trong củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, mà còn cả trong quá trình phát triển của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Để góp phần làm thất bại chiến lược "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch, một mặt, quân đội phải góp phần vào cuộc đấu tranh chung của toàn Đảng, toàn dân ta nhằm chống lại chiến lược "diễn biến hòa bình", mặt khác, quân đội phải được xây dựng, nâng cao sức mạnh tổng hợp, trước hết là sức mạnh chính trị - tinh thần để tạo ra khả năng răn đe, ngăn chặn, đẩy lùi mọi âm mưu, thủ đoạn phá hoại của các thế lực thù địch bằng "diễn biến hòa bình", đồng thời, có đủ sức mạnh để đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của chúng.

Phải chăm lo xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị làm cơ sở cho xây dựng các mặt khác. Hiện nay, việc xây dựng sức mạnh chính trị - tinh thần cho quân đội ngoài việc để sẵn sàng chiến đấu trong một cuộc chiến tranh nếu kẻ thù liều lĩnh phát động xâm lược nước ta, thì chúng ta còn phải chuẩn bị và ứng phó thắng lợi với một cuộc "chiến tranh không có khói súng", bằng những biện pháp "phi vũ trang". Ở đây mặt trận chính trị - tư tưởng trở thành mặt trận nóng bỏng, trực

tiếp và sức mạnh chính trị - tinh thần trở thành sức mạnh chiến đấu chủ yếu, trực tiếp.

Xây dựng quân đội nhân dân về chính trị trong giai đoạn hiện nay đòi hỏi phải không ngừng củng cố và tăng cường bản chất giai cấp công nhân, tính dân tộc, tính nhân dân của quân đội; củng cố vững chắc sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với quân đội; nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của nhà nước xã hội chủ nghĩa đối với quân đội; đặc biệt là củng cố phát triển mối quan hệ máu thịt giữa quân đội với nhân dân; tăng cường củng cố các mối quan hệ đoàn kết, dân chủ, kỷ luật trong quân đội; quan hệ giữa quân đội ta với quân đội các nước anh em.

Đi đôi với xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị, phải tích cực đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn "phi chính trị hóa" quân đội ta của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch. Để thực hiện âm mưu "phi chính trị hóa" quân đội ta, kẻ thù có thể tấn công bằng nhiều biện pháp, thủ đoạn tinh vi, thâm độc, có thể trực tiếp tấn công phá hoại quân đội ta về chính trị, có thể đi đường vòng lợi dụng sự tác động từ mặt tiêu cực của cơ chế thị trường, quá trình mở cửa, hội nhập để tấn công làm suy thoái ta về đạo đức, lối sống để đi tới làm lệch hướng chính trị xã hội chủ nghĩa.

Để làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù nhằm "phi chính trị hóa" quân đội ta, một mặt,

chúng ta phải củng cố vững chắc trận địa tư tưởng xã hội chủ nghĩa của quân đội, làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh luôn luôn là nền tảng tư tưởng của quân đội ta; mặt khác, phải đặc biệt quan tâm theo dõi, tích cực, chủ động bằng nhiều hình thức, biện pháp khác nhau, với cơ chế thích hợp để chống lại có hiệu quả, làm vô hiệu hóa sự tác động của hệ tư tưởng, đạo đức, lối sống tư sản với mọi biểu hiện đa dạng, tinh vi đang hàng ngày, hàng giờ xâm nhập vào quân đội ta.

Cuộc đấu tranh để xây dựng quân đội ta vững mạnh về chính trị và chống lại âm mưu "phi chính trị hóa" của kẻ thù đối với quân đội ta sẽ diễn ra hết sức phức tạp, gay gắt, với cường độ ngày càng gia tăng. Muốn giành thắng lợi trong cuộc đấu tranh đó, vấn đề cơ bản, quyết định là phải xây dựng mình mạnh lên và phải biết cách tự bảo vệ mình trước mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của kẻ thù. Phải làm cho quân đội ta không chỉ vững mạnh về chính trị, thật sự tinh nhuệ về kỹ, chiến thuật có khả năng "miễn dịch", khả năng "tự đề kháng" cao, mà còn có khả năng đấu tranh sắc bén, có hiệu quả, nhất là trên mặt trận chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn phá hoại của kẻ thù, xây dựng quân đội vững mạnh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
<i>Lời Nhà xuất bản</i>	5
 <i>Phần thứ nhất</i>	
CHIẾN LƯỢC "DIỄN BIẾN HÒA BÌNH" CỦA CHỦ NGHĨA ĐẾ QUỐC CHỐNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI	7
Câu hỏi 1: Chiến lược "diễn biến hòa bình" là gì?	7
Câu hỏi 2: Chiến lược "diễn biến hòa bình" diễn ra như thế nào?	10
Câu hỏi 3: Tại sao nói "diễn biến hòa bình" là "một cuộc chiến tranh không có khói súng"?	16
Câu hỏi 4: Chủ nghĩa đế quốc thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" chống các nước xã hội chủ nghĩa nhằm những mục tiêu cơ bản nào?	21
Câu hỏi 5: Những nội dung, thủ đoạn trong chiến lược "diễn biến hòa bình" chống chủ nghĩa xã hội là gì?	25

Câu hỏi 6: Chủ nghĩa đế quốc đã thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" chống Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu như thế nào? 29

Câu hỏi 7: Từ thành công và thất bại trong cuộc đấu tranh chống chiến lược "diễn biến hòa bình" của các nước xã hội chủ nghĩa có thể rút ra những kinh nghiệm gì? 35

Phần thứ hai

CHIẾN LƯỢC "DIỄN BIẾN HÒA BÌNH"
CỦA CHỦ NGHĨA ĐẾ QUỐC
CHỐNG VIỆT NAM 41

Câu hỏi 8: Vì sao hiện nay chủ nghĩa đế quốc coi Việt Nam là một trọng điểm trong chiến lược "diễn biến hòa bình" chống chủ nghĩa xã hội? 41

Câu hỏi 9: Quá trình chủ nghĩa đế quốc thực hiện "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam như thế nào? 48

Câu hỏi 10: Âm mưu của chủ nghĩa đế quốc thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam là gì? 51

Câu hỏi 11: Chủ nghĩa đế quốc thực hiện "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam bằng các "dạng thức" nào? 58

Câu hỏi 12: Chủ nghĩa đế quốc thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" chống

Việt Nam trên lĩnh vực chính trị như thế nào?	65
Câu hỏi 13: Chủ nghĩa đế quốc thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam trên lĩnh vực kinh tế như thế nào?	71
Câu hỏi 14: Chủ nghĩa đế quốc thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa như thế nào?	78
Câu hỏi 15: Chủ nghĩa đế quốc thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam trên lĩnh vực xã hội như thế nào?	84
Câu hỏi 16: Chủ nghĩa đế quốc thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam trên lĩnh vực quốc phòng - an ninh như thế nào?	92
Câu hỏi 17: Chủ nghĩa đế quốc thực hiện âm mưu, thủ đoạn nhằm "phi chính trị hóa" lực lượng vũ trang như thế nào?	98
Câu hỏi 18: Chủ nghĩa đế quốc thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" chống Việt Nam trên lĩnh vực đối ngoại như thế nào?	104
Câu hỏi 19: Tại sao Đảng ta khẳng định "diễn biến hòa bình" là một nguy cơ đối với cách mạng Việt Nam?	108

Phần thứ ba

ĐẤU TRANH CHỐNG

"DIỄN BIẾN HÒA BÌNH" Ở VIỆT NAM - QUAN ĐIỂM, PHƯƠNG CHÂM CHỈ ĐẠO, NỘI DUNG VÀ BIỆN PHÁP	116
--	------------

Câu hỏi 20: Quan điểm cơ bản của Đảng ta trong đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" là gì?	116
---	------------

Câu hỏi 21: Phương châm chỉ đạo của Đảng trong đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" là gì?	124
---	------------

Câu hỏi 22: Làm thế nào để đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực chính trị?	131
---	------------

Câu hỏi 23: Làm thế nào để đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực kinh tế?	140
---	------------

Câu hỏi 24: Làm thế nào để đấu tranh làm thất bại thủ đoạn "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa?	145
---	------------

Câu hỏi 25: Làm thế nào để đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực xã hội?	150
--	------------

Câu hỏi 26: Làm thế nào để đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh?	156
--	------------

Câu hỏi 27: Làm thế nào để đấu tranh làm
thất bại âm mưu, thủ đoạn "diễn biến
hòa bình" trên lĩnh vực đối ngoại? 162

Câu hỏi 28: Chức năng, nhiệm vụ cơ bản
của Quân đội nhân dân Việt Nam
trong đấu tranh chống chiến lược
"diễn biến hòa bình" được thể hiện
như thế nào? 167

Chịu trách nhiệm xuất bản
Q. GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP
TS. HOÀNG PHONG HÀ

Chịu trách nhiệm nội dung
ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP - XUẤT BẢN
ThS. NGUYỄN MINH

Biên tập nội dung:	NGUYỄN VIỆT THANH
Trình bày bìa:	PHẠM DUY THÁI
Chế bản vi tính:	NGUYỄN QUỲNH LAN
Sửa bản in:	TẠ THU THỦY
Đọc sách mẫu:	NGUYỄN VIỆT THANH

TÌM ĐỌC

- LUẬT PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH
- LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
- LUẬT XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH NĂM 2012
- VÀ VĂN BẢN HƯỚNG DẪN THI HÀNH



SÁCH KHÔNG BÁN